

BỘ XÂY DỰNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG XÂY DỰNG SỐ 1



HỘI THẢO CẤP TRƯỜNG

DẠY HỌC TRỰC TUYẾN THÁCH THỨC VÀ CƠ HỘI



Google Classroom



Google Meet



Google Hangouts



Azota



VSee



Microsoft Teams



TrueConf



zoom

HÀ NỘI, 1/2022

MỤC LỤC

TT	Tên bài	Trang
1.	Tổng quan về dạy, học trực tuyến trong Giáo dục nghề nghiệp <i>Trịnh Thị Lan Phương – Phòng NCKH&HTQT</i>	3
2.	Công tác dạy và học trực tuyến tại trường CĐXD số 1 – Thực trạng và giải pháp <i>Vũ Thanh Thủy & Nguyễn Thanh Hưng – Phòng ĐT&CTHSSV</i>	7
3.	Công tác tổ chức thi trực tuyến đánh giá kết quả học tập <i>Nguyễn Hoàng Tùng – Trung tâm KT&ĐBCL</i>	15
4.	Giảng dạy trực tuyến các môn học lĩnh vực Xây dựng – Khó khăn, thuận lợi và chia sẻ kinh nghiệm <i>Khoa Xây dựng</i>	21
5.	Bảo vệ đồ án trực tuyến - Khó khăn, thuận lợi và kinh nghiệm chia sẻ <i>Vũ Linh Huyền Trang & Nguyễn Thanh Vĩnh – Khoa QLXD&ĐT</i>	24
6.	Giảng dạy trực tuyến các môn học lĩnh vực Kinh tế – Khó khăn, thuận lợi và chia sẻ kinh nghiệm <i>Khoa Kế toán – Tài chính</i>	27
7.	Dạy học thực hành, thực tập trực tuyến – Khó khăn, thuận lợi và đề xuất <i>Nguyễn Thiết Sơn, Phạm Văn Cửu – Trung tâm THCN&DTN</i>	32
8.	Thuận lợi, khó khăn và chia sẻ kinh nghiệm dạy học trực tuyến sao cho hiệu quả <i>Bộ môn Chuyên môn - Khoa Cơ bản</i>	35
9.	Giảng dạy trực tuyến – Những vấn đề đặt ra từ thực tiễn giảng dạy môn học Cao Nguyên – Khoa Lý luận Chính trị	38
10.	Dạy thực hành trực tuyến tại Trung tâm NN&TH – Thực trạng và giải pháp <i>Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học</i>	45
11.	Giảng dạy và học trực tuyến dưới góc nhìn của Nhà giáo giáo dục nghề nghiệp trong lĩnh vực Xây dựng <i>Nguyễn Gia Ngọc – Khoa Xây dựng</i>	49
12.	Các giải pháp giảng dạy trực tuyến hiệu quả <i>Trần Bá Đạt – Trung tâm Ngoại ngữ, Tin học</i>	55
13.	Vai trò của cố vấn học tập trong công tác hỗ trợ giảng dạy và học trực tuyến <i>Nguyễn Gia Ngọc – Khoa Xây dựng</i>	60

**CTC1**

BỘ XÂY DỰNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG XÂY DỰNG SỐ 1

Phường Trung Văn – quận Nam Từ Liêm – thành phố Hà Nội

Phone: 0981004536; Fax: (024)35530553; Website: <http://www.ctc1.edu.vn/>

THÔNGIỆP CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG XÂY DỰNG SỐ 1

Trong thời gian vừa qua, dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp COVID 19 đã là nỗi kinh hoàng trên toàn cầu. Diễn biến nguy hiểm của dịch bệnh không chỉ tác động mạnh mẽ đến đời sống kinh tế, xã hội mà còn ảnh hưởng sâu sắc đến nền giáo dục của toàn nhân loại, trong đó có Giáo dục Việt Nam nói chung và lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp nói riêng. Trước tình hình đó, nhằm vừa đối phó phòng chống dịch bệnh vừa bảo đảm thực hiện kế hoạch năm học, các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp đã triển khai đào tạo trực tuyến.

Trường Cao đẳng Xây dựng số 1 – Bộ Xây dựng cũng không nằm ngoài sức ảnh hưởng của đại dịch này nhưng cũng đã bắt nhịp nhanh chóng với công tác đào tạo trực tuyến. Việc tổ chức triển khai được kế hoạch đào tạo trực tuyến phần lớn nhờ vào những nỗ lực không ngừng của đội ngũ viên chức quản lý, đội ngũ giảng viên, giáo viên và cố vấn học tập. Bên cạnh rất nhiều khó khăn, thách thức do chuyển đổi hình thức đào tạo lại là không ít cơ hội để học tập, để rèn luyện kỹ năng ứng dụng CNTT vào giảng dạy và quản lý - điều không thể thiếu trong thời đại bùng nổ khoa học kỹ thuật như hiện nay, và cũng là những bước khởi đầu của quá trình chuyển đổi số trong đào tạo.

*Sau gần 2 năm triển khai đào tạo theo hình thức online, nhằm đúc rút những khó khăn, thuận lợi cũng như tạo ra diễn đàn chia sẻ những kinh nghiệm, những “mẹo” trong dạy học, Trường CDXD số 1 tổ chức Hội thảo khoa học “**Day, học trực tuyến – Thách thức và cơ hội**”.*

Trong quá trình chuẩn bị, đơn vị chức năng và Ban tổ chức đã nhận được nhiều bài viết tâm huyết của các đơn vị đào tạo, các khoa, trung tâm và những nhà giáo, những cán bộ quản lý lớp. Để ghi lại dấu ấn của một thời kỳ khó khăn đầy thử thách mà cũng nhiều cơ hội này, ấn phẩm Kỷ yếu Hội thảo được biên tập và phát hành nội bộ (online).

Xin trân trọng cảm ơn sự nhiệt tình chia sẻ và tham gia xây dựng của quý thầy, cô.

Hy vọng với sự đồng hành của quý thầy, cô, sự nghiệp giáo dục và đào tạo của CTC1 ngày càng vững mạnh và phát triển.

HIỆU TRƯỞNG
TS. Nguyễn Ngọc Thúc

TỔNG QUAN VỀ ĐẠY, HỌC TRỰC TUYẾN TRONG GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

Trịnh Thị Lan Phương^{(1)(*)}

⁽¹⁾Phòng NCKH&HTQT

^(*)trinhlanphuong76@gmail.com

Tóm tắt: Do tình hình dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp, chuyển sang dạy học trực tuyến là lựa chọn thích ứng phù hợp nhất trong bối cảnh hiện nay. Dạy học trực tuyến có nhiều ưu điểm nhưng cũng đặt ra không ít thách thức mà đội ngũ nhà giáo phải đối mặt, phải nỗ lực khắc phục, vượt qua. Trong bài viết này, tác giả muốn trình bày những quan niệm trên thế giới cũng như ở Việt Nam về dạy học trực tuyến, những ưu, nhược điểm của hình thức đào tạo này. Đồng thời bài viết cũng đề cập đến hệ thống văn bản hướng dẫn của cơ quan quản lý nhà nước đối với hình thức đào tạo trực tuyến, từ đó đưa ra những đề xuất, kiến nghị nhằm nâng cao chất lượng đào tạo nói chung và lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp (GDNN) nói riêng.

Từ khóa: Đào tạo trực tuyến; E-learning; GDNN; Ưu điểm; Thách thức.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ/ GIỚI THIỆU

Sự ảnh hưởng của cuộc cách mạng công nghệ 4.0 đã tác động đến mọi lĩnh vực kinh tế – xã hội, đồng thời thay đổi hoàn toàn hệ thống sản xuất và quản trị hiện nay. Cùng với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin và truyền thông, đào tạo trực tuyến (E-learning) ra đời như một cuộc cách mạng về dạy và học, trở thành một xu thế tất yếu của thời đại và đang “bùng nổ” ở nhiều nước đã và đang phát triển, nhất là trong bối cảnh đại dịch COVID-19 đang tác động mạnh mẽ đến toàn thế giới. [1]

Đào tạo trực tuyến có nhiều ưu điểm song lại là vấn đề còn khá mới mẻ đối với hệ thống GDNN - một hệ thống với đặc trưng là thiên về thực hành, phát triển kỹ năng nghề nghiệp cho người học. Các cơ sở GDNN trước đây vẫn đang quen với việc tổ chức đào tạo trực tiếp, gắn với việc hướng dẫn thực hành, thực tập “cầm tay chỉ việc” trực tiếp nay chuyển sang đào tạo trực tuyến, giảng dạy, hướng dẫn từ xa. Nhận thức, kinh nghiệm về đào tạo trực tuyến

của đội ngũ quản lý cũng như đội ngũ trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở GDNN còn hạn chế. Bên cạnh đó, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) của đội ngũ nhà giáo, đặc biệt các nhà giáo dạy thực hành ở nhiều cơ sở GDNN cũng còn hạn chế dẫn đến sự lúng túng trong sử dụng các ứng dụng về đào tạo trực tuyến, do đó hiệu quả đào tạo chưa thực sự như mong muốn... Về mặt pháp lý, mặc dù cơ quan quản lý nhà nước về GDNN đã xây dựng văn bản quy định cho việc đào tạo trực tuyến nhưng những quy định này còn mang tính thời sự, chưa tính hết những phát sinh mới trong thực tiễn, chưa ổn định, lâu dài v.v... Những điều đó dẫn đến việc tổ chức đào tạo trực tuyến trong GDNN còn gặp những khó khăn nhất định.

2. PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN

Bài viết sử dụng phương pháp chuyên gia trong quá trình tiếp cận vấn đề nghiên cứu về mô hình đào tạo trực tuyến; nghiên cứu, tham khảo tài liệu, văn bản hướng dẫn, các kết quả nghiên

cứu, các bài viết trước đây từ đó đưa ra các phân tích, đánh giá.

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1. Quan điểm về đào tạo (dạy, học) trực tuyến

Trong dạy, học trực tuyến có 2 khái niệm hay gây nhầm lẫn đó là: công cụ dạy học online và nền tảng giáo dục trực tuyến. [3]

- **Công cụ dạy học trực tuyến (online):** Đây là các phương tiện giúp người dạy và người học cùng tham gia vào cùng 1 thời điểm và có thể tương tác với nhau.

- **Nền tảng E-Learning:** Đây là phần mềm học trực tuyến cho phép tổ chức các buổi học trong thời gian thực và các khóa học trực tuyến - nơi người học có thể truy cập bất cứ thời gian nào, sử dụng tài liệu được tải lên hệ thống để tự học.

=> Trong giai đoạn dịch Covid 19, việc đào tạo trực tuyến ở nhiều cơ sở GDNN mới hầu như dừng lại ở mức độ sử dụng công cụ để dạy học online, tức là người dạy có thể trao đổi, cung cấp thông tin cho người học thông qua các phần mềm hỗ trợ như Zoom, Skype, Hangouts, Google Meet,...

* Khái niệm về E-Learning

Dưới đây là một số những khái niệm được sử dụng khá phổ thông:

- *E-Learning là sử dụng các công nghệ Web và Internet trong học tập (William Horton)*

- *E-Learning là một thuật ngữ dùng để mô tả việc học tập, đào tạo dựa trên công nghệ thông tin và truyền thông (Compare Infobase Inc);*

- *E-Learning nghĩa là việc học tập hay đào tạo được chuẩn bị, truyền tải hoặc quản lý sử dụng nhiều công cụ của công nghệ thông tin, truyền thông khác nhau và được thực hiện ở mức cục bộ hay toàn cục (MASIE Center);*

- *Việc học tập được truyền tải hoặc hỗ trợ qua công nghệ điện tử. Việc truyền tải qua các thiết bị cá nhân... (e-learning site);*

- *Đào tạo trực tuyến là quá trình học tập sử dụng các phương tiện điện tử, CNTT và truyền thông. Đào tạo trực tuyến cho phép mọi người có thể học ở mọi lúc, mọi nơi, xóa bỏ những giới hạn về thời gian và không gian để cho mọi người có cơ hội học tập và học tập theo nhu cầu của mình (UNESCO, 2010).*

* Mô hình hệ thống E-learning¹

Về tổng thể, một hệ thống E-learning gồm có 3 thành phần chính

Hạ tầng truyền thông và mạng: Bao gồm các thiết bị đầu cuối người dùng (người dạy, người học), thiết bị tại các cơ sở cung cấp dịch vụ, mạng truyền thông,...

Hạ tầng phần mềm: Các phần mềm LMS (Learning Management System), LCMS (Learning Content Management System)

Hạ tầng thông tin (Nội dung đào tạo): Đây là phần quan trọng của e-learning bao gồm nội dung các khóa học nội dung các bài giảng điện tử (BGĐT), các phần mềm dạy học (courseware)....

* Các hình thức đào tạo trực tuyến²

Như đã trình bày ở trên, đào tạo trực tuyến là quá trình đào tạo sử dụng các phương tiện điện tử, CNTT và truyền thông. Đó là một cách hiểu chung nhất, tuy nhiên tùy theo cách thức, mức độ ứng dụng CNTT mà việc áp dụng đào tạo trực tuyến cũng có nhiều hình thức khác nhau.

- Đào tạo trực tiếp theo cách truyền thống: tất cả các hoạt động học tập và đánh giá diễn ra trên lớp, nhưng tài nguyên học tập có thể được cung cấp trực tuyến;

¹ HV CNBCVT “Dự án ĐT từ xa giai đoạn 2”

² Cẩm nang ĐTTT-TCGDNN

- Đào tạo hoàn toàn trực tuyến: tất cả các hoạt động học tập và đánh giá diễn ra trực tuyến;

- Đào tạo hỗn hợp: phương pháp kết hợp các hoạt động tương tác trực tuyến với các hoạt động học tập và đánh giá trực tiếp. Đây là phương thức phổ biến nhất của ĐTTT trong bối cảnh giáo dục đào tạo trên thế giới hiện nay, nhất là bối cảnh của dịch bệnh COVID-19.

* **Đặc điểm của dạy học trực tuyến**

Dạy học trực tuyến nổi bật với các đặc điểm sau:

- Giảng dạy và học tập thông qua các phần mềm công nghệ thông tin³.

- Có thể kết hợp hình thức nghe – nhìn và tương tác giữa người dạy và người học

- Có học, chấm điểm, thi và cấp chứng chỉ

- Người dạy có thể tạo các khóa học và tải các tài liệu (video, văn bản) lên các nền tảng dạy học trực tuyến.

- Người học có thể tham gia các khóa học bất cứ lúc nào họ muốn.

- Khi tham gia học trực tuyến, người học có thể xem lại bài giảng nhiều lần

* **Ưu, nhược điểm của phương pháp dạy học trực tuyến:**

+ **Ưu điểm**

- Hạn chế nguy cơ lây lan dịch bệnh: Việc áp dụng dạy học trực tuyến đã đảm bảo các lớp học vẫn diễn ra theo kế hoạch, giáo viên và học sinh không phải đến lớp nên giảm nguy cơ nhiễm bệnh.

- Thúc đẩy tính tự học, tính chủ động: Người học có thể chủ động lựa chọn khóa học mình mong muốn và học bất cứ lúc nào, ở đâu. Người dạy và người học có thể chủ động sắp xếp lịch học mà không phụ thuộc vào thời gian,

không gian, thời tiết hay bất cứ tổ chức trường học nào

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào giáo dục:

Giáo viên cần phải trau dồi năng lực, tìm tòi các hình thức giảng dạy mới để thu hút người học.

- Tiết kiệm chi phí và thời gian: Các cơ sở đào tạo tiết kiệm được chi phí cho việc xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuê giáo viên... Dạy học trực tuyến giúp tiết kiệm chi phí đi lại, và các chi phí khác cho cả người dạy và người học.

- Đa dạng các chương trình đào tạo: Bên cạnh chương trình đào tạo bắt buộc trong trường học, người học có thể lựa chọn được nhiều môn học khác theo sở thích hoặc để rèn luyện thêm kỹ năng.

- Tăng kết nối với nhiều học viên và giáo viên trên thế giới: trong nền tảng học Coursera có phần thảo luận. Các thành viên trong cùng 1 khóa học có thể đưa ra các vấn đề và cùng thảo luận. Điều này giúp người dạy và người học từ nhiều quốc gia có thể tương tác với nhau.

+ **Nhược điểm**

- Phụ thuộc vào kết nối mạng: Nếu kết nối mạng chậm/mất kết nối mạng, buổi học sẽ bị gián đoạn. Điều này ảnh hưởng đến tâm trạng của người dạy, người học và tiến trình bài giảng.

- Phụ thuộc sự chủ động, tính kỷ luật của người học: Người dạy khó có thể quản lý, kiểm tra đôn đốc việc học của người học. Người học ít có cơ hội trao đổi với người dạy và bạn bè nên giảm hứng thú học tập. Vì thế, dạy học trực tuyến đòi hỏi mỗi người học phải có ý thức tự giác, kỷ luật cao.

3. 2. **Các văn bản hướng dẫn thực hiện đào tạo trực tuyến trong lĩnh vực GDNN [5]**

Đào tạo trực tuyến là một phương thức đào tạo còn khá mới mẻ đối với lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp (GDNN). Về cơ bản, việc đào tạo trực tuyến đã có những quy định pháp luật thể hiện tại:

³ Có thể tham khảo hướng dẫn sử dụng phần mềm DHTT tại <https://igiaoduc.vn/HDSĐ-Phan-mem-day-hoc-truc-tuyen/>

- Thông tư số 09/2017/TT-BLDTBXH ngày 13/3/2017 quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp;

- Thông tư số 33/2018/TT-BLDTBXH ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội Quy định về đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp theo hình thức đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn.

Bên cạnh đó, cơ quan quản lý nhà nước về GDNN là Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội cũng đã ban hành một số văn bản hướng dẫn khác, cụ thể:

- Công văn số 214/TCGDNN-ĐTCQ 07/02/2020 về việc đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong tổ chức đào tạo và quản trị nhà trường trong bối cảnh dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp;

- Công văn số 345/TCGDNN-ĐTCQ 21/02/2020 về việc đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong tuyển sinh, tổ chức đào tạo trong bối cảnh dịch COVID-19;

- Công văn số 587/TCGDNN-ĐTCQ 17/3/2020 về việc hướng dẫn ứng dụng CNTT trong tổ chức đào tạo trước bối cảnh dịch bệnh COVID-19;

- Công văn số 1301/LĐTĐBXH-TCGDNN 14/4/2020 V/v hướng dẫn thực hiện quản lý, tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá trong đào tạo trực tuyến;

- Công văn số 1673/LĐTĐBXH-TCGDNN 15/5/2020 V/v tiếp tục tổ chức giảng dạy, học tập bằng hình thức trực tuyến;

- Công văn số 1819/TCGDNN-ĐTCQ 11/8/2020 V/v tuyển sinh, đào tạo trong tình hình dịch bệnh COVID-19 bùng phát trở lại.

=> Tuy nhiên, những văn bản này chỉ mang tính hướng dẫn ứng phó trước tình hình dịch bệnh Covid. Việc triển khai xây dựng hệ thống

đào tạo trực tuyến chưa mang tính đồng bộ từ việc xây dựng quy định riêng cho đào tạo trực tuyến, xây dựng cơ sở dữ liệu là các BGĐT, đến việc tập huấn cho GV về phương pháp xây dựng BGĐT, tập huấn sử dụng nền tảng đào tạo trực tuyến... Vì vậy, hiệu quả đào tạo trực tuyến trong lĩnh vực GDNN chưa thực sự để lại dấu ấn trong nền Giáo dục Việt Nam cũng như trên thế giới.

Thời gian gần đây, Tổng cục GDNN cũng đã khởi động cuộc thi xây dựng BGĐT, Hội thi thiết kế dạy học trực tuyến trong GDNN... Hy vọng kết quả của những phong trào này sẽ tạo nên nền tảng vững chắc cho công tác đào tạo trực tuyến về lâu dài.

4. KẾT LUẬN

Với những kiến thức suu tầm, kết quả của việc nghiên cứu tài liệu cũng như nhận thức cá nhân, hy vọng bài viết sẽ mang đến cái nhìn tổng quan nhất về đào tạo trực tuyến nói chung và đào tạo trực tuyến trong lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp nói riêng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp. (2020). *Cẩm nang Hướng dẫn tổ chức đào tạo trực tuyến trong Giáo dục nghề nghiệp*. NXB Hồng Đức.

[2] William Horton. (Copyright © 2006 by John Wiley & Sons, Inc. All Right Reserved.) *E-Learning by Design*. USA.

[3] <https://vnpt.com.vn/doanh-nghiep/tu-van/day-hoc-truc-tuyen-la-gi.html>

[4] TT đào tạo từ xa, ĐH Kinh tế quốc dân (EDUTOP), *Bài 3: Mô hình hệ thống e – learning*

[5] <https://daotaocq.gdnn.gov.vn>

CÔNG TÁC DẠY VÀ HỌC TRỰC TUYẾN TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG XÂY DỰNG SỐ 1 THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

Vũ Thanh Thủy^(*)(1), Nguyễn Thanh Hưng⁽²⁾

Phòng Đào tạo và Công tác học sinh sinh viên, Trường Cao đẳng Xây dựng số 1

^(*)vuthuyxd@gmail.com

Tóm tắt: Kể từ tháng 3 năm 2020 cho đến nay, dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp (Covid-19) đã tác động rất mạnh mẽ đến tất cả các lĩnh vực trong đời sống xã hội. Trong đó, giáo dục được xem là một trong những lĩnh vực chịu nhiều ảnh hưởng bởi nhiều trường học buộc phải đóng cửa để nhằm hạn chế tối đa sự lây lan của dịch bệnh. Trước những thách thức này, Trường Cao đẳng Xây dựng số 1 cũng đã triển khai việc dạy và học trực tuyến để kịp thời ứng phó với diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, trong quá trình triển khai hoạt động này, công tác dạy và học trực tuyến vẫn còn gặp phải nhiều khó khăn và thách thức. Dựa trên thực trạng đang diễn ra tại Nhà trường, nhóm tác giả sẽ đề xuất một số giải pháp thiết thực nhằm nâng cao chất lượng công tác dạy và học trực tuyến trong thời gian tới.

Từ khóa: Dạy và học trực tuyến, nhà giáo, học sinh sinh viên (HSSV).

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Đến thời điểm hiện tại, Việt Nam đã trải qua bốn đợt bùng phát dịch bệnh Covid-19 ở hầu hết các tỉnh, thành trên cả nước. Trong bối cảnh đó, nhằm phòng ngừa sự lây lan của dịch bệnh Covid-19, vừa duy trì chất lượng dạy học và hoàn thành chương trình đúng tiến độ, đảm bảo việc học tập của HSSV, Trường Cao đẳng Xây dựng số 1 đã áp dụng việc dạy học bằng hình thức trực tuyến đối với tất cả các trình độ đào tạo từ Cao đẳng, Trung cấp (song bằng), Sơ cấp và Liên thông.

Thực tế cho thấy, việc chuyển đổi hình thức học tập truyền thống (trực tiếp) sang học tập trực tuyến đã tạo ra không ít những thách thức đối với tất cả cán bộ, nhà giáo và HSSV trong Nhà trường. Từ việc xây dựng kế hoạch học tập, điều chỉnh chương trình đào tạo, xây dựng bài giảng đến khi triển khai công tác giảng dạy trực tuyến đều gặp phải những trở ngại.

Do đó, vấn đề nghiên cứu thực trạng công tác dạy và học trực tuyến tại Nhà trường là một việc làm cần thiết để từ đó đề xuất có những giải pháp phù hợp nhằm nâng cao chất lượng dạy và học trực tuyến, thu hút được nhiều HSSV tham gia.

2. PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN

Nhằm thu thập các thông tin cho bài viết, nhóm tác giả đã trao đổi trực tiếp với các cán bộ, chuyên viên phụ trách của phòng Đào tạo và Công tác học sinh sinh viên (ĐT&CTHSSV), hội nghị công tác cố vấn học tập, cũng như trao đổi trực tiếp với trưởng các đơn vị trong Nhà trường và tiến hành khảo sát nhanh với toàn thể HSSV trong trường.

Ngoài ra, nhóm tác giả áp dụng phương pháp phân tích tài liệu từ các bài báo trên các website có uy tín.

3. KẾT QUẢ

Trước tình hình dịch bệnh Covid-19 rất phức

tạp, Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường thực hiện chủ trương chuyển đổi hình thức giảng dạy, học tập từ hình thức trực tiếp sang hình thức trực tuyến từ tháng 4/2020 cho phù hợp với tình hình thực tế; chỉ đạo các phòng, ban xây dựng kế hoạch đào tạo, xây dựng quy chế, quy định về giảng dạy và học tập trực tuyến; các khoa/trung tâm đào tạo xây dựng bài giảng, tài liệu để giảng dạy trực tuyến; tổ chức tập huấn cho đội ngũ nhà giáo về việc sử dụng ứng dụng phần mềm Zoom, Azota để giảng dạy và kiểm tra đánh giá; Giáo viên chủ nhiệm và cố vấn học tập tổ chức hướng dẫn HSSV sử dụng phần mềm trên để tham gia học tập.

3.1. Đặc điểm tình hình

- Về HSSV: Tổng số HSSV toàn trường tham gia học tập: 1.399 HSSV, 52 lớp trong đó:

Bảng 1: Quy mô đào tạo của Nhà trường tính đến 20/12/2021

TT	Trình độ đào tạo	Số lượng HSSV	Số lớp
1	Cao đẳng chính quy	691	22
2	Cao đẳng liên thông	64	4
3	Trung cấp	594	24
4	Sơ cấp	50	2
	Tổng	1.399	52

- Nhà giáo: Toàn trường có tổng số 140 nhà giáo tham gia giảng dạy trực tuyến.

- Thiết bị và phương tiện giảng dạy:

+ 100% nhà giáo đều có máy tính, các phương tiện hỗ trợ, và hệ thống mạng ổn định đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ dạy học trực tuyến.

+ 100% HSSV có thiết bị để tham gia học tập trực tuyến, nhưng theo khảo sát sơ bộ của Cố vấn học tập (CVHT) và Giáo viên chủ nhiệm (GVCN) chỉ có 15% HSSV tham gia học bằng laptop hoặc máy tính, 85% HSSV tham gia học

bằng điện thoại.

Bảng 2: Thiết bị sử dụng học tập của HSSV

Thiết bị	Số lượng	Tỷ lệ
Điện thoại	1.189	84,98%
Laptop	83	5,93%
Máy tính	127	9,09%

3.2. Công tác xây dựng kế hoạch đào tạo

Trải qua bốn đợt bùng phát dịch, Trường Cao đẳng Xây dựng số 1 cũng đã triển khai dạy và học trực tuyến qua phần mềm Zoom được 3 đợt:

- Đợt 1: Từ ngày 13 tháng 4 năm 2020 đến ngày 05 tháng 6 năm 2021.

- Đợt 2: Từ ngày 03 tháng 5 năm 2021 đến ngày 02 tháng 7 năm 2021.

- Đợt 3: Từ ngày 16 tháng 8 năm 2021 đến nay. Phòng ĐT&CTHSSV đã xây dựng lại kế hoạch đào tạo từ hình thức trực tiếp sang trực tuyến cho 52 lớp, linh hoạt bố trí lịch học ưu tiên học các học phần lý thuyết bằng hình thức trực tuyến trước và bố trí lịch học các học phần thực hành, thí nghiệm học sau (theo hướng học trực tiếp và có biện pháp phòng chống dịch trong từng tình huống) trên cơ sở phối hợp với các khoa/trung tâm đào tạo.

3.3. Công tác giảng dạy và học tập

Trong thời gian học trực tuyến, Nhà trường đã ban hành quy định về giảng dạy và học tập trực tuyến từ tháng 4/2020 và rà soát, chỉnh sửa tháng 9/2021.

Nhà giáo nhanh nhạy và tích cực ứng dụng Công nghệ thông tin (CNTT) vào quá trình dạy học; chủ động, tự giác học tập, bồi dưỡng kỹ năng, xây dựng và lựa chọn học liệu trên nền tảng giảng dạy trực tuyến; giảng dạy trên các phần mềm, ứng dụng theo yêu cầu đảm bảo cho người học dễ tiếp cận, dễ sử dụng như:

Zoom, Azota, Class kick, ... 142/154 cán bộ, nhà giáo đều đã được qua đào tạo các phần mềm giảng dạy trực tuyến (Zoom, Azota, Class kick, ...) để giảng dạy, đánh giá kết quả HSSV theo hình thức trực tuyến.

Đối với HSSV việc nắm bắt công nghệ thông tin rất nhanh, khả năng sử dụng các phần mềm học tập trực tuyến rất tốt, 100% HSSV của nhà trường đã tham gia học tập trực tuyến, đã nhận thức được nội dung kiến thức nhà giáo giảng dạy và kết quả học tập cũng đạt theo yêu cầu của môn học/mô đun.

Công tác giảng dạy học trực tuyến thực hiện rất thuận tiện là nhà giáo và người học có thể học mọi nơi, mọi lúc, tối ưu thời gian học, chủ động trong việc giảng dạy và học tập hiệu quả hơn. Người học có thể tiếp thu kiến thức dễ dàng, thuận tiện hơn và nâng cao tư duy cho người học.

Các khoa/trung tâm đào tạo chuyên ngành đã chủ động thay đổi phương án các môn học tập tại doanh nghiệp sang hình thức giảng dạy và học tập trực tuyến. Công tác hướng dẫn đồ án/khóa luận tốt nghiệp triển khai hiệu quả. Việc đánh giá, kiểm tra đồ án/khóa luận tốt nghiệp cũng được khoa chuyên ngành tiến hành trên nền tảng trực tuyến đảm bảo khách quan, minh bạch và đã đạt được kết quả khá tốt.

Tài liệu tham khảo, giáo trình bài giảng phục vụ giảng dạy và học tập đều được bổ sung hàng năm. Đặc biệt, bài giảng điện tử đã được Nhà trường ưu tiên xây dựng, cập nhật và đưa vào giảng dạy để đáp ứng yêu cầu đào tạo trực tuyến trong thời gian dịch bệnh Covid-19. Công tác xây dựng bài giảng điện tử phục vụ công tác đào tạo trực tuyến trong 3 năm học có

kết quả như sau:

Bảng 3: Số lượng bài giảng điện tử được biên soạn trong giai đoạn 2018 - 2021

TT	Năm học	Số lượng BGĐT được biên soạn
1	2018 - 2019	02
2	2019 - 2020	02
3	2020 - 2021	08
Tổng số		12

Các môn học còn lại đã có bài giảng chung lưu dưới dạng file Word. Do vậy, việc triển khai, thực hiện chưa thực sự gắn kết với công tác số hóa mà mới chỉ dừng lại ở mức độ giải quyết tình thế giảng dạy và học tập trực tuyến trong thời gian bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh.

3.4. Cơ sở hạ tầng

Công tác dạy và học trực tuyến của Nhà trường đang thực hiện trên nền tảng Zoom, Azota nên cơ sở hạ tầng và các thiết bị giảng dạy của nhà giáo về cơ bản đã đảm bảo yêu cầu, HSSV đủ thiết bị để học tập, nhưng chủ yếu chỉ học qua điện thoại, số còn lại rất ít học qua máy tính.

3.5. Công tác quản lý HSSV

Trong bối cảnh dịch bệnh thời gian qua, Nhà trường đã cho triển khai hình thức nhập học trực tuyến qua địa chỉ website <http://www.nhaphocctc1.edu.vn> và thu học phí bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản của Nhà trường. Hồ sơ trúng tuyển của thí sinh được nộp bằng nhiều hình thức như đến nộp trực tiếp (khoảng 10%), qua đường bưu điện (khoảng 10%), qua đội ngũ CVHT, tư vấn tuyển sinh (khoảng 80%).

Khi các lớp học được thành lập, Nhà trường đều cử 01 CVHT để giúp Nhà trường theo dõi tình hình HSSV. Đặc biệt đối với những lớp song bằng, bên cạnh CVHT, Nhà trường còn cử thêm 01 GVCN và 01 CBQL lớp để phối

học theo dõi việc học tập và rèn luyện của học sinh. Ngoài ra, trong quá trình các lớp học trực tuyến được triển khai theo thời khóa biểu, phòng Đào tạo và Công tác học sinh sinh viên đều phân công, bố trí cán bộ trực vào theo dõi, kiểm tra tình hình dạy của giáo viên và học tập của HSSV.

Kết quả điểm rèn luyện và học tập của HSSV sẽ được thông báo đến phụ huynh qua đường bưu điện (học kỳ II năm 2020 - 2021: đã gửi 427 thư).

Hàng kỳ, nhà trường đều có thông báo đến HSSV các lớp về việc thực hiện chế độ miễn, giảm học phí cho HSSV và có hướng dẫn cụ thể về các thủ tục cho từng đối tượng miễn, giảm học phí. Trong năm học vừa qua, Nhà trường cũng đã tiến hành giảm 20% học phí khi triển khai học trực tuyến cho tất cả sinh viên trong trường. HSSV được tiếp cận thông tin đầy đủ, kịp thời và làm hồ sơ miễn giảm học phí đúng quy định;

Thực hiện chính sách khen thưởng, học bổng, khuyến khích kịp thời đối với HSSV đạt kết quả cao trong học tập, rèn luyện. HSSV được hỗ trợ kịp thời trong quá trình học tập tại trường để hoàn thành nhiệm vụ học tập. Giải quyết kịp thời các đề nghị của HSSV liên quan đến đào tạo như: xét thôi học, ngừng học tạm thời và bảo lưu kết quả, học lại, thi lại, chuyển trường...;

Làm các quy trình để thực hiện công tác BHYT, BHTT cho HSSV. Phối hợp với cơ quan bảo hiểm, CVHT để giải quyết các trường hợp HSSV bị ốm đau, tai nạn rủi ro.

Sau khi có kết quả tốt nghiệp, nhà trường sẽ tổ chức bế giảng và trao bằng tốt nghiệp. Tuy nhiên do dịch bệnh nên Nhà trường chỉ ra

Quyết định công nhận tốt nghiệp mà không tổ chức lễ bế giảng như mọi năm.

Phối hợp với Ban TVTS>VL, CVHT gửi các thông báo tuyển dụng tới các lớp, tư vấn việc làm cho HSSV.

3.6. Đánh giá chung

a) Thuận lợi:

- Học tập trực tuyến trong thời kỳ dịch bệnh Covid-19 là cơ sở, là nền tảng để tạo điều kiện cho Nhà trường thực hiện cuộc cách mạng chuyển đổi phương thức đào tạo mới, chính thức thay đổi hoàn toàn thói quen học tập trực tiếp như trước đây và sẽ định hình một diện mạo đào tạo mới cho tương lai.

- Đối với công tác quản lý, đây là cơ hội chuyển đổi việc quản lý từ văn bản giấy sang các phần mềm, ứng dụng thuận lợi, nhanh chóng, tiết kiệm chi phí, công sức, đi lại và thời gian. Các cuộc họp có thể chuyển sang trực tuyến dễ dàng.

- Đối với nhà giáo, đây vừa là cơ hội để phát triển các kỹ năng số và học cách triển khai giảng dạy theo hình thức mới, đảm bảo tốt hơn cho sự thích nghi của nhà giáo trong tương lai với những biến động của thế giới.

- Đối với phụ huynh, chính học tập trực tuyến cho phép họ giám sát việc học của con dễ dàng hơn và hiểu việc dạy của giáo viên, việc học của con. Ngoài ra, quan sát con trong giờ học trực tuyến, cách con tham gia bài học, giao tiếp với thầy cô, bạn bè, ... phụ huynh có thể nhận ra nhiều khía cạnh khác trong nhân cách của con mà trước nay vốn không biết vì việc học diễn ra ở trường là chủ yếu.

b) Khó khăn:

- Công tác xây dựng kế hoạch đào tạo còn làm bằng thủ công, chưa có phần mềm hỗ trợ, nên

vẫn xếp lịch theo từng tuần dẫn đến một số công tác liên quan đến kế hoạch đào tạo còn bị động. Tuy nhiên, vẫn đảm bảo đúng được kế hoạch đào tạo chung của các ngành đào tạo và khóa học kết thúc học kỳ, năm học theo đúng tiến độ.

- Thực hiện xây dựng nguồn học liệu chưa thực sự gắn kết với công tác số hóa mà mới chỉ dừng lại ở mức độ đáp ứng yêu cầu yêu cầu giảng dạy và học tập trực tuyến trong thời gian bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh. Các tài liệu chủ yếu được lưu trữ dưới dạng các văn bản như: Word, Excel, Powerpoint hay các văn bản scan, ... một số môn học đã ứng dụng chương trình mô phỏng trong giảng dạy, nhưng quy mô nhỏ, ở dạng thí điểm.

- Về phương pháp dạy và học, căn bản vẫn còn sử dụng phương pháp truyền thống chiếm ưu thế, chưa lấy người học làm trung tâm. Mặc dù việc sử dụng các thiết bị và phần mềm trình chiếu để trình bày bài giảng đã rất phổ biến nhưng nội dung và phương pháp giảng dạy chưa có nhiều đổi mới. Giải pháp đào tạo trực tuyến mang tính chất tình thế chứ không phải là một giải pháp tiên tiến và xu hướng lâu dài.

- Giáo viên khó kiểm soát được giờ vào, giờ ra của HSSV. Tỷ lệ HSSV dự lớp trực tuyến chưa cao (khối Cao đẳng trung bình trên 75%, khối

Trung cấp trung bình trên 90%);

- Hạn chế sự tương tác giữa giáo viên và HSSV, ảnh hưởng rất nhiều đến chất lượng giảng dạy; HSSV đa phần không bật camera, chỉ khi nào có yêu cầu từ giáo viên hoặc cán bộ trực đào tạo nhắc nhở thì HSSV mới bật camera;

- Hệ thống đường truyền internet yếu, đôi lúc HSSV bị thoát ra khỏi lớp hoặc nghe không rõ, nghe không liên mạch bài giảng của giáo viên;

- Giáo viên khó theo dõi được quá trình học của từng HSSV trong giờ học;

- HSSV khó tạo nhóm để thảo luận chung khi được giáo viên giao bài tập nhóm;

- Đôi lúc gặp những đối tượng quấy phá lớp học;

- Các môn học/mô đun cần rèn luyện kỹ năng thực hành hoặc thí nghiệm thì gặp nhiều khó khăn khi chỉ có thể cho học viên theo dõi qua các bài giảng trình chiếu và video hướng dẫn.

Qua khảo sát nhanh với toàn bộ HSSV trong trường, kết quả cho thấy HSSV thường gặp phải những khó khăn sau trong quá trình học tập trực tuyến:

Bảng 4: Một số khó khăn của HSSV đối với việc học trực tuyến

Các khó khăn gặp phải khi học trực tuyến	Tỷ lệ
Mạng internet không ổn định	62%
Tâm lý không hứng thú với học trực tuyến	24%
Kỹ năng sử dụng CNTT còn hạn chế	33%
Không gian/địa điểm học không đảm bảo	48%
Giáo viên không/ ít tương tác với HSSV	6%

4. PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHIỆM VỤ THỜI GIAN TỚI

4.1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Chỉ đạo triển khai các hoạt động như: Cơ sở pháp lý, cơ chế chính sách; nội dung đào tạo; phương pháp dạy và học; bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ cho cán bộ, nhà giáo; xây dựng học liệu số, công tác quản lý số để tạo đột phá về chất lượng đào tạo góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tăng năng suất lao động và năng lực cạnh tranh của Nhà trường.

Tăng cường công tác tuyên truyền, truyền thông để quán triệt và thực hiện các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Tích cực thực hiện các giải pháp đảm bảo vừa phòng chống dịch COVID-19 hiệu quả, vừa chủ động thực hiện các phương án, kịch bản cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp với diễn biến của dịch bệnh, bảo đảm an toàn về thể chất, tinh thần cho người học; bảo đảm trường học an toàn và khả năng đáp ứng của cơ sở giáo dục và đào tạo và điều kiện thực tế của người học.

4.2. Công tác xây dựng kế hoạch đào tạo, chương trình đào tạo, nội dung đào tạo

a) Ứng dụng CNTT trong xây dựng kế hoạch đào tạo để đảm bảo linh hoạt, kịp thời, thích ứng với chuyển đổi từ đào tạo trực tiếp sang đào tạo trực tuyến và ngược lại.

b) Hoàn thiện cơ cấu khung chương trình đào tạo thích ứng, có sự liên thông và mềm dẻo hơn; định hướng và phân tầng đối với chương trình đào tạo để đáp ứng các đối tượng, mục tiêu đào tạo đa dạng (đào tạo trực tiếp, đào tạo trực tuyến, E-learning).

c) Kết hợp đào tạo trực tiếp và đào tạo trực tuyến tùy theo từng ngành nghề để đảm bảo

tính linh hoạt và tạo điều kiện thuận lợi cho người học có thể học mọi nơi mọi lúc.

d) Triển khai giảng dạy và học tập tại phòng thực hành có sử dụng mô hình 3D ứng dụng thực tế ảo (VR) trong đào tạo; chia sẻ và khai thác nguồn học liệu này trên môi trường Internet và thiết bị thông minh, đáp ứng nhu cầu dạy học trực tuyến, tự học.

đ) Kết hợp sử dụng mô hình ảo trong đào tạo trực tuyến, đặc biệt các mô đun thực hành.

e) Ứng dụng mô hình công nghệ thông tin BIM trong đào tạo các ngành công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng, công nghệ kỹ thuật kiến trúc.

g) Phối hợp với các doanh nghiệp để đánh giá nhu cầu đào tạo, phát triển nguồn nhân lực của doanh nghiệp, trên cơ sở đó để triển khai các hoạt động đào tạo phù hợp. Nội dung thực hành, thực tập tại doanh nghiệp ngoài chuyên môn cần đào tạo thêm kỹ năng số gắn với hoạt động chuyển đổi số tại doanh nghiệp.

4.3. Công tác giảng dạy và học tập

a) Áp dụng các phương pháp dạy học tích cực, tăng cường phương thức học tập kết hợp, học theo dự án. Tăng cường đối thoại, trao đổi thường xuyên giữa nhà giáo và người học, giữa người học và người học để có nhiều hoạt động, tránh nhàm chán khi học trực tuyến. Đồng thời, tiếp tục quán triệt người học cần chuẩn bị tốt các phương tiện tham gia học tập có hiệu quả, cũng như sắp xếp thời gian tham gia học tập đầy đủ và có chất lượng.

b) Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực số cho 100% nhà giáo, viên chức quản lý. Tập huấn, bồi dưỡng phương pháp sư phạm số, phương pháp học tập tích cực, xây dựng bài giảng E-learning cho nhà giáo để đáp ứng yêu cầu về đào tạo trực tuyến, đào tạo từ xa và tự học có hướng dẫn.

c) Trong điều kiện không thể tổ chức học tập trung, Nhà trường có thể linh hoạt tổ chức giảng dạy nội dung lý thuyết của toàn bộ chương trình bằng hình thức trực tuyến, khi điều kiện cho phép người học quay lại trường chỉ tổ chức thực hành, thực tập kỹ năng. Đối với các lớp/khóa học chuẩn bị ra trường, xem xét phương án tổ chức học tập trung tại trường theo mô hình “3 tại chỗ” nhằm đảm bảo tiến độ, kế hoạch đào tạo nhưng vẫn đảm bảo an toàn phòng, chống dịch bệnh. [1]

d) Tiếp tục xây dựng bài giảng điện tử đạt mức cấp hai và cấp ba; xây dựng thiết bị ảo, xưởng thực hành ảo với các thiết bị thật để phù hợp với từng ngành, nghề đào tạo.

đ) Các giáo viên bộ môn chủ động xây dựng bài giảng trực tuyến, tìm hiểu và vận dụng linh hoạt các phần mềm hỗ trợ giảng dạy trực tuyến để tiết học thêm sinh động; chủ động quay và lưu trữ lại các bài giảng để HSSV có thể xem lại nếu cần.

e) Triển khai đề án xây dựng thư viện số, kho tài nguyên số dùng chung.

g) Tăng cường các đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến kinh nghiệm, tổ chức các cuộc thi xây dựng bài giảng điện tử, thiết kế mô hình 3D bằng phần mềm đồ họa, bằng công nghệ thực tế ảo.

h) Tăng cường kiểm tra, giám sát của Ban Giám hiệu và phòng, ban chức năng. Đặc biệt tăng cường vai trò của bộ môn, khoa/trung tâm trong công tác quản lý chuyên môn, phương pháp giảng dạy của nhà giáo.

4.4. Cơ sở hạ tầng

a) Đầu tư, nâng cấp hệ thống hạ tầng, hệ thống mạng, hệ thống an toàn thông tin và an ninh mạng phục vụ quản lý, điều hành.

b) Sử dụng công nghệ đám mây để đáp ứng yêu cầu về hạ tầng cho các ứng dụng triển khai và yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu.

4.5. Công tác quản lý HSSV

a) Phòng ĐT&CTHSSV cử cán bộ tăng cường công tác kiểm tra các lớp học trực tuyến, đôn đốc CVHT hoàn tất các biểu mẫu theo quy định và làm báo cáo đầy đủ.

b) Quan tâm tới sức khỏe tinh thần HSSV khi học trực tuyến kéo dài. Với HSSV, việc học trực tuyến kéo dài cũng gây áp lực không nhỏ về mặt tâm lý cho các em, cần khai thác tốt những dịch vụ chăm sóc đời sống tâm thần cho HSSV; triển khai nhanh chính sách hỗ trợ tài chính, gia hạn và tặng học bổng nhằm tạo điều kiện cho HSSV gặp khó khăn; phối hợp với Đoàn Thanh niên tổ chức chương trình giao lưu trực tuyến, chương trình học thuật để HSSV có điều kiện giao lưu, học tập, rèn luyện. Mặt khác, cần tuyên truyền, khuyến khích HSSV tham gia hoạt động cộng đồng để khắc phục và giảm thiểu hậu quả tâm thần do đại dịch gây ra.

c) Phòng Tài chính - Kế toán phối hợp với phòng ĐT&CTHSSV, CVHT đôn đốc HSSV đóng học phí đầy đủ, kịp thời.

d) CVHT/GVCN/CBQL lớp tăng cường phối hợp với các bộ phận chức năng, giáo viên bộ môn, đoàn thanh niên, hội sinh viên nhằm quản lý HSSV trên tất cả các lĩnh vực, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc. Chủ động nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, phản ánh đầy đủ, kịp thời những ý kiến của HSSV với các bộ phận có liên quan; thường xuyên liên lạc với gia đình để thông báo tình hình học tập và rèn luyện của HSSV;

5. KẾT LUẬN

Với sự quyết tâm cao của Ban Giám hiệu và đội ngũ cán bộ, nhà giáo cũng như ý thức học tập của HSSV, công tác giảng dạy và học tập theo hình thức trực tuyến sẽ giúp cho Nhà trường hoàn thành tốt kế hoạch đào tạo, đồng thời góp phần thực hiện tốt "mục tiêu kép" là vừa bảo đảm tiến độ, chất lượng dạy và học vừa phòng, chống dịch Covid-19 hiệu quả.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. TS. Lê Thị Mai Hoa, Ban Tuyên giáo Trung ương. Truy cập ngày 13/9/2021 from <https://tuyengiao.vn/khoa-giao/giao-duc/day-hoc-truc-tuyen-de-ung-pho-voi-dich-covid-19-135538>

CÔNG TÁC TỔ CHỨC THI TRỰC TUYẾN ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

Nguyễn Hoàng Tùng^{1,*}

¹ Trung tâm Khảo thí & ĐBCL

* nguyenhoangtung2104@gmail.com

Tóm tắt: *Tổ chức thi trực tuyến chỉ là giải pháp tình thế trong giai đoạn dịch bệnh khi học sinh sinh viên (HSSV) không thể đến trường. Thi trực tuyến không thể phản ánh được hết những vấn đề như trong thi trực tiếp. Chúng ta cố gắng tạo những điều kiện thuận lợi nhất trong việc tổ chức thi trực tuyến để HSSV tham gia thi một cách khách quan và hiệu quả bằng cách ứng dụng công nghệ thông tin thích hợp và làm chủ được những ứng dụng đó.*

Từ khóa: *Thi trực tuyến, trắc nghiệm, vấn đáp, Zoom, Azota, Google Forms.*

1. GIỚI THIỆU

Trước tình hình dịch COVID - 19 kéo dài và diễn biến phức tạp, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp (GDNN) vừa phải tổ chức giảng dạy vừa phải tổ chức thi bằng hình thức trực tuyến để hoàn tất việc đánh giá kết quả học tập các môn học/học phần cho HSSV. Thi trực tuyến là điều mới mẻ và chưa có tiền lệ đối với các nhà trường GDNN. Trước thực tế này, Trung tâm Khảo thí & ĐBCL đã chủ động tham mưu, lên phương án tổ chức thi trực tuyến theo kế hoạch đào tạo của nhà trường trong hai học kỳ liên tiếp: kỳ I năm học 2020-2021 (từ tháng 5/2021) và kỳ II năm học 2021-2022 (từ tháng 10/2021).

2. CÁCH THỨC TỔ CHỨC THI TRỰC TUYẾN

Để tổ chức thi trực tuyến cho các môn học/học phần theo kế hoạch đào tạo của nhà trường, Trung tâm Khảo thí & ĐBCL đã nghiên cứu lên phương án thi theo hai hình thức: trắc nghiệm và vấn đáp thông qua các ứng dụng Zoom, Google Forms, Azota.

Trong đó: ứng dụng Zoom là nền tảng dùng chung cho cả hai hình thức để GV coi thi và HSSV tương tác trong quá trình thi, đặc biệt

được sử dụng cho hình thức thi vấn đáp; ứng dụng Google Forms sử dụng để thi trắc nghiệm trong giai đoạn đầu tiên tại kỳ I năm học 2020-2021; phần mềm Azota dùng trong thi trắc nghiệm từ kỳ II năm học 2021-2022. Đồng thời Nhà trường đã kịp thời ban hành các quy định tạm thời trong việc tổ chức thi kết thúc môn học/học phần qua mạng internet và tổ chức tập huấn sử dụng các phần mềm trong giảng dạy, đánh giá kết quả.

Đặc biệt, trường CĐXD số 1 là một trong 11 cơ sở GDNN được Tổ chức phát triển CHLB Đức (GIZ), Tổng cục GDNN, Chương trình Đổi mới Đào tạo nghề Việt Nam lựa chọn là đối tác để xây dựng chiến lược chuyển đổi số trong GDNN nên CBGV nhà trường đã được tiếp cận, tập huấn, trang bị thiết bị, tài liệu phục vụ trong đào tạo, giảng dạy trực tiếp và cả trực tuyến.

3. KẾT QUẢ THI TRỰC TUYẾN

3.1. Tình hình chung khi tổ chức thi trực tuyến

Kể từ kỳ II năm học 2020-2021 (tháng 5/2021) đến nay (kỳ I năm học 2021-2022, tháng 10/2021), Trung tâm Khảo thí & ĐBCL đã tổ chức thi online qua internet với hơn 14000 lượt

thi cho 150 môn học/học phần được giảng dạy trực tuyến. Hiện tại nhà trường chỉ áp dụng thi trực tuyến với 02 hình thức là vấn đáp và trắc nghiệm.

Đối với hình thức thi vấn đáp, cán bộ phụ trách hỏi thi sử dụng ngay tài khoản Zoom đang dùng để giảng dạy làm công cụ để hỏi thi vấn đáp. Trong quá trình hỏi thi có tiến hành ghi hình, ghi âm để có căn cứ giám sát, kiểm tra. Mỗi ca thi vấn đáp có tối thiểu 02 cán bộ hỏi thi (cùng Tổ môn) và cán bộ giám sát (Trung tâm Khảo thí & ĐBCL) cùng tham gia trong Zoom. Trong hình thức thi này, phần mềm Zoom đáp ứng khá đầy đủ các yêu cầu của quy trình thi vấn đáp như cho HSSV lựa chọn mã đề, cho HSSV ra ngoài phòng chờ trong khi các HSSV khác đang trả lời.

Đối với hình thức thi trắc nghiệm, nhà trường đã sử dụng 02 công cụ hỗ trợ là ứng dụng Google Forms (tạo biểu mẫu tự động) và phần mềm Azota (phần mềm mới xây dựng, đang trong giai đoạn thử nghiệm của Việt Nam, dùng để tạo bài tập, đề thi online).

Đối với ứng dụng Google Forms, HSSV chỉ cần có tài khoản địa chỉ E-mail của Google (Gmail) là có thể tham gia thi. Tuy nhiên ứng dụng này không hỗ trợ việc tạo Forms đề thi tự động mà phải tạo đề thi thủ công cho từng môn học/học phần, nếu nhiều môn thi diễn ra cùng thời điểm thì việc tạo đề thi sẽ khó khăn hơn.

Đối với phần mềm Azota thì việc tạo đề thi tự động thuận lợi, phần mềm này hỗ trợ tạo đề thi cho cả định dạng doc và pdf. Quá trình tổ chức thi cũng thuận lợi hơn khi nếu HSSV tuân thủ đúng hướng dẫn của phần mềm như: chỉ làm trên 01 thiết bị đầu cuối có kết nối internet; chỉ

sử dụng tên đăng nhập cá nhân riêng (tên tài khoản)...

Khó khăn chung cho cả 02 ứng dụng trên khi thi trắc nghiệm là: HSSV khóa mới lần đầu tiếp xúc với hình thức thi này nên lúng túng, một số HSSV chưa có đầy đủ thiết bị đầu cuối (máy tính, smartphone, máy tính bảng...) nên phải đi mượn hay dùng chung thiết bị, nơi ở của HSSV có tín hiệu mạng internet, wifi kém (do đường truyền có dung lượng kém, dùng chung đường truyền...) nên quá trình làm và nộp bài thi online còn gặp sự cố. Những HSSV sau khi xác định được nguyên nhân rõ ràng đã được tổ chức cho thi lại kịp thời theo đúng quy định tạm thời.

Việc làm bài thi online phụ thuộc rất lớn vào kết nối internet và chất lượng của thiết bị đầu cuối. Vì vậy yêu cầu mạng internet phải ổn định. Nếu sử dụng smartphone hoặc máy tính bảng có cấu hình thấp sẽ không sử dụng được Zoom hoặc không thể sử dụng song song cả Zoom và phần mềm thi trắc nghiệm. Do đó đòi hỏi HSSV phải có máy tính hoặc smartphone có cấu hình trung bình trở lên (ví dụ máy dùng hệ điều hành Android phiên bản dưới 5.0 thì không thể cài đặt được phần mềm Zoom trên máy).

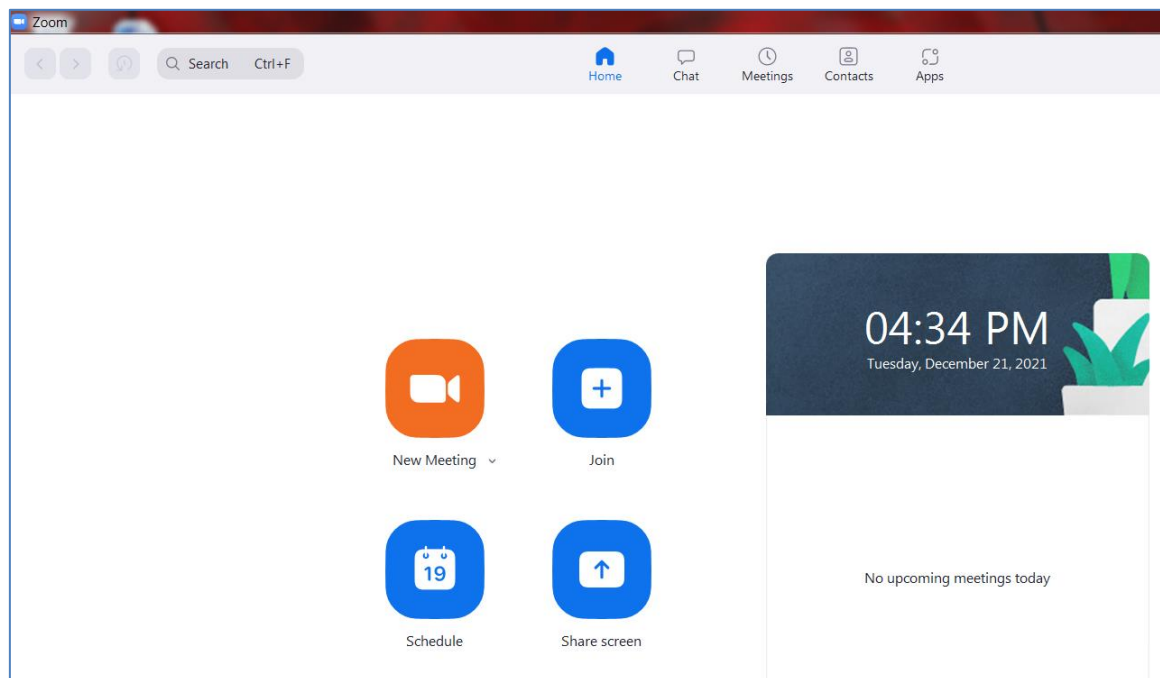
Quá trình tổ chức thi trực tuyến còn phụ thuộc vào đối tượng người sử dụng, Đối với đối tượng HS song bằng năm thứ nhất việc sử dụng các phần mềm, tạo tài khoản còn chưa thành thạo.

Bảng 1: Kết quả thi qua các hình thức trong ba học kỳ gần nhất của một số lớp

Lớp	Hình thức thi	Năm học	Học kì	<5	5	6	7	8	9	10
				%	%	%	%	%	%	
CX21.4	Thi trực tuyến Azota, Zoom	2021-2022	HKI	0%	0%	12%	8%	60%	4%	16%
	Thi trực tuyến Google, Zoom	2020-2021	HKII	3%	3%	6%	32%	23%	32%	0%
	Thi trực tiếp	2020-2021	HKI	6%	19%	48%	23%	3%	0%	0%
CKT18.1	Thi trực tuyến Azota, Zoom	2021-2022	HKI	4%	0%	0%	12%	28%	20%	36%
	Thi trực tuyến Google, Zoom	2020-2021	HKII	4%	4%	12%	23%	19%	23%	15%
	Thi trực tiếp	2020-2021	HKI	0%	0%	0%	15%	62%	23%	0%
02CT1	Thi trực tuyến Azota, Zoom	2021-2022	HKI	8%	8%	6%	3%	22%	42%	11%
	Thi trực tuyến Google, Zoom	2020-2021	HKII	0%	0%	3%	28%	38%	31%	0%
	Thi trực tiếp	2020-2021	HKI	0%	0%	7%	29%	44%	20%	0%

3.2. Ưu, nhược điểm của các phần mềm, ứng dụng trong thi trực tuyến

3.2.1. Ứng dụng Zoom



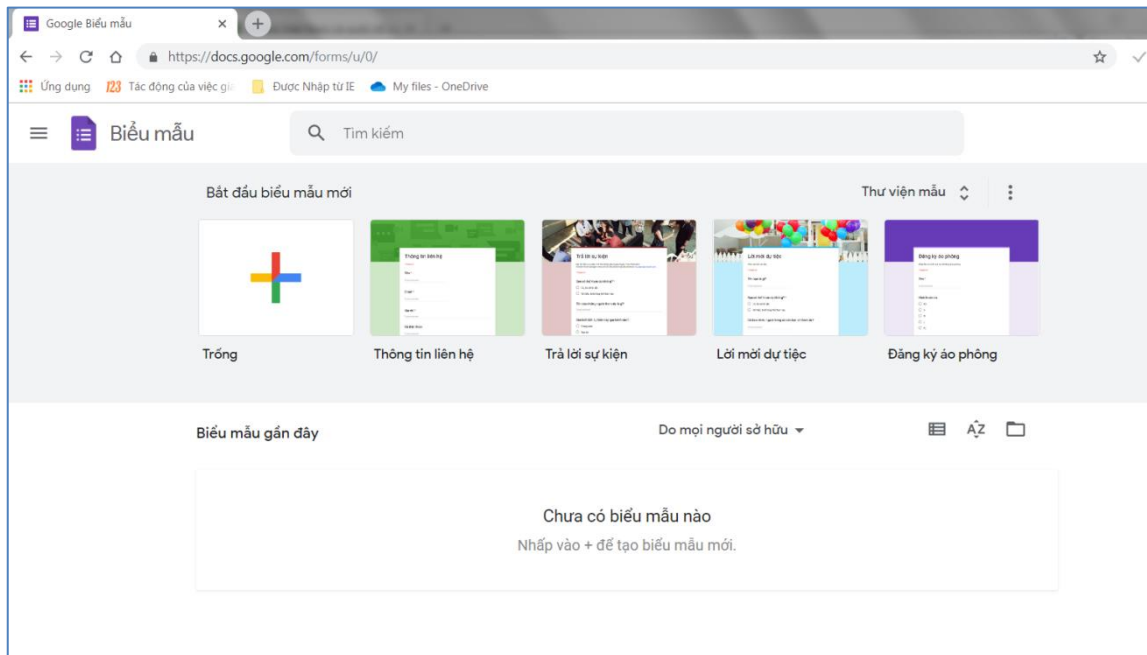
Hình 2: Giao diện ứng dụng trực tuyến Zoom

Ưu điểm:

- Dùng chung ID của lớp học đang giảng dạy online;
- Ghi âm, ghi hình được trong quá trình thi;
- Dễ sử dụng và được sử dụng nhiều.

Nhược điểm:

- Vấn đề bản quyền nên thời gian sử dụng và số lượng người tham gia bị hạn chế;
- Thời gian cao điểm, server bị quá tải vì lượng truy cập quá nhiều dù mạng internet ổn định;
- Đặc biệt vẫn còn một số chủ host chưa sử dụng thành thạo phần mềm, chưa tìm hiểu các tính năng của phần mềm như: không share được màn hình, tắt-bật mic, không biết dùng chế độ phòng chờ, sử dụng hộp chat...

3.2.2. Ứng dụng Google Forms

Hình 2: Giao diện ứng dụng Google Forms trả lời biểu mẫu tự động

Ưu điểm:

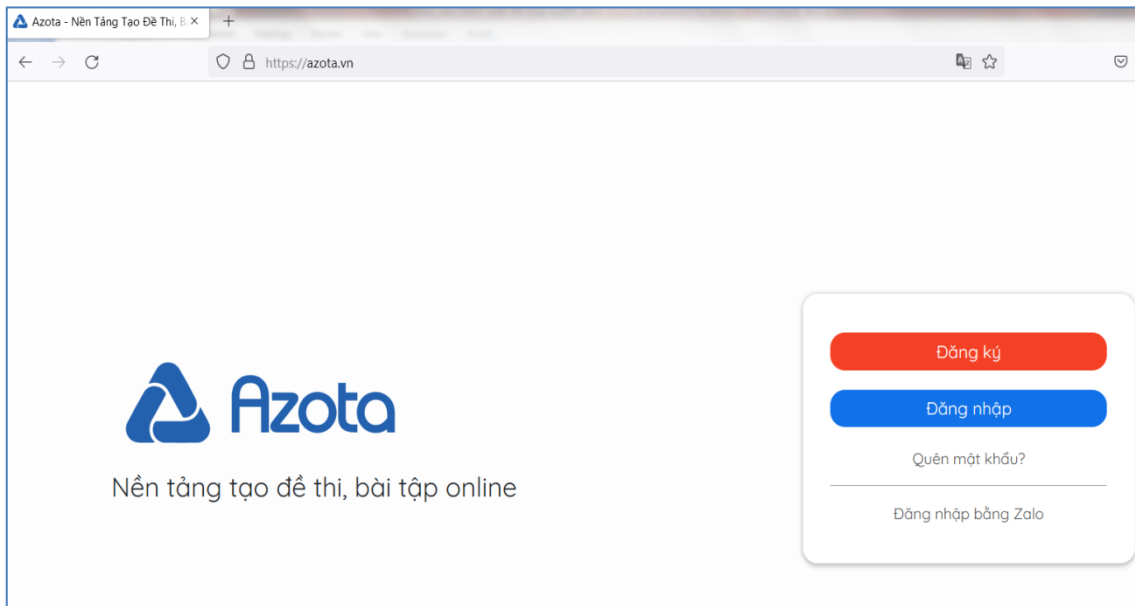
- Chỉ cần có tài khoản Gmail;
- Chấm và trả kết quả bài thi trắc nghiệm trực tuyến cho HSSV theo dạng số câu trả lời đúng/tổng số câu;
- Server mạnh, dữ liệu lưu trữ lớn, lịch sử đăng nhập, chỉnh sửa rõ ràng, kết nối với email cá nhân tiện cho theo dõi, không bị treo server vào thời gian cao điểm.

Nhược điểm:

- Không hỗ trợ tạo đề thi trắc nghiệm tự động, phải nhập bằng tay từng câu hỏi, không hỗ trợ các công thức toán học, ký tự đặc biệt;
- Đặc biệt các đề thi với hình ảnh có độ phân giải cao, kích thước lớn sẽ không hiển thị rõ. Các môn thi có bản vẽ chi tiết cũng không hiển thị rõ;
- Không quản lý được theo tài khoản và không quản lý được đối tượng theo lớp;
- Khi bị thoát hoặc vô tình tắt trình duyệt thi, hệ thống không lưu phần bài thi đang làm, khi mở lại đề thi phải làm lại từ đầu;
- Thêm bước quy đổi từ số câu trả lời đúng về điểm số theo thang điểm;

- Không đặt được thời gian thi từ thời điểm bắt đầu đến thời điểm kết thúc. Chỉ đặt được tổng thời gian thi đếm ngược.

3.2.3. Phần mềm Azota



Hình 3: Giao diện phần mềm Azota tạo đề thi online

Ưu điểm:

- Hệ thống tự động nhận dạng câu hỏi và đáp án;
- Tạo nhanh đề thi từ file đề mẫu theo các định dạng doc, pdf có sẵn đơn giản;
- Hiện thị được hình ảnh và công thức trong phần câu hỏi và đáp án;
- Chấm tự động và trả kết quả bài thi trực tuyến cho HSSV ở dạng số câu trả lời đúng/tổng số câu và dạng điểm số theo thang điểm 10;
- Khi bị thoát hoặc vô tình tắt trình duyệt thi, hệ thống sẽ lưu phần bài thi đang làm, khi mở lại đề thi vẫn làm tiếp tục được bài thi.;
- Quản lý tài khoản riêng biệt và quản lý đối tượng theo lớp học;
- Đặt được thời gian thi từ thời điểm bắt đầu đến thời điểm kết thúc và đặt được tổng thời gian thi đếm ngược.

Nhược điểm:

- Nếu dùng chung tài khoản đăng nhập (do mượn hay dùng chung thiết bị) có thể bị mất bài thi;
- Nếu dùng thiết bị đã thi Azota trước đó, thì phần hiển thị của gán tài khoản là của người thi đầu nên phải yêu cầu HSSV lập tài khoản, quản lý đối tượng theo lớp;
- Phần mềm đang trong giai đoạn thử nghiệm, dùng miễn phí, nhiều tiện ích đang hoàn thiện, server yếu;
- Tài khoản đăng ký buộc phải sử dụng số điện thoại, kết nối với Zalo, có thể làm lộ thông tin cá nhân.

3.3. Nhận xét, đề nghị

Qua thời gian tổ chức thi trực tuyến, Trung tâm Khảo thí & ĐBCL nhận thấy mỗi ứng dụng, phần mềm đều có những ưu, nhược điểm riêng. Tuy nhiên, để áp dụng công nghệ thông tin trong việc tổ chức thi trực tuyến một cách hiệu quả và khách quan, trong các phần mềm đang sử dụng để tổ chức thi thì phần mềm Azota đáp ứng được một phần các yêu cầu nêu hoàn thiện hơn sau giai đoạn thử nghiệm.

Trước tình hình dịch bệnh có thể còn kéo dài, đề nghị nhà trường lựa chọn sử dụng thống nhất một phần mềm tương tác trực tuyến có bản quyền dùng chung cho cả giảng dạy và đánh giá kết quả.

Hình thành một bộ phận gồm các chuyên gia, kỹ thuật viên xuất phát từ nguồn nhân lực trong trường, trợ giúp đội ngũ GV, HSSV sử dụng công nghệ thông tin thành thạo và vận hành phần mềm thống nhất hiệu quả.

4. KẾT LUẬN

Tổ chức thi trực tuyến dù là giải pháp tình thế trong giai đoạn HSSV không thể đến trường, nhưng về lâu dài nếu việc giảng dạy trực tuyến còn tiếp tục (có thể liên tục hay gián đoạn theo tình hình dịch bệnh) thì cũng cần được hoàn thiện để đạt được yêu cầu như khi thi trực tiếp. Qua hơn một năm học áp dụng thi trực tuyến, bằng việc thử nghiệm các ứng dụng trực tuyến cũng cần có sự thống nhất về một ứng dụng duy nhất có tính ổn định, lâu dài và phù hợp với nhà trường.

GIẢNG DẠY TRỰC TUYẾN CÁC MÔN HỌC LĨNH VỰC XÂY DỰNG KHÓ KHĂN, THUẬN LỢI VÀ CHIA SẺ KINH NGHIỆM

Khoa Xây dựng

khoaxaydungcdxdl@gmail.com

Tóm tắt: Với bề dày truyền thống 73 năm đào tạo trong lĩnh vực Xây dựng của Trường Cao đẳng Xây dựng số 1 - Bộ Xây dựng nói chung và Khoa Xây dựng nói riêng, đã viết lên thành tích giảng dạy được hơn 60.000 cán bộ kỹ thuật cho đất nước. Đây là một thành tích rất đáng tự hào của Nhà trường, trong đó có sự đóng góp rất lớn của thế hệ nhà giáo Khoa Xây dựng.

Trước sự khó khăn chung của thế giới và đất nước, Ngành Xây dựng đã và đang phải trải qua những tháng ngày gian khổ, vất vả và cực nhọc hơn bao giờ hết nhưng thế hệ Nhà giáo Khoa Xây dựng vẫn đang vươn mình để vượt khó, thích nghi với thời kì dịch bệnh Covid 19 với phương châm “ngừng đến trường nhưng không ngừng học tập”

Từ khóa: Nhà giáo, giảng dạy trực tuyến, Khoa Xây dựng

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trước những khó khăn của tình hình dịch bệnh, cùng với các Nhà giáo trên khắp thế giới cũng như các nhà giáo ở Việt Nam đang phải chuyển đổi một bước ngoặt vô cùng quan trọng trong thời gian làm nghề. Đó là sự chuyển đổi tương chừng như tạm thời nhưng nó đã và đang là xu thế tất yếu của thời đại. Nếu như các nhà giáo không kịp thời thích nghi thì có thể sẽ dẫn đến nguy cơ mất cơ hội trau dồi kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp của mình. Do đó, sự chuyển đổi của các nhà giáo từ việc giảng dạy truyền thống sang giảng dạy trực tuyến (Online) được đánh giá là nhiều thách thức nhưng cũng mở ra nhiều cơ hội phát triển trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

Với lĩnh vực giảng dạy Xây dựng thì không đơn thuần chỉ là lý thuyết về nghề Xây dựng mà nó gồm rất nhiều các kỹ năng tích hợp trong đó. Đơn cử như việc đọc bản vẽ thì không phải lý thuyết về đọc bản vẽ có thể đọc được ngay mà phải có kỹ năng của nhiều môn tổ hợp lại. Hoặc các môn trong xây dựng tương chừng như chỉ dùng chân tay như thực hành xây, trát, ốp lát, buộc thép, dựng giàn giáo thì

vẫn cần phải trang bị lý thuyết để áp dụng vào trong các công việc thực hành đó. Tuy nhiên, đây chỉ là các ví dụ điển hình được nêu ra trong quá trình dạy học truyền thống, còn việc dạy những môn học này theo phương pháp trực tuyến thì không hề đơn giản như vậy vì để thực hành kỹ năng thì ngoài việc cầm tay chỉ việc còn phải nhìn thật và làm thật.

Trên cương vị là các nhà giáo của Khoa Xây dựng, chúng tôi có một số cách nhìn và cách tiếp cận khác nhau về giảng dạy trực tuyến vì trong Khoa có một số các thầy cô giảng dạy các môn cơ sở ngành và môn chuyên ngành, có thầy cô giảng dạy lý thuyết và có thầy cô giảng dạy thực hành chuyên về bản vẽ và hồ sơ.

2. PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN VẤN ĐỀ

Trên cơ sở của việc giảng dạy các học phần thuộc Khoa Xây dựng, mỗi nhà giáo trong Khoa Xây dựng đã đóng góp về quá trình giảng dạy trực tuyến trong sinh hoạt chuyên môn của Bộ môn và Khoa. Từ đó, nêu ra được các khó khăn, thuận lợi và chia sẻ những kinh nghiệm của bản thân mỗi thầy cô về nhiệm vụ giảng dạy do mình đảm nhiệm.

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1. Kết quả

Bằng việc chia sẻ, đóng góp kinh nghiệm của mỗi nhà giáo trong việc giảng dạy trực tuyến, chúng tôi đã đưa ra được những khó khăn, thuận lợi như sau (bảng 1):

Bảng 1: Khó khăn, thuận lợi trong việc giảng dạy trực tuyến

TT	Thuận lợi	Khó khăn
1	- Đáp ứng được yêu cầu phòng chống dịch theo chủ trương của Nhà nước và Nhà trường.	- Đường truyền Internet không ổn định dẫn đến việc dạy/ học không liên tục.
2	- Giảng dạy trực quan, dễ quan sát bài, cung cấp được nhiều khối lượng kiến thức cho các sinh viên.	- Không quan sát được các em làm bài, khó quản lý lớp.
3	- Sử dụng thời gian hiệu quả, đỡ công in bài.	- Sửa bài đôi khi không thuận tiện bằng file cứng.
4	- Giảng viên sửa, giảng bài trên bài share của sinh viên, sinh viên ghi âm, quay clip để sửa bài hiệu quả.	- Đôi khi mạng chưa ổn định, sinh viên không theo dõi bài giảng được liên tục.
5	- Môn đọc bản vẽ kết hợp giữa Zoom và Azota đem lại hiệu quả nhất định.	- Khi sinh viên học trên điện thoại, màn hình nhỏ, không theo dõi hết được các chi tiết khi giảng viên chữa bài.
6	- Những sinh viên chăm chỉ, ý thức tốt học online rất hiệu quả.	- Khi share bản vẽ nặng, sẽ không bật Camera (ảnh hưởng đến đường truyền) nên phụ thuộc vào ý thức của sinh viên.
7	- Giáo viên và học sinh không mất thời gian đi lại.	- Những sinh viên ý thức tốt chưa tốt, học online rất khó quản lý, càng ngày càng lười hơn.
8		- Thiếu sự tương tác trực tiếp giữa giáo viên và học sinh sinh viên.
9		- Sinh viên thiếu sự tập trung khi học online.

3.2. Thảo luận

Trên cơ sở việc phân tích những khó khăn, thuận lợi của việc giảng dạy online, chúng tôi đã mạnh dạn đề xuất với bộ môn, Khoa xem xét và trình Nhà trường phê duyệt các giải pháp và kiến nghị như sau: (bảng 2).

Bảng 2: Các biện pháp và kiến nghị nêu ra trong quá trình giảng dạy trực tuyến

TT	Các biện pháp cụ thể	Kiến nghị
1	Dùng bảng điện tử để hỗ trợ việc giảng dạy online	Dùng cho các học phần có ghi nhiều công thức, diễn giải bài tập hoặc cần vẽ hình (môn vẽ xây dựng, cấu tạo kiến trúc...) ngay để kịp thời giải đáp thắc mắc của sinh viên.
2	Phần thực hành cần có phương pháp dạy phù hợp để bố trí giờ cho GV dạy thực hành.	Dùng cho các học phần thiên hướng kỹ năng, đặc biệt ngoài công trường.
3	Điều chỉnh nội dung bài giảng cho phù hợp với việc dạy online kéo dài.	Các GV và Bộ môn đề xuất chỉ tập trung vào giảng dạy các kỹ năng của môn học và chỉ tập trung đánh giá (thi) vào các kỹ năng đó.
4	Nghiên cứu thêm về việc tính giờ làm bài thi cho sinh viên với trường hợp đường truyền mạng của sinh viên bị lỗi.	Nhà trường và Trung tâm khảo thí nên phản hồi Ban quản trị của phần mềm Azota để xem xét tính năng bổ sung về thời gian khi đường truyền bị lỗi
5	Nghiên cứu việc tạo phòng dạy học online tại Nhà trường có bổ sung thêm các thiết bị chuyên dụng	Nhà trường cần nhắc việc trang thiết bị dạy học thêm trong tình hình dịch bệnh kéo dài hoặc khi chuyển đổi số
6	Nghiên cứu việc dạy thực hành phù hợp cho nhà giáo và sinh viên (SV) sao cho SV tích lũy được kỹ năng là nhiều nhất có thể	Nhà trường nên xin cơ chế đặc thù 3 tại chỗ (học - ăn- ở) tại trường

4. KẾT LUẬN

Như vậy, với việc giảng dạy trực tuyến là vấn đề sống còn đối với một cơ sở giáo dục (nhà trường) trong thời buổi dịch bệnh leo thang như hiện nay. Tuy có nhiều khó khăn (thách thức) được nêu ra nhưng nó cũng mở ra cho giáo dục nhiều thuận lợi (cơ hội) mới mà nếu nắm bắt được nó một cách kịp thời, nhanh chóng thì sẽ đem lại hiệu quả to lớn không chỉ cho các nhà giáo mà còn cho người học. Đặc biệt, trong lĩnh vực Xây dựng, các nhà giáo Khoa Xây dựng đã cố gắng nỗ lực để khắc phục những khó khăn, hạn chế hiện tại để truyền đạt cho người học ngoài kiến thức còn tích lũy được nhiều kỹ năng công nghệ như sử dụng phần mềm Autocad, dự toán... trong thời buổi dịch bệnh còn đang phức tạp và kéo dài.

TỔ CHỨC BẢO VỆ ĐỒ ÁN TRỰC TUYẾN KHÓ KHĂN, THUẬN LỢI VÀ KINH NGHIỆM CHIA SẺ

Vũ Linh Huyền Trang⁽¹⁾, Nguyễn Thanh Vĩnh⁽²⁾

Khoa Quản lý Xây dựng và đô thị

khoactnmt@gmail.com

Tóm tắt: Dịch bệnh covid-19 diễn ra đã làm thay đổi cách thức của nhiều hoạt động giảng dạy, trong đó có công tác tổ chức bảo vệ đồ án bao gồm đồ án môn học và đồ án tốt nghiệp. Việc tổ chức bảo vệ đồ án trực tuyến tuy gặp một số khó khăn về thiết bị, kỹ thuật... nhưng cũng có nhiều điểm thuận lợi như giảm chi phí, phù hợp với tình hình dịch bệnh..., đồng thời cũng mở ra một hướng mới là hình thức đào tạo từ xa.

Từ khóa: đồ án, bảo vệ, trực tuyến, online.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong công tác đào tạo của các ngành thuộc trường Cao đẳng Xây dựng số 1, Hà Nội, tổ chức bảo vệ đồ án bao gồm đồ án môn học và đồ án tốt nghiệp là công tác phổ biến, thường gặp từ nhiều năm nay. Công tác này đã tiến hành theo nếp với những kinh nghiệm đúc rút qua từng năm nên khá thuận lợi.

Từ cuối năm 2019, dịch bệnh covid-19 diễn ra đã khiến việc giao đồ án, hướng dẫn làm đồ án và bảo vệ đồ án phải thay đổi nhiều để phù hợp với tình hình thực tế, tuân thủ các yêu cầu về giãn cách xã hội do các cấp chính quyền đề ra, trong đó các nội dung được thực hiện hoàn toàn theo hình thức trực tuyến (online). Việc thay đổi này bắt đầu từ năm học 2019-2020 và đến năm học 2020-2021 tiếp tục được triển khai trên cơ sở rút kinh nghiệm, khắc phục các khó khăn trong năm học trước đó. Đến cuối năm 2021, dịch bệnh vẫn diễn biến hết sức khó lường, do vậy, các hoạt động trong nhà trường đều phải dự tính theo cả 2 phương án, trực tiếp hoặc trực tuyến, bao gồm cả công tác giao, hướng dẫn và tổ chức bảo vệ đồ án.

Khoa Quản lý Xây dựng và đô thị hiện đang

phụ trách đào tạo 2 chuyên ngành trình độ cao đẳng Kinh tế Xây dựng và Kỹ thuật thoát nước và xử lý nước thải, trong đó chuyên ngành Kinh tế Xây dựng có một số đồ án môn học và đồ án tốt nghiệp đã thực hiện việc giao, hướng dẫn và tổ chức bảo vệ đồ án trực tuyến. Do đó, khoa Quản lý Xây dựng và đô thị mong muốn được chia sẻ một số khó khăn, thuận lợi cũng như các kinh nghiệm trong việc giao, hướng dẫn và tổ chức bảo vệ đồ án trực tuyến.

2. KHÓ KHĂN, THUẬN LỢI VÀ KINH NGHIỆM CHIA SẺ

2.1. Khó khăn trong công tác tổ chức bảo vệ đồ án trực tuyến

Một trong những khó khăn đầu tiên phải kể đến là về trang thiết bị. Thông thường, khi bảo vệ đồ án, sinh viên in bản vẽ trên khổ A1. Với đồ án tốt nghiệp vốn có nhiều bản vẽ, các bản vẽ này được gắn lên tường nên thuận lợi cho việc quan sát tổng thể, đồng thời dễ dàng xác định mối liên quan của các nội dung trên những bản vẽ khác nhau. Tuy nhiên, khi bảo vệ đồ án trực tuyến thì việc in bản vẽ để bảo vệ là không thể thực hiện được vì không có máy quay phù hợp cũng như có người hỗ trợ để quay chi tiết các

bản vẽ. Do đó, việc bảo vệ được thực hiện bằng cách giảng viên và sinh viên cùng quan sát bản vẽ trên màn hình chia sẻ của ứng dụng hội nghị trực tuyến zoom. Khi thực hiện theo cách này, việc quan sát các chi tiết nhỏ rất thuận lợi vì các tính năng phóng to của các phần mềm nhưng quan sát tổng thể bản vẽ lại trở nên vô cùng khó khăn. Việc kết nối thông tin giữa các bản vẽ khác nhau cũng khó khăn hơn. Ngoài ra, nhiều sinh viên cũng không có điều kiện trang bị máy tính có cấu hình cao, hoặc máy tính xách tay có kèm cả máy quay và micro, do đó các em phải phối hợp cả máy tính để chia sẻ bản vẽ và điện thoại để có thể thu âm, thu hình khiến cho việc bảo vệ của các em trở nên phức tạp hơn.

Khó khăn thứ hai là sinh viên trường Cao đẳng Xây dựng số 1, Hà Nội có học lực không đều, ý thức chưa cao. Nhiều sinh viên đã gặp khó trong việc đọc hiểu bản vẽ, hỏi đáp trực tuyến với thầy cô không hiểu hết được, do đó các em dần chán nản, những em vốn không chăm chỉ lại càng dễ có thái độ ‘buông xuôi’, không muốn cố gắng nữa. Nếu là thời điểm học tại trường, có thể thầy cô giúp đỡ được nhiều hơn, bạn bè cũng có thể hỗ trợ nhiều hơn, nhưng khi học trực tuyến, sự hỗ trợ mang ý nghĩa tích cực từ bạn bè là rất khó, thay vào đó có thể là việc sao chép đồ án nhưng không hiểu bản chất vấn đề diễn ra phổ biến hơn.

Khó khăn thứ ba phải kể đến là việc kết nối mạng internet. Một số sinh viên của trường hiện đang sinh sống tại vùng núi hoặc nông thôn, nơi mạng 3G, 4G rất yếu. Có những sinh viên để tham gia được một buổi hướng dẫn đồ án trực tuyến phải mang theo máy tính và tài liệu di chuyển đến khu vực có sóng 3G, 4G để

đảm bảo việc kết nối mạng. Đối với đồ án tốt nghiệp, khối lượng bản vẽ nhiều, các nội dung cần hoàn thiện cũng phức tạp hơn nên mạng internet yếu ảnh hưởng nhiều đến việc thầy cô và sinh viên trao đổi thông tin.

Ngoài ra, đối với một số sinh viên, việc bố trí một không gian riêng, đảm bảo không bị làm phiền hoặc bị ảnh hưởng bởi các yếu tố bên ngoài để thực hiện việc bảo vệ đồ án trực tuyến cũng không phải là điều dễ dàng khi gia đình các em không có điều kiện. Mặc dù các buổi bảo vệ đồ án trực tuyến trong khoa đến nay chưa xảy ra sự cố nào nghiêm trọng, tuy nhiên, cũng cần có biện pháp để phòng ngừa các tình huống xấu như có người lạ giả làm sinh viên để tham gia và quấy rối buổi bảo vệ, hoặc có thể ghi âm, ghi hình buổi bảo vệ rồi sau đó phát tán với mục đích xấu.

2.2. Thuận lợi trong công tác tổ chức bảo vệ đồ án trực tuyến

Mặc dù công tác tổ chức bảo vệ đồ án trực tuyến có nhiều khó khăn, tuy nhiên, trong thời điểm dịch bệnh thì đây là giải pháp khả thi và phù hợp. Có nhiều thời điểm trong năm 2019 đến 2021, thành phố Hà Nội áp dụng các chỉ thị về giãn cách xã hội, các trường học không được mở cửa để tổ chức dạy học. Nếu không nhanh chóng thay đổi sang thực hiện việc giao, hướng dẫn và tổ chức bảo vệ đồ án trực tuyến thì tiến độ học tập của sinh viên sẽ bị gián đoạn, sinh viên không thể ra trường đúng thời hạn, ảnh hưởng khả năng xin việc làm của các em. Do đó, việc áp dụng hình thức trực tuyến trong công tác tổ chức bảo vệ đồ án trực tuyến đã giúp giảm nguy cơ lây ô nhiễm, không phải tập trung đông người, không vi phạm các quy

định về phòng chống dịch của Nhà nước và Chính phủ.

Việc giao, hướng dẫn và tổ chức bảo vệ đề án trực tuyến, đặc biệt là phần đề án tốt nghiệp cũng giúp giảm một phần chi phí cho sinh viên. Khối lượng bản vẽ cần in ấn mỗi khi thông qua của sinh viên giảm nhiều, đồng thời, trong suốt thời gian thực hiện đề án tốt nghiệp, các sinh viên được ăn ở, sinh hoạt tại nhà cùng gia đình, giúp giảm một phần chi phí thuê trọ chỗ ở, chi phí đi lại khi phải ở xa nhà.

Ngoài ra, khi thông qua đề án hay bảo vệ đề án, nếu cần chia sẻ các phần chi tiết thì rất nhiều sinh viên có thể cùng lúc quan sát và nghe thầy cô trao đổi một cách rõ ràng, điều này khác với khi làm việc ở trường, một thầy cô chữa bài trên bản vẽ thì chỉ một nhóm sinh viên có thể quan sát và tiếp thu được đầy đủ thông tin, khó có thể hướng dẫn cùng lúc cho nhiều sinh viên. Hơn nữa, thầy cô cũng có thể ghi âm lại phần hướng dẫn của mình nếu muốn lưu cho sinh viên xem lại.

2.3. Chia sẻ một số kinh nghiệm trong công tác tổ chức bảo vệ đề án trực tuyến

Từ cuối năm 2019 đến cuối năm 2021 đã trải qua 4 kỳ học, trong đó có nhiều đề án môn học, đề án tốt nghiệp đã được giao, hướng dẫn và bảo vệ trực tuyến, các giảng viên khoa Quản lý Xây dựng và đô thị cũng đã đúc rút được một số kinh nghiệm để kết quả đề án của sinh viên được tốt hơn, việc giảng dạy của thầy cô cũng thuận lợi hơn, không còn nhiều vướng mắc như ban đầu.

Để việc bảo vệ đề án trực tuyến đạt hiệu quả, sinh viên cần gửi trước tất cả dữ liệu dạng file mềm cho hội đồng bảo vệ, bao gồm cả các bản vẽ, các bản thuyết minh, tính toán, như vậy,

các thành viên hội đồng bảo vệ đề án có thể chấm sơ khảo trước và chủ động xem trên máy tính cá nhân trong buổi bảo vệ. Sinh viên bảo vệ đề án cũng được cấp quyền để có thể chia sẻ được bản vẽ cũng như tài liệu cần thiết cho hội đồng bảo vệ, nhờ đó thành viên hội đồng bảo vệ có thể phối hợp xem cùng nội dung mà sinh viên chia sẻ qua màn hình ứng dụng. Mỗi sinh viên chỉ được giới hạn một khoảng thời gian nhất định cho phần trình bày và bảo vệ đề án của mình, tránh việc trình bày rườm rà kéo dài thời gian.

Trước khi tiến hành buổi bảo vệ, người chủ trì có thể giới thiệu lại một số tính năng của ứng dụng như cách bật tắt micro, bật tắt camera, cách chia sẻ màn hình, cách giơ tay phát biểu ý kiến, đặc biệt là các tính năng giúp người tham gia có thể viết vẽ lên màn hình chia sẻ (phù hợp khi muốn mọi người cùng lưu ý một vị trí nào đó trên màn hình), tính năng tách nhóm để thảo luận (phù hợp khi muốn tách thành viên hội đồng bảo vệ và sinh viên thành các nhóm riêng biệt tiện cho việc thảo luận rồi sau đó lại quay trở lại phòng họp chung).

Các sinh viên trước khi bảo vệ đề án cũng cần có bản trình bày tóm tắt, có thể sử dụng ở dạng trình chiếu powerpoint, để các thành viên hội đồng nắm được nội dung đề án.

3. KẾT LUẬN

Tổ chức bảo vệ đề án trực tuyến tuy còn nhiều khó khăn chưa thể giải quyết nhưng đây là giải pháp phù hợp nhất trong hoàn cảnh dịch bệnh hiện nay. Không những thế, việc tổ chức bảo vệ đề án trực tuyến có thể còn là một xu hướng của tương lai, khi trường có thêm hình thức đào tạo từ xa của nhiều ngành/chuyên ngành đào tạo.

GIẢNG DẠY TRỰC TUYẾN CÁC MÔN HỌC LĨNH VỰC KINH TẾ THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN VÀ NHỮNG KINH NGHIỆM CHIA SẺ

Khoa Kế toán - Tài chính

kktctc1@gmail.com

Tóm tắt: Kể từ tháng 3 năm 2020 cho đến nay, dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp (COVID-19) đã tác động rất mạnh mẽ đến tất cả các lĩnh vực trong đời sống xã hội. Trong đó, giáo dục được xem là một trong những lĩnh vực chịu nhiều ảnh hưởng bởi nhiều trường học buộc phải đóng cửa để nhằm hạn chế tối đa sự lây lan của dịch bệnh.

Trước những thách thức này, Khoa Kế toán-Tài chính cũng đã triển khai dạy học trực tuyến các chuyên ngành Kế toán, Thương mại điện tử theo kế hoạch của nhà trường để kịp thời ứng phó với diễn biến phức tạp của dịch bệnh COVID-19. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, trong quá trình triển khai hoạt động này, nhà giáo và người học vẫn còn gặp phải nhiều khó khăn. Ngoài những lợi ích nhất định, còn có các yếu tố tâm lý, môi trường và phương tiện/thiết bị học tập được xem là những nguyên nhân chính khiến cho việc dạy và học trực tuyến gặp nhiều trở ngại. Phân tích được những mặt tích cực và tiêu cực này sẽ giúp ích cho giáo viên trong việc xây dựng phương pháp dạy học hiệu quả hơn, đảm bảo hiệu quả học tập của học sinh, sinh viên.

Từ khóa: dạy học trực tuyến; thuận lợi, khó khăn, COVID-19.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Kể từ khi COVID-19 bùng phát vào cuối tháng 12 năm 2019 đến nay, dịch viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus corona (nCoV) (gọi tắt là Đại dịch COVID-19) đã tạo ra một bước ngoặt và sự thay đổi lớn trong đời sống kinh tế-xã hội ở hầu hết các quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam. Trong đó, giáo dục được xem là một trong những lĩnh vực chịu tác động nặng nề nhất.[4]

Đến thời điểm hiện tại, Việt Nam đã trải qua nhiều đợt bùng phát dịch bệnh COVID-19 ở hầu hết các tỉnh, thành trên cả nước. Giống như các quốc gia khác, đại dịch COVID-19 không chỉ tác động mạnh mẽ đến các hoạt động kinh tế-xã hội, mà còn ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động giáo dục ở Việt Nam.

Đến nay, do diễn biến phức tạp của dịch bệnh, Chính phủ Việt Nam đã nhiều lần thực hiện các

đợt giãn cách xã hội trên phạm vi toàn tỉnh, thành phố hoặc thậm chí trên quy mô toàn quốc. Trong bối cảnh đó, nhằm phòng ngừa sự lây lan của dịch bệnh COVID-19; vừa duy trì chất lượng dạy học và hoàn thành chương trình đúng tiến độ, đảm bảo việc học tập của học sinh, sinh viên; nhiều trường học đã áp dụng việc dạy học bằng hình thức trực tuyến (online) đối với hầu hết các cấp học.[5]

Thực tế cho thấy, việc chuyển đổi hình thức học tập truyền thống sang học tập trực tuyến đã tạo ra không ít những thách thức đối với người dạy và người học.

Bài viết của Khoa Kế toán Tài sẽ chỉ ra những thuận lợi, khó khăn trong giảng dạy trực tuyến các môn học do khoa phụ trách.

Hiện tại, Khoa Kế toán tài chính đang giảng dạy các môn cơ sở ngành và chuyên ngành của 02 khối ngành là Kế toán và Thương mại điện tử. Mặc dù đều là các chuyên ngành thuộc khối

kinh tế nhưng giữa các khối ngành Kế toán, Thương mại điện tử có các đặc thù riêng. Ngành Kế toán có các mô đun nghề thiên về sử dụng phần mềm chuyên dụng với việc cài đặt tương đối phức tạp nhưng có thể sử dụng offline thì ngành Thương mại điện tử lại thiên về sử dụng các nền tảng trên internet, cài đặt đơn giản nhưng lại là sử dụng online.

Trong năm học 2020 – 2021, các thầy cô đã thực hiện giảng dạy bằng 2 hình thức: giảng dạy trực tiếp và giảng dạy trực tuyến, từ đầu năm học 2021 – 2022 đến nay, các thầy cô giảng dạy trực tuyến 100%.

2. PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN VẤN ĐỀ

Nhằm thu thập các thông tin cho tham luận, Khoa Kế toán tài chính đã thực hiện lấy ý kiến bằng hình thức online giáo viên của Khoa và học sinh sinh viên thông qua các giáo viên trong khoa là cố vấn học tập.

Ngoài ra, khoa cũng sử dụng phương pháp phân tích tài liệu từ các bài báo trên các phương tiện thông tin đại chúng.

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1. Thực trạng, thuận lợi và khó khăn của dạy học trực tuyến

3.1.1. Thực trạng

Trong năm học 2020-2021, việc dạy trực tuyến của giáo viên Khoa Kế toán tài chính được thực hiện bằng phần mềm Zoom để giáo viên và học sinh sinh viên có thể triển khai hoạt động học tập trực tuyến theo thời khóa biểu được bố trí trong lịch trình học tập trên trang web của trường.

Là chủ thể của quá trình dạy học, việc chuyển đổi từ hình thức giảng dạy trực tiếp sang học tập trực tuyến đặt ra cho giáo viên những thay đổi cần thiết để đảm bảo hoạt động dạy học

được diễn ra đúng yêu cầu.

Theo đó, giáo viên trong khoa cũng đã có những thích nghi nhất định trong việc sử dụng các phương tiện/thiết bị dạy học trực tuyến.

Trong tổng số 16 viên chức của Khoa hiện nay có tới 11 giáo viên tham gia công tác cố vấn học tập tại các lớp chuyên ngành mà khoa quản lý chuyên môn. Với thông tin thu thập được qua công tác cố vấn học tập cũng như trong quá trình dạy học trực tuyến, các thầy cô trong khoa nhận thấy có những thuận lợi và khó khăn sau::

3.1.2. Thuận lợi

- Giáo viên tiếp cận với công nghệ khá nhanh, được nhà trường tập huấn sử dụng các phần mềm hỗ trợ dạy học trực tuyến như Zoom và Azota. [1]

- Học sinh sinh viên học nghề là từ 16 tuổi trở lên nên khả năng tiếp cận với công nghệ khá tốt.[2]

- Học sinh ngành Thương mại điện tử trực tiếp sử dụng thiết bị có internet để thực hiện các hoạt động thực hành hiệu quả, điều này nhiều khi bị hạn chế khi học trên phòng học lý thuyết tại trường. Thực tế cho thấy, qua đợt hướng dẫn thực tập đối với lớp 01TM1, thông qua học trực tuyến, học sinh có đủ thiết bị để thực hành và 100% các em đều có sản phẩm hoàn chỉnh.[2]

- Học sinh sinh viên ngành Kế toán sử dụng máy tính để thực hành các môn học cần sử dụng máy tính, giảm áp lực quá tải về phòng máy cho nhà trường.[1]

- Dạy học trực tuyến cũng tạo cơ hội cho giáo viên, học sinh được chủ động tiếp cận nguồn học liệu hữu ích trên Internet để phục vụ việc giảng dạy và học tập. Thông qua dạy học trực

tuyển, cả giáo viên và học sinh được nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy học, góp phần đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá. Như vậy, dạy học trực tuyến tạo điều kiện cho học sinh và giáo viên có cơ hội hình thành và phát triển nhiều năng lực như: “Tự chủ và tự học”, “năng lực tin học”, “năng lực công nghệ”, “giải quyết vấn đề và sáng tạo”. [1], [2]

3.1.3. Khó khăn:

* *Đối với HSSV:*

- Thiếu sự tương tác trực tiếp với giáo viên: [1], [2]

Trong các lớp học truyền thống, quá trình truyền đạt và tiếp nhận thông tin được diễn ra trực tiếp và nhanh chóng, sinh viên có thể trực tiếp phản hồi và nêu ý kiến. Sự tương tác trực tiếp này giúp quá trình học tập dễ dàng hơn, phong phú và dễ tiếp thu hơn. Tuy nhiên, khi chuyển đổi hoàn toàn sang hình thức học trực tuyến đã khiến cho người học gặp nhiều khó khăn do thiếu một số kỹ năng cần thiết trong học tập trực tuyến kỹ năng tương tác với giáo viên và kỹ năng sử dụng phương tiện, thiết bị công nghệ thông tin. Ngoài ra, việc học trực tuyến trong thời gian dài, học sinh sinh viên phải dành nhiều thời gian trước màn hình máy tính, dẫn đến tâm lý mệt mỏi của phần lớn sinh viên.

Việc thiếu các mối quan hệ trực tiếp ngăn cản sự tương tác trong quá trình học và có thể khiến sinh viên cảm thấy thiếu động lực học tập. Điều này sẽ ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng học tập của sinh viên, bởi vì tâm lý được xem là yếu tố cốt lõi và đóng vai trò rất quan trọng quyết định đến hiệu quả học tập.

- Có một số học sinh sinh viên do điều kiện gia đình nên không có không gian riêng tư để học tập trực tuyến và bị ảnh hưởng bởi tiếng ồn. Điều này cũng dẫn tới việc các em ngại bật mic để tương tác với giáo viên mà chỉ tương tác qua tin nhắn. [3]

- Cảm thấy gò bó, không được đi lại, vận động, giao tiếp với bạn bè.

- Một số ít học sinh sinh viên không đủ điều kiện để trang bị những phương tiện học tập như: Không sử dụng đường truyền kết nối mạng, không mua sắm được máy tính, laptop hay điện thoại thông minh,...

- Đường truyền mạng và kết nối internet không ổn định là khó khăn của khá nhiều học sinh sinh viên, dẫn tới tình trạng các em vào lớp học rồi lại bị out ra, không lĩnh hội được đầy đủ nội dung bài giảng. Đối với học sinh sinh viên khi tham gia học tập trực tuyến, một kết nối internet đáng tin cậy là điều kiện tiên quyết đối với việc học của bản thân. Việc đường truyền internet yếu có thể ảnh hưởng đến rất lớn đến việc theo dõi và tiếp thu kiến thức của các em trong các buổi học. [1], [2]

* *Đối với giáo viên:*

- Tương tác với học sinh không hiệu quả bằng học tại lớp, kiểm tra việc học sinh có theo dõi bài giảng của cô hay không, ghi chép bài và làm bài tập hay không rất khó. Nhiều học sinh sinh viên không bật cam do ý thức hoặc do đường truyền kém. [2]

- Đôi khi dạy trên lớp giáo viên dễ dàng truyền tải kiến thức hơn khi được nhìn vào mắt học sinh, sử dụng ngôn ngữ hình thể. Thấy được nét mặt của học sinh để có thể phần nào hiểu được các bạn ấy đang hiểu bài hay không, có hứng thú bài hay không,....

- Một số giáo viên gặp khó khăn khi ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học ở nhiều giáo viên. Việc sử dụng các phần mềm học trực tuyến chưa thông thạo dẫn đến thực hiện chưa hiệu quả. [2]

- Khi các nhà trường, các thầy cô giáo triển khai dạy học trực tuyến, nếu không xây dựng kế hoạch cụ thể thì chắc chắn học sinh sẽ rơi vào tình trạng học chồng chéo giữa các bộ môn vì có thể, cùng một thời gian sẽ nhiều môn học, làm bài tập được giao. Như thế, hiệu quả khi học theo từng môn học sẽ không cao. [2]

- Học sinh sinh viên học nghề không chuẩn bị tài liệu cứng là bài giảng/giáo trình mà giáo viên đã gửi file trước đó. Điều này cũng gây khó khăn cho giáo viên khi giảng dạy.

3.2. Giải pháp

Trong thời gian qua, đại dịch COVID-19 đã gây ra tác động rất lớn đối với giáo dục nghề nghiệp bởi quá trình chuyển đổi gần như hoàn toàn từ hình thức đào tạo trực tiếp sang trực tuyến. Đây được xem là biện pháp kịp thời ứng phó và khắc phục những gián đoạn cho ngành giáo dục trong bối cảnh dịch bệnh vẫn còn diễn biến phức tạp như hiện nay. Do đó, việc xác định những khó khăn của người dạy và người học trong quá trình học trực tuyến được xem là cần thiết để có thể giảm thiểu những tác động tiêu cực và nâng cao chất lượng dạy và học trực tuyến. [3] Từ việc phân tích về những khó khăn giáo viên và học sinh sinh viên đang gặp phải hiện nay, khoa Kế toán tài chính đề xuất một số giải pháp sau đây:

- Nhà trường cần có những chính sách hoặc hoạt động tư vấn, hỗ trợ học sinh sinh viên kịp thời nhằm đảm bảo việc học của học sinh sinh viên không bị gián đoạn, đặc biệt là những học

sinh sinh viên có hoàn cảnh khó khăn hoặc sống ở khu vực vùng sâu vùng xa khó tiếp cận và kết nối với mạng internet.

- Nâng cao hiệu quả của giáo dục trực tuyến bằng cách thay đổi trong phương thức giảng dạy, khả năng tiếp cận công nghệ của giáo viên và năng lực quản lý, lãnh đạo của nhà trường. Từ những bất cập trong quá trình tương tác giữa giáo viên và sinh viên, nhà trường cần quan tâm và tổ chức các đợt tập huấn đổi mới phương thức giảng dạy nhằm nâng cao chất lượng dạy học trong tương lai.

- Nhà trường cần quan tâm đến việc trang bị cho học sinh sinh viên kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, kỹ năng an toàn thông tin, kỹ năng khai thác và sử dụng hiệu quả các ứng dụng phục vụ hoạt động học tập.

- Tương tác với các em học sinh là một yếu tố quan trọng giúp giáo viên có thể quản lý học sinh và nâng cao chất lượng giảng dạy. Ngoài việc bài giảng phải thiết kế sinh động, hấp dẫn, giáo viên có thể xây dựng những câu hỏi tổng quát để hệ thống lại kiến thức sau mỗi buổi học; khuyến khích học sinh gửi bài làm của mình bằng hình chụp gửi lên nhóm zalo, chia sẻ để mọi người cùng tham khảo. Ngoài ra, sau mỗi tiết học, giáo viên có thể chia sẻ các video, trò chơi để học sinh có thể thư giãn sau mỗi tiết học.[2]

- Bên cạnh đó, nhà trường và khoa, bộ môn cũng nên có phương án giảm tải chương trình phù hợp với điều kiện và phương thức học trực tuyến. Đặc biệt, với khối học song bằng phải học cùng lúc hai chương trình học văn hóa và học nghề, việc cả ngày ngồi máy tính để học sẽ gây ra sự căng thẳng cho các em. Nhà trường

cũng nên cân nhắc về số tiết các em học trong ngày để tránh căng thẳng.[2]

- Cung cấp tài liệu đầy đủ cho học sinh sinh viên đọc trước ở nhà và dùng theo dõi bài giảng khi học online qua việc in sẵn tài liệu và chuyển phát cho học sinh sinh viên để các em có bản cứng để học, không phải phụ thuộc quá nhiều vào thiết bị.

- Những môn viết nhiều, (môn nghề) nên chỉ cho viết ý chính và ghép thêm trò chơi... để học sinh sinh viên có thể hiểu bài hơn. Học sinh phải viết nhiều mà vẫn không hiểu gì. [2]

- Sự hỗ trợ, giúp sức từ phụ huynh: Đối với học sinh song bằng, học Online giai đoạn đầu có thể khiến các em học sinh cảm thấy chưa quen và nhanh chóng chán nản. Tuy nhiên, gia đình và phụ huynh cần khuyến khích và hỗ trợ các em trong giai đoạn này. Phụ huynh cần trang bị cho các em những trang thiết bị với đường truyền internet tốt để các em học tập, cùng với một không gian yên tĩnh, thoáng đãng, thoải mái sẽ giúp các em cảm thấy tập trung và thích thú hơn vào mỗi tiết học. Có thể trang bị thêm Webcam ghi hình, tai nghe cách âm hay loa ngoài để cải thiện chất lượng âm thanh và hình ảnh khi tham gia học Online.[2]

4. KẾT LUẬN

Qua bài tham luận này, tập thể Khoa Kế toán tài chính chỉ mới dừng lại ở việc mô tả và chỉ ra những thuận lợi và khó khăn của giáo viên

và học sinh sinh viên học ngành Kế toán, Thương mại điện tử trong quá trình học trực tuyến trong thời gian qua. Đồng thời, phân tích sâu hơn về những khó khăn ảnh hưởng đến chất lượng dạy và học trực tuyến; từ đó, đề xuất các giải pháp mang tính thiết thực nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng dạy học trực tuyến trong thời gian tới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Biên bản họp tổ môn Kế toán – Khoa Kế toán tài chính, ngày 21/12/2021

[2] Biên bản họp tổ môn Tài chính – Khoa Kế toán tài chính, ngày 21/12/2021

[3]. Ngô Thị Lan Anh - Hoàng Minh Đức. (2020). Đào tạo trực tuyến trong các trường đại học ở Việt Nam hiện nay: Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng. Tạp chí công thương.

[4]. Website: Bùi Quang Dũng
https://csdlkhoahoc.hueuni.edu.vn/data/2021/7/Nhung_kho_khan,_rao_cua_sinh_vien_doi_voi_viec_hoc_truc_tuyen_trong_boi_canh_dich_benh_Covid_-19.pdf (truy cập ngày 22/12/2021)

[5] Website: An Long
<https://www.hcmcpv.org.vn/tin-tuc/giai-phap-day-hoc-truc-tuyen-theo-mo-dun-thuc-hanh-tai-cac-co-so-day-nghe-%E2%80%8B-1491886754> (truy cập ngày 22/12/2021)

ĐẠY HỌC THỰC HÀNH, THỰC TẬP TRỰC TUYẾN KHÓ KHĂN, THUẬN LỢI VÀ ĐỀ XUẤT

Nguyễn Thiết Sơn⁽¹⁾, Phạm Văn Cửu⁽²⁾

Trung tâm THCN&ĐT nghề

phamvancuu9@gmail.com.

Tóm tắt: Do dịch bệnh Covid-19 bùng phát và diễn biến phức tạp khiến công tác học trực tiếp phải chuyển sang giảng dạy trực tuyến nhằm đảm bảo công tác phòng chống dịch đồng thời giúp việc học tập của học sinh, sinh viên không bị gián đoạn. Việc tổ chức giảng dạy các môn **thực tập** trực tuyến gặp một số khó khăn về trang thiết bị, đồ dùng, dụng cụ... tuy nhiên cũng có điểm thuận lợi như giảm chi phí, phù hợp với tình hình dịch bệnh..., đồng thời cũng mở ra một hướng mới là hình thức đào tạo từ xa.

Từ khóa: Thực hành, thực tập, trực tuyến, online

1. GIỚI THIỆU:

Nhiệm vụ chính của trung tâm Thực hành công nghệ và đào tạo nghề là giảng dạy, hướng dẫn thực hành, thực tập một số môn cho học sinh, sinh viên trong trường (*thực tập xây dựng cơ bản, kỹ thuật viên 2 cho SV cao đẳng, thực tập tay nghề công nhân cho học sinh khối trung cấp, thực tập nước, điện cho học sinh, sinh viên khối trung cấp và cao đẳng*).

Mục tiêu của việc học thực hành, thực tập là hoạt động áp dụng lý thuyết, các kiến thức đã học vào thực tiễn và hoạt động rèn luyện kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ, qua đó củng cố kiến thức và rèn luyện kỹ năng, thái độ của học sinh, sinh viên, giúp các em làm quen với thực tế chứ không còn là lý thuyết sách vở nữa, điều này giúp sinh viên ra trường không bị ngỡ bởi môi trường làm việc thực tại.

Tuy nhiên, do dịch bệnh Covid-19 bùng phát và diễn biến phức tạp nên từ tháng 10/2021 các môn học thực tập tại xưởng phải chuyển sang giảng dạy trực tuyến (online) nhằm đảm bảo việc học tập của học sinh, sinh viên không

bị gián đoạn ảnh hưởng đến thời gian tốt nghiệp của các em. Quá trình áp dụng dạy học trực tuyến vào giảng dạy thực hành cũng có những khó khăn và thuận lợi riêng.

2. KHÓ KHĂN, THUẬN LỢI VÀ KINH NGHIỆM CHIA SẺ TRONG CÔNG TÁC ĐẠY HỌC TRỰC TUYẾN

2.1. Khó khăn trong công tác giảng dạy thực hành trực tuyến:

* **Về công tác quản lý học sinh:** Việc quản lý giờ giấc gặp nhiều khó khăn cũng như ý thức học tập trực tuyến rất kém. Cụ thể:

- Các em thường vào lớp muộn hoặc vào lớp rồi out ra với lý do đường truyền mạng kém, mạng không ổn định.
- Khi học trực tuyến học sinh cũng dễ dàng bị phân tâm bởi mạng xã hội hoặc các trang web khác do vậy không tập trung nghe giảng, Vào lớp nhưng tắt cam, mic rồi làm việc riêng giáo viên gọi nhiều lần không trả lời.
- Không tương tác với giáo viên và lấy lý do máy không có cam, mic.
- Việc tự học, tìm tài liệu để thảo luận rất ít học sinh, sinh viên thực hiện (trừ số ít các sinh viên cao đẳng).

*** Về công tác soạn bài giảng trực tuyến:**

- Trước đây, việc dạy, học thực hành, thực tập chỉ diễn ra trực tiếp tại xưởng thực tập của trường hoặc tại các đơn vị liên kết. Do đó chưa có giáo án, bài giảng điện tử. Chính vì vậy, việc chuẩn bị giáo án, bài giảng của giáo viên rất vất vả và có ít thời gian.
- Mục tiêu, yêu cầu của các môn học thực hành, thực tập là củng cố kiến thức và rèn luyện kỹ năng, thái độ của học sinh, sinh viên nên việc soạn giáo án thực hành trực tuyến phải đầu tư rất nhiều thời gian trong việc biên soạn tài liệu giảng dạy, phải tìm nguồn tài liệu (video, hình ảnh áp dụng có liên quan đến việc hình thành kỹ năng nghề cho người học: các thao tác, động tác, trình tự, hướng dẫn ...).
- Việc học thực hành thực tập tại xưởng thì thầy hướng dẫn sau đó các em thực hiện và thầy chỉ bảo, uốn nắn tại vị trí thực tập, còn việc học trực tuyến thầy và trò giao tiếp qua màn hình nên việc giáo viên phải hướng dẫn và quay clip lại để phục vụ cho công tác giảng dạy rất khó khăn do không có trang thiết bị, máy móc và hạn chế về công nghệ cắt dán, chỉnh sửa clip...

*** Về chất lượng dạy và học:**

- Việc hình thành kỹ năng theo yêu cầu của môn học gần như không thực hiện được. Theo đánh giá của giáo viên thì sau bài giảng trực tuyến, học sinh, sinh viên có thể tiếp thu được một số kỹ năng và trình tự thực hiện công việc nhưng do không được thực hành trực tiếp nên chỉ sau vài buổi là các em quên.
- Việc hướng dẫn và chỉ bảo các em rất khó khăn, mất nhiều công sức do không tiếp xúc trực tiếp, các em không có các dụng cụ trực

quan để thực hiện nên việc tiếp thu, luyện tập rất hạn chế.

- Do đặc thù của nghề các em đang học nên khi thầy giảng và thực hiện thao tác thì với các em cũng chỉ là đang xem qua màn hình. Vì vậy chỉ có thể hình thành sự tưởng tượng, biểu tượng về quy trình, trình tự, các thao động tác mà không thể hình thành được kỹ năng.

Ví dụ: Với bài **Thực tập lắp dựng và tháo dỡ cốp pha dầm sàn toàn khối:** các em không có vật tư, thiết bị để thực tập hình thành kỹ năng. Bên cạnh đó, yêu cầu bài này còn đòi hỏi các em phải hình thành được kỹ năng làm việc nhóm nhưng điều này là không thể khi học trực tuyến.

- Với học sinh và sinh viên: Do điều kiện kinh tế, do dịch bệnh, hạn chế về tuổi (đối với các em học hệ song bằng) nên việc giao cho các em tự quan sát, tự luyện tập để hình thành kỹ năng là không thể thực hiện được.

⇒Việc đánh giá kết quả học tập thông qua giảng dạy thực hành trực tuyến là rất khó thực hiện.

2.2. Thuận lợi:

- Đảm bảo công tác phòng chống dịch, tiết kiệm thời gian cho thầy và trò.
- Nâng cao trình độ giáo viên về ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.
- Có nhiều hình ảnh, clip để so sánh, trải nghiệm hơn so với học tại xưởng.
- Giảm chi phí đào tạo.

2.3. Kiến nghị, đề xuất:

- Nếu điều kiện cho phép học trực tiếp trở lại cần ưu tiên sắp xếp lịch học cho các môn thực hành, thực tập trước.
- Áp dụng 3 tại chỗ cho công tác dạy và học thực hành trong thời gian dịch bệnh.

- Công tác soạn giảng thực hành trực tuyến mất rất nhiều thời gian cho quá trình chuẩn bị bài giảng (chụp ảnh, quay clip, vẽ 3D, sưu tầm video, hình ảnh) cũng như các trang thiết bị, máy móc phục vụ cho công tác dạy và học. Đề nghị nhà trường hỗ trợ cho giờ soạn bài, máy móc phục vụ công tác dạy học cho giáo viên, giảng viên.

- Cho xây dựng bài giảng theo Modul thực tập tay nghề theo hình thức trực tuyến để không chỉ áp dụng cho công tác phòng chống

dịch như hiện nay, mà còn hướng đến việc đào tạo từ xa đối với một số nghề.

3. KẾT LUẬN:

Tổ chức dạy học thực hành, thực tập trực tuyến còn nhiều khó khăn chưa thể giải quyết. Việc áp dụng giảng dạy thực hành thực tập chỉ là giải pháp trong hoàn cảnh dịch bệnh hiện nay. Đây cũng là cơ sở, tiền đề cho việc xây dựng giáo án, bài giảng điện tử cho các môn thực tập tay nghề cho hình thức đào tạo từ xa đối với một số nghề.

THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN VÀ CHIA SẺ KINH NGHIỆM ĐẠY HỌC TRỰC TUYẾN SAO CHO HIỆU QUẢ.

Bộ môn Chuyên môn – Khoa Cơ bản

khoacoban@gmail.com

Tóm tắt: Năm 2021 dịch bệnh Covid 19 diễn biến phức tạp, việc dạy và học trực tuyến trở thành phương pháp tối ưu nhất giúp quá trình giáo dục, đào tạo không bị gián đoạn. Vậy các thầy cô cần chuẩn bị những gì để có những buổi học trực tuyến hiệu quả? Bộ môn Chuyên môn – Khoa Cơ bản xin chia sẻ kinh nghiệm học trực tuyến mà chúng tôi đã thực hiện trong thời gian qua.

Từ khóa: dạy học trực tuyến; hiệu quả, tổ chức dạy học, kiểm tra – đánh giá.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ:

Đại dịch Covid 19 đặt những người thầy đứng trên bục giảng như chúng ta trước nhiều thử thách. Từ hình thức học trực tiếp, đã nhiều tháng qua, thầy và trò trên nhiều miền Tở quốc phải chuyển qua hình thức học trực tuyến.

Và câu hỏi trở thành nỗi băn khoăn của rất nhiều thầy cô trong thử thách có tính toàn cầu này là: Làm thế nào để có thể tổ chức một giờ học trực tuyến hiệu quả.

Trong suốt thời gian qua, Bộ môn Chuyên môn chúng tôi đã luôn nỗ lực tìm tòi, học hỏi từ các đồng nghiệp, các tổ bộ môn khác để tìm lời giải cho những băn khoăn về sự hiệu quả của một giờ học trực tuyến. Bộ môn Chuyên môn xin được chia sẻ những biện pháp đã thực hiện mong tìm được tiếng nói đồng cảm, sự đóng góp ý kiến từ các thầy, cô để lời giải cho những băn khoăn về một giờ học hiệu quả thêm trọn vẹn.

2. PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN VẤN ĐỀ

Nhằm thu thập các thông tin cho tham luận, Bộ môn Chuyên môn đã lấy ý kiến của các giáo viên trong Bộ môn và các cán bộ quản lý trong Khoa Cơ bản; các số liệu thực tế từ quá trình dạy học của các giáo viên trong Bộ môn.

Ngoài ra, Bộ môn Chuyên môn cũng phân tích tài liệu từ các bài báo trên các phương tiện thông tin đại chúng.

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1. Thuận lợi, khó khăn trong dạy học trực tuyến

Dạy học trực tuyến là hình thức giáo dục phổ biến nhiều quốc gia. Trong bối cảnh hiện nay, dịch bệnh Covid-19 còn nhiều diễn biến phức tạp thì hình thức dạy học trực tuyến là một lựa chọn phù hợp và được quan tâm nhất của đội ngũ nhà giáo. Học trực tuyến sẽ đảm bảo cho công tác phòng chống dịch bệnh Covid đạt kết quả tốt cũng như bảo vệ được sức khỏe cho thầy và trò, tính linh hoạt, giảm chi phí học tập, cơ hội cho thầy trò được hội nhập với cuộc cách mạng công nghệ số... Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi thì cũng có những khó khăn và bất cập gặp phải trong quá trình giảng dạy: không phải tất cả học sinh đều có kết nối internet ổn định và máy tính để hỗ trợ học trực tuyến, việc không có sự tương tác trực tiếp với giáo viên, bạn bè cũng có thể gây ra tâm lí nhàm chán hoặc không tập trung ở học sinh.

[1]

3.2. Thảo luận

Làm thế nào để dạy học trực tuyến mang lại hiệu quả nhất đang là vấn đề khiến các nhà quản lý giáo dục, giáo viên, cha mẹ và học sinh quan tâm. Bộ môn Chuyên môn xin chia sẻ những kinh nghiệm được áp dụng hiệu quả trong quá trình giảng dạy trực tuyến.

3.2.1. Chuẩn bị cho buổi học trực tuyến hiệu quả. [2]

- Tìm hiểu kỹ đối tượng học sinh lớp: Thu thập thông tin để tạo nhóm zalo lớp. Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm và cán bộ quản lý để tìm hiểu điều kiện và thiết bị học tập của học sinh - Điều này giúp trao đổi giữa giáo viên và học sinh được chủ động và kịp thời.

- Hướng dẫn học sinh khi chuẩn bị học trực tuyến: cài đặt, đăng kí tài khoản và sử dụng các phần mềm zoom và Azota.

- Chọn lọc nội dung dạy: nghiên cứu trước chương trình, sách giáo khoa, sách giáo viên, công văn hướng dẫn để rà soát nội dung dạy học sao cho đúng, chọn lọc những kiến thức trọng tâm cần dạy trong buổi học trực tuyến.

- Xây dựng một bài giảng powerpoint theo hướng tinh gọn, đơn giản, sinh động.

- Cài đặt các chế độ phù hợp cho phòng zoom để buổi học đạt hiệu quả: cài đặt chế độ phòng chờ, cài đặt chỉ cho chủ phòng chia sẻ, cài đặt chế độ không cho học sinh viết vẽ trên màn hình ...

3.2.2. Phương án tổ chức dạy học.

Bộ môn Chuyên môn đã và đang sử dụng 2 phương án như sau:

- Phương án 1:

Dùng 2 thiết bị khi dạy học zoom trực tuyến: một máy tính để chia sẻ bài dạy, một điện thoại đăng nhập như một học sinh. Đến

phần hướng dẫn giữ điện thoại quay camera điện thoại hất xuống mặt bàn. Đặt giấy ở bàn viết và hướng dẫn trực tiếp. Khi đó giáo viên vừa thuyết minh vừa viết thì học sinh sẽ nhìn được bài và nghe được lời hướng dẫn.

- Phương án 2:

Dùng bảng điện tử kết nối với máy tính. Bảng điện tử đóng vai trò thay thế bút và bảng truyền thống. Giáo viên chỉ cần ngồi trước máy tính, cầm bút viết trên mặt bảng điện tử. Tất cả chữ viết hay hình vẽ sẽ được hiển thị trên màn hình mà giáo viên chia sẻ. Khi dạy trực tuyến kết hợp bảng điện tử, giáo viên chúng tôi có thể truyền tải kiến thức đến học sinh một cách rõ ràng nhất, chi tiết nhất như là dạy trực tiếp. Kết hợp với một số hỗ trợ khác như phần mềm *Scrble ink*, học sinh sẽ được quan sát và thực hành đầy đủ, kết quả giống như là những bài giảng được thực hiện ở trên lớp. Hơn nữa, bài giảng được lưu lại và dễ dàng chia sẻ cho mọi người.

Phương án 1 chỉ là giải pháp tạm thời khi giáo viên chưa có bảng điện tử trong quá trình dạy học trực tuyến.

3.2.3. Biện pháp kiểm tra - đánh giá học sinh sau giờ học trực tuyến.

Để kiểm tra, đánh giá sau giờ học trực tuyến, chúng tôi đã sử dụng phần mềm Azota: giao bài tập, yêu cầu học sinh chụp vở ghi bài sau khi kết thúc giờ học ...

Học sinh không cần tải phần mềm mà chỉ cần click vào đường link, chọn đáp án cho bài trắc nghiệm hoặc chụp ảnh bài làm của học sinh đối với bài tự luận gửi lại cho giáo viên. Giáo viên thu bài tự động theo tệp, hệ thống tự chấm điểm câu trắc nghiệm, đối với câu tự luận thì giáo viên chỉ cần chạm nhẹ vào màn hình là

chấm được đúng sai, chữa lỗi, ghi nhận xét, có thể lựa chọn cho điểm hoặc ẩn điểm.

Việc sử dụng phần mềm Azota, chúng tôi đã thu được những kết quả như sau: kiểm soát việc ghi chép bài trong một giờ học, đánh giá và kiểm soát việc làm bài tập về nhà của học sinh ... Thông qua đó, chúng tôi kịp thời nhắc nhở những học sinh chưa hoàn thành nhiệm vụ học tập. Trên cơ sở đó, chúng tôi trao đổi với phụ huynh, giáo viên chủ nhiệm, cán bộ quản lý phối hợp đôn đốc học sinh học bài và làm bài ở nhà. [3]

Với những biện pháp như trên, tỉ lệ học sinh ghi chép bài và làm bài tập ở nhà tăng lên hàng ngày. Cụ thể như sau:

Bảng 1: Phân tích tỉ lệ học sinh ghi chép bài và làm bài ở nhà

Lớp	Tỉ lệ HS 10C1		Tỉ lệ HS 10C2		Tỉ lệ HS 10C3	
	Trước khi đôn đốc	Sau khi đôn đốc	Trước khi đôn đốc	Sau khi đôn đốc	Trước khi đôn đốc	Sau khi đôn đốc
Môn Toán	25/35	34/35	20/35	30/35	29/37	37/37
Môn Lý	30/35	34/35	29/35	32/35	30/37	34/37
Môn Hóa	20/35	35/35	9/35	24/35	14/37	30/37
Môn Sử	34/35	35/35	24/35	30/35	28/37	33/37

4. KẾT LUẬN:

Sẽ không có gì là dễ dàng trong hành trình dạy học mà chúng ta đang đi. Nhưng chúng ta biết, chính những gian nan, thử thách ấy sẽ lại trở thành thước đo ý nghĩa của điểm đến. Sau những vất vả, những mệt mỏi, những căng thẳng, những lần văng ra rồi vào lại đầy kịch tính với lớp học zoom, ta lại nhận về mình những yêu thương và nhiệt huyết. Và ta hiểu, trong THỬ THÁCH CÓ NIỀM VUI.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. <https://vnsup.com/thuan-loi-va-kho-khan-khi-day-hoc-truc-tuyen-thoi-covid/>

[2]. Website: <https://www.hcmcpv.org.vn/tin-tuc/lam-the-nao-de-day-hoc-truc-tuyen-mang-lai-hieu-qua-nhat-1491885415>.

[3]. Website: [www.unicef.org/vietnam/vi/những-câu-chuyện/những-lời-khuyên-giúp-giáo-viên-tổ-chức-học-trực-tuyến-một-cách-hiệu-qua](http://www.unicef.org/vietnam/vi/nh%C3%A9ng-c%C3%A1ch-chuy%E1n-%C3%A0nh-nh%C3%A9ng-l%C3%B2i-khuy%E1n-gi%C3%BAp-gi%C3%A0o-vi%E1n-t%E1%BB%97%99-ch%C3%BAc-h%E1%BB%97%99-tr%C3%BAc-tuy%E1n-m%E1%BB%97%99-c%C3%A1ch-hi%E1%BB%97%99-qua).

GIẢNG DẠY TRỰC TUYẾN: NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA TỪ THỰC TIỄN GIẢNG DẠY MÔN HỌC

Cao Nguyên

(1) Khoa Lý luận chính trị
nguyennhung1409@gmail.com

Tóm tắt: Trước diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, với mục đích giúp sinh viên, học sinh được học theo đúng với chương trình, đúng tiến độ của chương trình, trong thời gian nghỉ học ở trường, để phòng, chống dịch (gắn với thực hiện nghị quyết 128 của chính phủ). Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học theo hướng tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4, phát triển năng lực tự học của sinh viên là nội dung trước mắt, là chiến lược. Triển khai dạy, học trực tuyến vừa đáp ứng yêu cầu trên và đảm bảo phòng chống dịch hiệu quả, và tác giả chỉ ra việc thực hiện dạy, học trực tuyến xuất hiện một số vấn đề đặt ra và giải pháp khắc phục.

Từ khóa: dạy học trực tuyến, online, học sinh, giảng viên.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ/ GIỚI THIỆU

Tác động và diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19, với mục đích để học và giảng dạy theo đúng với chương trình, đúng tiến độ của chương trình, trong thời gian nghỉ học trực tiếp ở trường, để phòng, chống dịch và bảo đảm hoàn thành chương trình giáo dục theo đúng tiến độ, kế hoạch do nhà trường đề ra. Thời gian qua, dưới sự chỉ đạo của Đảng, sự lãnh đạo của Nhà nước, của Bộ chủ quản, để thực hiện tốt nhiệm vụ kép, vừa phòng chống dịch, vừa phát triển kinh tế - xã hội, Nhà trường ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các thầy, cô việc tổ chức thực hiện phòng chống dịch bệnh và đảm bảo nhiệm vụ giảng dạy của giảng viên, việc học tập của sinh viên trong tình hình mới (gắn với thực hiện nghị quyết 128 của chính phủ). Thực hiện nhiệm vụ và nội dung yêu cầu quan trọng đó, đáp ứng tình hình thực tiễn thay đổi, nhà trường đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học theo hướng tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4, phát triển năng lực tự học của sinh

viên là nội dung trước mắt và cũng là chiến lược thích ứng trong tình hình mới, do đó, nâng cao kỹ năng tổ chức dạy và học, nâng cao năng lực tự học của học sinh, sinh viên trên cơ sở nền tảng dạy và học trực tuyến, online và tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường và gia đình trong việc tổ chức và hỗ trợ sinh viên học tập là yêu cầu cấp thiết, việc điều chỉnh nội dung dạy và học đối với học sinh, sinh viên là một trong những nhiệm vụ, giải pháp, chiến lược thích ứng quan trọng cấp thiết hiện nay.

2. PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN VẤN ĐỀ

Tác giả sử dụng phương pháp luận duy vật biện chứng, và sử dụng PP kết hợp giữa lý luận và thực tiễn, các phương pháp phân tích, tổng hợp... để triển khai nội dung vấn đề nghiên cứu.

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1. Những vấn đề đặt ra trong thực hiện giảng dạy trực tuyến thời gian qua.

Đại dịch COVID-19, với nhiều biến chủng xuất hiện, đã làm đình trệ sản xuất và lưu thông hàng hóa, nhất là làm gián đoạn việc học tập,

nghiên cứu của sinh viên, học sinh trên phạm vi thế giới và Việt Nam, đó đó, việc lựa chọn dạy và học trực tuyến, online là một trong những giải pháp phù hợp và hiệu quả nhất. Giải pháp này đang được đặt ra là một yêu cầu, đòi hỏi cấp thiết hơn bao giờ hết. Do đó, việc giảng dạy và học tập các môn học thuộc khoa học thuộc khoa lý luận chính trị nhằm đáp ứng yêu cầu đó là tất yếu.

Trước hết phải khẳng định, dạy trực tuyến thông qua các phần mềm Zoom, Team 365.....khác với cách dạy E – Learning mà nhà trường đã triển khai phần nào trong thời gian qua đối với một số bộ môn, khoa trong trường.

Với sự phát triển mạnh mẽ của Công nghệ thông tin, của Internet, gắn với cuộc cách mạng công nghệ 4.0, việc giảng dạy, học tập trực tuyến hiện nay, đã và đang trở thành phổ biến, được triển khai ở các quốc gia trên thế giới, điển hình thực hiện hoạt động này diễn ra ở các nước phát triển với nền giáo dục hiện đại. Các trường đại học lớn trên thế giới triển khai nhiều các chương trình học và các lớp học online dành cho các học viên không có thời gian để học trực tiếp trên lớp.

Trước tình hình dịch bệnh Covid 19 kéo dài, đang ảnh hưởng lớn đến việc thực hiện kế hoạch năm học, Nhà trường đã kịp thời triển khai một số giải pháp, chúng tôi cho là rất phù hợp và cần thiết nhằm ứng phó với những tình huống bất thường như hiện nay, đó là: Thực hiện việc giảng dạy trên hệ thống Zoom, Team 365,...; trong đó, sử dụng phần mềm dạy học phổ biến nhất hiện nay là Zoom....., nhưng theo nghiên cứu, Zoom không bản quyền là phần mềm dành riêng cho các cuộc hội thảo,

các cuộc họp trong doanh nghiệp, khả năng hữu dụng đối với việc dạy và học còn hạn chế. Hơn nữa, ứng dụng Zoom đang được các chuyên gia khuyến cáo không nên sử dụng vì vấn đề bảo mật, bị rò rỉ thông tin ra bên ngoài, hoặc bị ảnh hưởng bởi thông tin không chuẩn xác trong quá trình dạy và học.

Việc giảng dạy, học tập trực tuyến có tác động rất lớn đến hành vi của sinh viên trong bối cảnh giáo dục hiện nay, hoạt động đó làm thay đổi khả năng giao tiếp, tư duy, các mối hệ và nhiều vấn đề khác đối với sinh viên, và làm thay đổi cách thức giảng dạy của giáo viên. Trước hết, việc học trực tuyến, giúp cho sinh viên có khả năng tìm tòi, nghiên cứu và tiếp cận những nguồn dữ liệu khổng lồ trên hệ thống đào tạo trực tuyến, từ đó, giúp sinh viên hoàn thiện các kỹ năng cần thiết, như khả năng độc lập, tự chủ, tự giác, tinh thần tích cực, sáng tạo của sinh viên, nếu tự bản thân sinh viên biết, chủ động, chú tâm trong việc học tập, nghiên cứu.

Bên cạnh nhiều ưu điểm tích cực, việc thực hiện giảng dạy, học tập trực tuyến, xuất hiện một số vấn đề đặt ra, đó là:

Đối với giảng viên, để thực hiện hoạt động giảng dạy trực tuyến đòi hỏi đầu tư nhiều thời gian, công sức và nhiều yếu tố khác để thực hiện hoạt động giảng dạy. Đối với sinh viên, bên cạnh việc các sinh viên phần nào đã tiếp cận được hoạt động học tập trực tuyến từ giai đoạn học phổ thông, đa số các em vốn quen với cách học truyền thống, tâm lý ỷ lại, thụ động trong học tập còn phổ biến, trong khi, học trực tuyến đòi hỏi các em có tính chủ động, tích cực, ý thức cá nhân cao. Do đó, với nhiều sinh viên chưa hình thành năng lực tự lên kế

hoạch học tập và chưa tạo tính kỷ luật học tập bằng phương thức mới, kỹ năng tự học chưa cao, do đó sẽ ảnh hưởng đến chất lượng học tập các môn học mà nhà trường, giáo viên đã và đang thực hiện thông qua học trực tuyến.

Việc tổ chức dạy và học trực tuyến, sẽ được ghi lại, nên sinh viên, học sinh có thể dễ dàng học lại nếu đã bỏ lỡ lịch học. Như vậy, học sinh có thể học mọi lúc, mọi nơi khi chỉ cần có thiết bị kết nối Internet.

Bên cạnh đó, trong hoạt động học và giảng dạy xuất hiện vấn đề:

Giảng viên khó kiểm soát được việc học của sinh viên, kể cả yêu cầu việc bật camera, và sự tương tác trực tiếp giữa sinh viên và giảng viên còn hạn chế, Giảng viên khó kiểm soát được sĩ số lớp học trong khi giảng dạy, bởi có sinh ngồi học nhưng không có “Cam - Video” để trình chiếu; Giảng viên khó theo dõi được quá trình học của sinh viên trong giờ học; phần trao đổi giao tiếp giữa giáo viên và sinh viên hạn chế; các sinh viên trong lớp khó đánh giá được nhận thức của sinh viên mà giáo viên trao đổi; Sinh viên bị hạn chế quyền thuyết trình trong khi học, vì thế khi nhiều bạn phát biểu cùng một lúc sẽ dễ dẫn đến tình trạng lớp học bị xáo trộn.

Khó khăn trong việc quản lý học sinh, sinh viên, khó khăn trong việc đánh giá về khả năng tiếp thu học tập của sinh viên. sinh viên ngồi học trực tuyến nhưng có thể không chú ý học mà làm việc khác, nên khó khăn trong việc theo dõi quá trình học tập của sinh viên.

Chưa có cuộc khảo sát đối với sinh viên trong việc học trên phần mềm dạy online; Dạy online không đem lại hiệu quả giảng dạy cao sau mỗi giờ học.

Vấn đề về đường truyền internet nhiều lúc không ổn định trong việc giảng viên và sinh viên cùng trao đổi bài học, cả thầy và trò cần phải được trang bị một nền tảng công nghệ thông tin vững chắc để có thể sử dụng linh hoạt, hiệu quả những công cụ hỗ trợ.

Vấn đề đặt ra là khó khăn trong triển khai học trực tuyến là số lượng sinh viên kết nối truy cập internet. Mặc dù kết nối trực tuyến, những khó có thể theo dõi, đánh giá, bao quát xem sinh viên đó có học hay không. Khó khăn về các tài liệu số hóa chưa phù hợp với các phương pháp giảng dạy trực tuyến. Bên cạnh đó, tính sẵn sàng của hạ tầng công nghệ thông tin cho việc truy cập các nội dung này chưa cao.

Vấn đề khó khăn là sự thay đổi văn hóa trong việc dịch chuyển từ lớp học truyền thống sang lớp học trực tuyến.

Sinh viên và giảng viên chưa có sự chuẩn bị tốt các kỹ năng cho hình thức dạy và học trực tuyến trước tác động của đại dịch Covid 19 thời gian qua và hiện tại.

Học sinh, sinh viên không có nhiều cơ hội học hỏi trao đổi thông tin với bạn bè.

Tổ chức đào tạo dạy học không đủ tiêu chuẩn, sức chứa cho số lượng học sinh, sinh viên có thể học với tình trạng hình ảnh, âm thanh không ổn định.

Môi trường học không kích thích được sự chủ động và sáng tạo của học sinh, sinh viên.

Học trực tuyến làm giảm khả năng truyền đạt với lòng say mê nhiệt huyết của giáo viên đến học sinh, sinh viên.

Làm nảy sinh ra các vấn đề liên quan đến an ninh mạng cũng như các vấn đề về sở hữu trí tuệ. Cung cấp tính năng trao đổi trực tiếp giữa

giảng viên và học sinh, sinh viên thông qua các phần mềm trò chuyện trực tuyến nhưng cũng không đầy đủ và sinh động bằng việc trao đổi như hình thức đào tạo truyền thống.

Một vấn đề lớn, quan trọng nhất là sự tương tác của học sinh, sinh viên với giảng viên một cách trực tiếp hạn chế.

Mặc dù vậy việc thực hiện, Việc đổi mới trong cung cấp và sử dụng công nghệ số để ứng dụng vào giảng dạy và học tập trực tuyến hiện nay là phù hợp đối với nhà trường, đối với giảng viên, sinh viên trước tình hình mới, góp phần thúc đẩy công cuộc chuyển đổi số thích ứng với cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4, đang diễn ra ở Việt Nam. Việc ứng dụng công nghệ số vào dạy và học trực tuyến cũng chính là phát triển kinh tế số góp phần thực hiện thành công đề án đưa “Việt Nam trở thành nước mạnh về công nghệ thông tin và truyền thông và hội nhập quốc tế thành công”.

3.2. Một số giải pháp mang tính đề xuất, kiến nghị

Về phía nhà trường: cần đảm bảo hạ tầng công nghệ phục vụ hoạt động dạy học trực tuyến. Việc đảm bảo hạ tầng công nghệ thông tin rất quan trọng, có ảnh hưởng trực tiếp tới tiến độ, chất lượng học tập. Hạ tầng máy chủ, mạng internet, tốc độ đường truyền, băng thông và hệ thống các phần mềm có đáp ứng khả năng truy cập, lưu trữ các nguồn tài nguyên học tập, các dữ liệu phục vụ giảng dạy và học tập hay không sẽ đóng vai trò quan trọng trong nâng cao chất lượng dạy học khi triển khai hình thức dạy học này. Nếu hạ tầng công nghệ được đảm bảo, thông suốt, quá trình dạy và học trực tuyến với sự hỗ trợ của công nghệ truyền thông đa phương tiện, những bài

giảng có tích hợp text, hình ảnh minh họa, âm thanh sẽ làm tăng thêm tính hấp dẫn, thuyết phục của bài học. Thông qua đó, người học được sự hỗ trợ nhanh chóng và đầy đủ từ đa dạng kênh, hệ thống tài liệu được lưu trữ trên hệ thống giúp người học có thể truy xuất các thông tin hỗ trợ quá trình học nhanh chóng và đầy đủ. Bên cạnh đó, các chức năng trò chuyện, tương tác với học viên, giảng viên và quản trị viên hệ thống giúp người học giải quyết được nhiều thắc mắc một cách nhanh chóng.

Nhà trường cần quản lý việc sử dụng có hiệu quả hạ tầng công nghệ thông tin, thực hiện bảo mật, bảo trì hệ thống các thiết bị phần cứng, phần mềm để việc sử dụng ổn định, an toàn, hiệu quả, đảm bảo triển khai việc dạy và học trực tuyến được thông suốt. Bên cạnh đó, các trường cần tổ chức giám sát thường xuyên việc sử dụng hạ tầng công nghệ thông tin; xây dựng đội ngũ cán bộ quản trị và phát triển phần mềm có trình độ chuyên nghiệp để nghiên cứu, phát triển nâng cấp hệ thống; định kỳ tổ chức đánh giá việc khai thác, sử dụng hệ thống thiết bị phần cứng, phần mềm để kịp thời có giải pháp sử dụng hiệu quả hơn, phù hợp với sự phát triển của công nghệ thông tin và duy trì nguồn kinh phí hợp lý để bảo trì, đầu tư nâng cấp chất lượng hệ thống.

Về phía giảng viên: dạy học trực tuyến đòi hỏi giảng viên phải kỹ năng sử dụng công nghệ thành thạo. Nếu như giảng viên giảng dạy theo hình thức truyền thống chỉ cần am hiểu nắm bắt sử dụng công nghệ ở một mức tối thiểu nào đó là có thể hoàn thành nhiệm vụ, giảng viên dạy học trực tuyến phải có kiến thức và kỹ năng về sử dụng công nghệ khá thuần thục (ít

nhất là với hệ thống vận hành hiện tại, với ứng dụng dạy học đang được sử dụng), giảng viên phải tạo được môi trường khuyến khích sự tương tác giữa giảng viên và sinh viên.

Giảng viên cần tạo sự mới mẻ, thích thú cho người học, xây dựng tính chủ động, tự giác và tích cực – đây được xem như là điều kiện thiết yếu trong môi trường dạy – học hiện nay. Khi việc học không còn là sự thụ động, chỉ dựa từ một chiều mà luôn đòi hỏi cần có sự trao đổi, phản biện, và phát huy năng lượng tích cực chủ động của học viên. Nhưng riêng trong việc học trực tuyến thì yêu cầu này càng cần có nhiều hơn. Bản thân của người giảng viên cần soạn sẵn đề cương bài giảng cẩn thận để làm cái sườn nền tảng trình chiếu giúp học viên tiếp thu và theo dõi dễ dàng hơn.

Nếu trong việc trực tiếp người giáo viên phải chuẩn bị một thì có lẽ với việc dạy học trực tuyến, họ phải soạn kỹ gấp đôi vì trên thực tế, giáo viên sẽ thông qua màn hình sẽ khó có thể đánh giá được sự theo dõi, nắm bắt bài giảng của từng học viên tới đâu. Nếu như không chủ động và tích cực, người giảng viên sẽ rất dễ nhanh chóng nản, thất bại với kế hoạch dạy trực tuyến của mình.

Vì vậy, để việc dạy học trực tuyến có hiệu quả, giảng viên phải tăng cường trau dồi kỹ năng sử dụng, ứng dụng, tích hợp công nghệ thông tin trong sử dụng, xây dựng, thiết kế bài giảng, chương trình và có kỹ năng tương tác với người học thông qua các thiết bị công nghệ. Giảng viên cần tích cực nghiên cứu, tìm hiểu về ứng dụng được sử dụng để sử dụng thành thạo. Khi gặp khó khăn vướng mắc cần trao đổi ngay với đội ngũ cán bộ công nghệ thông tin hoặc tìm kiếm sự hỗ trợ từ bạn bè, đồng

nghiệp. Đồng thời, vì tương tác giao tiếp trong dạy học trực tuyến là gián tiếp, chủ yếu thông qua “bàn phím”, sinh viên rất khó hiểu được ý tưởng cũng như cảm xúc của giảng viên khi trao đổi cùng họ nên giảng viên cần có tính kiên trì và khả năng đọc suy nghĩ, cảm xúc của người học. Giảng viên cần có sự sáng tạo và linh hoạt trong cách diễn đạt ngôn từ, hướng tới sự truyền đạt hiệu quả ý tưởng, khơi dậy cảm xúc cho người học để thiết kế bài học, xây dựng kịch bản khung khóa học một cách hợp lý. Đồng thời, giảng viên cần tận dụng những tính năng của ứng dụng, tìm hiểu những cách dạy học tăng cường sự tương tác giữa giảng viên và sinh viên trong dạy học trực tuyến.

Để chất lượng của việc dạy học trực tuyến mang đến hiệu quả tốt nhất, thì phải đảm bảo rằng kết quả của mỗi tiết học đều có giá trị và được tổ chức chuyên nghiệp.

Về nội dung: Giảng viên nên xoáy mạnh vào những vấn đề cần lưu tâm, trình bày với từ ngữ đơn giản và dễ hiểu, nên đưa kèm vào các ví dụ minh họa để người học có thể hình dung mà dễ tiếp thu, tổng kết lại ý chính bài học cần nhớ và sau từng phần cụ thể.

Về hình thức: Đảm bảo trình bày trực quan, video clip có chất lượng tốt, độ phân giải cao, hình ảnh rõ nét, để tạo sự thu hút với học viên và giúp gia tăng nội dung truyền tải được thể hiện tốt nhất thông qua hình ảnh.

Sự tương tác: Tận tình giải đáp các thắc mắc của học viên, nếu không có điều kiện để có thể giải đáp hết tất cả thì nên chọn lọc vài nội dung được phân đông đề cập quan tâm nhất và làm một bản Các câu hỏi thường gặp để gửi kèm cho học sinh, sinh viên.

Về phía học sinh, sinh viên: việc học trực tuyến đòi hỏi sinh viên phải có kiến thức nhất định về công nghệ thông tin, đặc biệt là kỹ năng trong việc sử dụng máy tính, sử dụng ứng dụng dạy học nhà trường cung cấp và khai thác nguồn tài liệu số trên mạng. Sinh viên cần tìm hiểu kỹ về ứng dụng mà sinh viên sử dụng để học. Nhiều sinh viên có ý nghĩ chủ quan khi cho rằng việc học trực tuyến chỉ cần đăng nhập vào nhóm, đúng giờ là ngồi học. Tuy nhiên, sinh viên cần tìm hiểu kỹ về các thông tin về hệ thống phần mềm để có thể tham gia học, lấy tài liệu, khắc phục các sự cố,...nếu có thắc mắc gì thì phải hỏi giảng viên, trao đổi với bạn bè để được giải đáp ngay. Khi bạn hiểu cách sử dụng, sinh viên sẽ biết tận dụng tối đa các tính năng của phần mềm, tăng hiệu quả học tập.

Trong quá trình học trực tuyến, tốc độ chia sẻ màn hình và tài liệu khá nhanh, và khó theo dõi hơn so với qua trình học trực tiếp. Vì vậy, học trực tuyến đòi hỏi sinh viên cần nâng cao khả năng chú ý với bài giảng, đồng thời phải có kỹ năng đọc tốt để có thể nắm bắt các ý mà tài liệu chia sẻ. Đọc nhanh, nắm bắt được thông tin mà mình đọc để dễ dàng và kịp thời giúp nâng cao hiệu quả học tập đáng kể. Với lượng kiến thức không nhỏ cần lĩnh hội trong từng bài học thì đọc nhanh là cách để cải thiện hiệu quả học tập của chính bản thân. Đồng thời, sinh viên cũng cần tận dụng khả năng ghi chép thường xuyên. Mặc dù giảng viên có gửi lại tài liệu học dưới dạng file mềm thì sinh viên vẫn nên ghi chép. Khi tham gia vào các bài học trực tuyến nếu có thể ghi chép ở những kiến thức, những khía cạnh bản thân thấy cần thiết sẽ là dữ liệu quý, là thông tin vô cùng cần thiết trong lĩnh vực mà chúng ta đang tìm hiểu. Ghi chép giúp việc duy

trì nhớ kiến thức hữu ích cho bản thân dễ dàng hơn rất nhiều.

Học trực tuyến, người học không trực tiếp lên lớp nên chất lượng tiếp thu phụ thuộc rất lớn vào khả năng tự học, tinh thần tự giác, sự linh hoạt chủ động của người học. Vì vậy, mỗi sinh viên phải có tính chủ động rất cao trong việc nghiên cứu tài liệu, tích cực tương tác với giáo viên cũng như tương tác với những người học khác để tiếp nhận kiến thức, tích cực tham gia thảo luận. Học trực tuyến không chỉ nên dừng ở việc bạn chỉ tham gia vào khóa học, tự mình tương tác với giáo viên và tự tìm hiểu một mình. Trong quá trình học online, việc trao đổi nhóm, học tập nhóm hoàn toàn có thể thực hiện được dễ dàng. Các phần mềm học trực tuyến hiện này đều có tính năng hỗ trợ giúp người học trong cùng khóa học có thể liên lạc, cùng trao đổi và thảo luận với nhau. Với việc làm việc nhóm, trao đổi, tương tác với nhau các sinh viên có thể hỗ trợ, bổ sung được kiến thức cho nhau hiệu quả. Đây còn là cách giúp cải thiện khả năng làm việc nhóm. Vì vậy, khi tham gia học trực tuyến áp dụng phương pháp học theo nhóm, cùng làm bài tập, cùng giải quyết vấn đề theo nhóm. Học nhóm sẽ giúp cho việc học hiệu quả hơn, kiến thức nhận về nhiều hơn và chất lượng hơn,... Ngoài ra, trong quá trình học, người học cũng có thể cùng trao đổi thông qua các diễn đàn để có được những chia sẻ hữu ích, hỗ trợ bổ ích từ nhiều người khác.

4. KẾT LUẬN

Việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học từ trực tiếp sang hình thức dạy, học trực tuyến là nội dung, đáp ứng tình huống thực tiễn đặt ra. Gắn với việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ

thông tin trong quản lý, dạy học và kiểm tra, đánh giá. Việc xây dựng hạ tầng và trang thiết bị công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu dạy, học trực tuyến.

Nhà trường đã kịp thời ban hành nhiều văn bản hướng dẫn, chỉ đạo tổ chức triển khai dạy học trực tuyến và đánh giá kết quả học tập của học sinh, sinh viên. Từ đó, đã tạo hành lang pháp lý với mục đích hỗ trợ hoặc thay thế dạy học trực tiếp tại cơ sở, đã góp phần nâng cao chất lượng dạy học và hoàn thành chương trình, kế hoạch giáo dục, và thực hiện linh hoạt trong kiểm tra, đánh giá học sinh theo hình thức trực tuyến, đáp ứng yêu cầu, tiến độ chương trình của nhà trường. Trong việc triển khai giảng dạy, học tập trực tuyến còn một số vấn đề, cần có định hướng thực hiện, tạo nền tảng cho việc học, dạy trực tuyến có hiệu quả, đáp ứng nhiệm vụ trước mắt và lâu dài, trong công tác đào tạo.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Thế Đan: *Học trực tuyến: Tốc độ phát triển nhanh mở ra kỷ nguyên đào tạo mới*, <https://vnexpress.net/giao-duc/hoc-truc-tuyen-toc-do-phat-trien-nhanh-mo-ra-ky-nguyen-dao-tao-moi-3841121.html>, 19/11/2018.
2. *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.*
3. *Nghị quyết số 128/NQ-CP của Chính phủ : Ban hành Quy định tạm thời "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19"*, http://vanban.chinhphu.vn/portal/page/portal/canhphu/hethongvanban?class_id=509&_page=1&mode=detail&document_id=204272

ĐẠY THỰC HÀNH TRỰC TUYẾN TẠI TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ, TIN HỌC - THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học

datctc1@gmail.com

Tóm tắt: Qua thực tế dạy học thực hành trực tuyến trong những học kỳ vừa qua, lại có những thuận lợi như: có nhiều phần mềm công cụ hỗ trợ, tất cả giáo viên đều thông thạo phần mềm ứng dụng lại có tâm huyết với nghề nên chúng tôi đã đạt được những kết quả nhất định. Tuy nhiên vẫn tồn tại nhiều vấn đề cần giải quyết như: HS-SV thiếu máy tính để học và thực hành, tình trạng mạng không ổn định, tương tác giữa người học với giáo viên còn hạn chế, các em chưa tích cực. Do đó chúng tôi đưa ra một số giải pháp cho thực trạng trên. Có thể tính đến như tối ưu hóa điện thoại di động, tổ chức lớp học hiệu quả và không ngừng đổi mới phương pháp giảng dạy.

Từ khóa: Dạy trực tuyến, tổ chức lớp học hiệu quả, đổi mới phương pháp dạy học

1. GIỚI THIỆU

Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học trường Cao đẳng Xây dựng số 1 gồm 03 bộ môn: TA giao tiếp, tin học cơ sở; tin học ứng dụng. Đội ngũ giảng viên đông đảo gồm 17 người thực hiện việc giảng dạy các môn học tiếng Anh giao tiếp, tiếng Anh chuyên ngành, tin học văn phòng và các môn học thuộc ngành Công nghệ thông tin, Tin học ứng dụng trong xây dựng, kiến trúc... đối với học sinh hệ trung cấp và sinh viên hệ cao đẳng trong toàn trường.

Việc thực hiện khối lượng giảng dạy theo kế hoạch của nhà trường và các công tác khác của tập thể giảng viên TT Ngoại ngữ - Tin học hàng năm là tương đối lớn, khối lượng của một số giảng viên tổ tin học vượt trên 200%, đặc thù các môn học tỷ lệ số giờ thực hành cao.

Qua thực tế dạy học trực tuyến trong những học kỳ vừa qua, TT Ngoại ngữ - Tin học đã có những tâm đắc nhất định về việc dạy học trực tuyến đối với các môn thực hành. Chúng tôi đưa ra một vài giải pháp, hy vọng chia sẻ một số phương pháp, kinh nghiệm và được nhận thêm những ý kiến đóng góp bổ ích từ các giáo viên, giảng viên của các đơn vị khác

để ngày càng hoàn thiện hơn phương pháp giảng dạy vì mục tiêu các giờ giảng online hiệu quả, linh hoạt giải quyết khi tình trạng mạng không ổn định,

2. THỰC TRẠNG CỦA VIỆC DẠY HỌC THỰC HÀNH ONLINE, NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN

2.1. Những thuận lợi của việc dạy học online

- Nhiều phần mềm, công cụ hỗ trợ: Với những môn học lý thuyết, học online cũng có những thuận lợi như: gửi tài liệu cho HS-SV nhanh, giao và quản lý bài tập trên ứng dụng **Azota**, **Zalo**... rất hiệu quả. Các phần mềm tạo trò chơi như: **quizzz**, **classclick** để tạo bài tập tương tác, các video, poscad, các nguồn tài nguyên khác mà học sinh sinh viên có thể truy cập để xem các nội dung liên quan có nhiều và đa dạng.

- Tất cả giáo viên trong trung tâm sử dụng thành thạo các phần mềm, ứng dụng: Với sự nhanh nhạy ban giám hiệu nhà trường trước việc phải điều chỉnh cách thức giáo dục, giáo viên nhà trường nói chung và giáo viên Trung tâm NN-TH nói riêng đã được tham gia nhiều chương trình đào tạo về giảng dạy trực tuyến.

Bên cạnh đó, việc họp hành để trao đổi kinh nghiệm giảng dạy mô hình mới trong trung tâm diễn ra đều đặn, sôi nổi dẫn đến tất cả giảng viên sử dụng thành thạo các phần mềm, biết các cách khắc phục sự cố trong quá trình giảng dạy, lựa chọn các phần mềm phù hợp, hiệu quả ... Giáo viên trong trung tâm có thể sử dụng linh hoạt ít nhất 5 công cụ giao bài kiểm tra như: Google form, Azota, Quizizz, Quizlet, Padlet, Liveworksheet ... tránh sự nhàm chán đơn điệu.

- Giáo viên có thái độ nghiêm túc trong công việc, tâm huyết với nghề, tôn trọng người học: Trưởng thành ở ngôi trường anh hùng trong thời kỳ đổi mới, đội ngũ giáo viên chúng tôi luôn có thái độ nghiêm túc trong công việc, tâm huyết với nghề, coi người học là trung tâm và tôn trọng người học. Đặc biệt trong tình hình dịch bệnh hiện nay, càng cần hơn những người có tâm. Tuy nhiên, chúng tôi nghiêm túc nhưng không nghiêm khắc. Vì chúng tôi hiểu khi thầy cô nghiêm khắc quá thì học sinh thường có hai mặt. Trước thầy cô thì tỏ ra là học sinh chăm ngoan, nhưng sau lưng thì các em lại dễ nổi loạn chống đối. Thậm chí, nhiều em còn phản ứng lại khi thầy cô áp dụng những hình phạt gay gắt, đặc biệt khi các em học trực tuyến, thiếu không khí lớp học, ngồi trước màn hình thụ động rất dễ gây ra cảm giác chán nản, ức chế.

2.2. Những khó khăn, hạn chế khi dạy học online đối với các môn học thực hành

- *Học sinh, sinh viên thiếu trang thiết bị để học online*

Học sinh, sinh viên không được trang bị đầy đủ máy vi tính, laptop để học, đa số các em học bằng điện thoại, với học sinh, sinh viên (HS-SV) năm đầu thì số lượng máy vi tính càng hạn chế, một lớp chỉ có khoảng 01, 02 HS-SV có

máy vi tính. Vì vậy, có các phần mềm phục vụ giảng dạy đòi hỏi phải thực hiện cài đặt trên máy tính sẽ không thực hiện được. Việc rèn luyện kỹ năng thực hành trên máy tính của học sinh, sinh viên là vô cùng hạn chế đặc biệt đối với các môn học chuyên ngành của ngành CNTT, Sketup...

- *Chất lượng mạng Internet không ổn định và đồng bộ*

Việc học online sẽ bị ngắt quãng, đứt đoạn nhiều lần trong quá trình giảng dạy, không được liền mạch như thông thường do chất lượng mạng kém. Đôi khi mạng không ổn định hoặc sự cố, các em phải học bằng mạng 3G. Vấn đề này không chỉ làm giảm chất lượng bài giảng mà còn khiến HS-SV mất tập trung, có những trường hợp các em không thể theo kịp bài giảng vì lỗi kỹ thuật.

- *Hạn chế tương tác, trao đổi giữa người dạy và người học*

Nếu kiểu truyền thống là giảng dạy trực tiếp, HS-SV và giáo viên sẽ trao đổi và tương tác trực tiếp. Bất kỳ vấn đề vướng mắc nào với bài giảng, các em có thể hỏi lại và đưa ý kiến ngay lập tức. Ngược lại, giáo viên cũng có thể quan sát quá trình học tập, tiếp thu của HS-SV thông qua việc theo dõi bài giảng trên lớp.

Với các phương pháp dạy học online, việc tương tác, trao đổi này được thực hiện thông qua các công cụ hỗ trợ như tính năng chat, nhắn tin, hoặc âm thanh. Do đó, việc thực hành của HS-SV gặp vô vàn khó khăn, giáo viên không thể quan sát thao tác và chỉnh sửa kịp thời cho các em.

- *Đòi hỏi người học chủ động, tự giác cao*

Với phương pháp dạy học trực tuyến, toàn bộ quá trình đều cần đến sự tự giác của người học. Địa điểm, không gian học tập các em nắm quyền chủ động, nên với những HS-SV không

có thái độ học tập tích cực, không tự giác thì việc học online sẽ không hiệu quả.

3. MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐỀ XUẤT ĐỂ KHẮC PHỤC TÌNH TRẠNG TRÊN

3.1. Tối ưu hóa tiện ích của điện thoại di động

Học các môn thực hành như tin học, sử dụng máy tính gần như là điều tất yếu. Mặc dù HS-SV thiếu máy tính trầm trọng, tình trạng này vẫn được chúng tôi giải quyết.

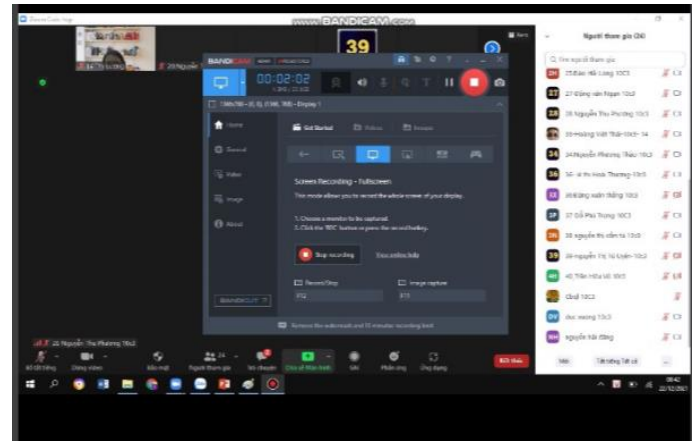
- Giáo viên có thể hướng dẫn HS-SV tải các ứng dụng môn mình dạy trên phiên bản dành cho điện thoại như: bộ Office (học môn tin học), phần mềm Cad, Photoshop, (trừ một số phần mềm giảng dạy không hỗ trợ phiên bản trên điện thoại).

Tin học_CX22.3						
Số làm việc (3) - Đang lưu...						
	A	B	C	D	E	F
1	Bảng Doanh Thu Hàng Hóa					
2	Mã	Tên Hàng	Mức chiết khấu	Số tiền chiết khấu	Số lượng	Đơn giá(\$)
3	AN	Thuốc Anpha	A	176	220	5
4	AC	Thuốc Antixim	B	400	400	10
5	XI	Thuốc Ximidef	C	168	210	20
6	XI	Thuốc Ximidef	B	30	20	15
7	AN	Thuốc Anpha	C	90	150	15
8	AC	Thuốc Antixim	A	96	50	12
9						
10						
11						
12	Bảng tên hàng					
13	Mã	Tên Hàng				
14	AN	Thuốc Anpha				
15	AC	Thuốc Antixim				
16	XI	Thuốc Ximidef				
17						
18						
19						

HS-SV làm excel trên điện thoại

- Giáo viên sử dụng điện thoại thông minh của mình để đăng nhập vào lớp sau đó chia sẻ màn hình (chọn chế độ chia sẻ màn hình) để trình chiếu các thao tác hướng dẫn phần mềm trên điện thoại di động trực tiếp trên zoom.

- Giáo viên tải và cài phần mềm **Bandicam** (phần mềm ghi lại các thao tác trên màn hình) để làm các video hướng dẫn hỗ trợ giáo viên. Cả giáo viên và HS-SV đều có thể xem lại, đồng thời làm tài liệu cho sinh viên, học sinh tham khảo và học thêm tại nhà.



Giáo viên ghi lại quá trình giảng dạy trên Bandicam

3.2. Linh hoạt giải quyết khi mạng Internet của HS-HV không tốt

Nhà trường, các thầy cô giáo cần phối hợp tốt với phụ huynh để trao đổi kế hoạch, thống nhất cách làm, tăng cường sự phối hợp của phụ huynh khi các em học tập tại nhà. Vấn đề về đường truyền mạng là chuyện có thể xảy ra, giáo viên nên chuẩn bị sẵn tinh thần, kết hợp với GVCN hay cố vấn học tập tìm hiểu vấn đề các em gặp phải. Lúc này, giáo viên không được nổi nóng, bình tĩnh, thậm chí có thể giảng lại khi các em cần.

Ghi lại quá trình giảng dạy cũng là điều cần thiết khi HS-SV thường xuyên gặp phải vấn đề về đường truyền mạng. Giáo viên nên chủ động đề nghị với HS-SV và phụ huynh về việc gửi video hay slide bài giảng của buổi học các em bị lỗi. Điều này giúp cho HS-SV có thể xem lại nội dung kiến thức nếu vì lý do nào đó không tham dự buổi học đó được. Việc ghi lại bài giảng cũng giúp cho người dạy có thể xem lại quá trình thao tác của mình để rút kinh nghiệm cho những lần tiếp theo. Ứng dụng ZOOM có tính năng ghi lại và lưu trữ. Ngoài các video dạy học trực tuyến, giáo viên cũng nên gửi kèm các tài liệu hỗ trợ thiết yếu như slide bài giảng, tài liệu và các nội dung tham khảo.

Khi điều kiện về mạng không tốt, giáo viên cần có giải pháp để giao bài, giao nhiệm vụ cho

HS-SV như soạn bài ôn tập, làm trực tiếp và gửi giáo viên, hoặc in và thông báo phụ huynh đến nhận.

3.3. Tổ chức lớp học hiệu quả, tăng cường tương tác và hiểu biết lẫn nhau giữa HS-SV và giáo viên

3.3.1. Bài giảng tinh gọn, đơn giản

- Bài giảng nên thiết kế chi tiết trên Powerpoint, kênh chữ vừa phải, càng cô đọng càng tốt để tránh tạo cảm giác nhàm chán, khó nhớ. Phải tận dụng các tính năng, hiệu ứng của các phần mềm để làm bài giảng sinh động, bắt mắt, hấp dẫn. Giáo viên yêu cầu HS-SV chia sẻ bài làm của các em bằng hình chụp gửi lên nhóm zalo, để mọi người cùng tham khảo. Việc làm này có tác dụng động viên khuyến khích rất lớn để các em tích cực hơn nữa trong việc làm bài, trình bày vào vở học ...

- Nội dung bài giảng được trình bày tinh gọn nhất, đúng trọng tâm, dùng từ ngữ đơn giản và dễ hiểu, đưa kèm các ví dụ minh họa, tổng kết lại ý chính sau từng phần. Hình thức đảm bảo trình bày trực quan, slide trong bài giảng dễ theo dõi, các hiệu ứng thu hút người học, gia tăng nội dung được truyền tải thông qua hình ảnh.

3.3.2. Đảm bảo tính tương tác, tạo sự chủ động từ người dạy và người học- Luôn bật camera trong quá trình giảng dạy, biểu cảm của gương mặt, ánh mắt, cử chỉ sẽ hỗ trợ hiệu quả cho việc duy trì kết nối, tương tác.

- Các thầy cô nên quan tâm hơn, tiếp nhận thông tin đa chiều từ HS-SV, tôn trọng và lắng nghe ý kiến, kết hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm và cố vấn học tập.

- Theo dõi sự chuyên cần của người học một cách thường xuyên, nhưng giáo viên nên tế nhị hơn. Thay vì điểm danh, giáo viên có thể gọi HS-SV lên tương tác, trình bày ý kiến, trao đổi tranh luận. Và từ đó giáo viên sẽ đánh giá điểm cộng, điểm trừ, điểm chuyên cần, điểm tương tác nhóm ...

- Tạo động lực cho người học thông qua việc cộng điểm, phần thưởng nhỏ như tặng sao, thẻ điện thoại ...

3.4. Đổi mới cách thức giảng dạy

- So với dạy học truyền thống trên lớp học, dạy trực tuyến là một thách thức lớn đối với tất cả giáo viên, đặc biệt trong bối cảnh dịch bệnh, tất cả quá trình đều là thử thách của mọi người. Bên cạnh đó, nó cũng là một thời cơ vô cùng tốt để người giáo viên nhìn nhận lại vai trò của mình trong thời đại số, thời đại 4.0. Việc đổi mới cách thức giảng dạy là điều tất yếu để nâng cao chất lượng đào tạo. Giáo viên không còn là người truyền đạt kiến thức nữa mà phải trở thành người dẫn dắt, kiến tạo tri thức cho học sinh.

- HS-SV phải là những người có tư duy sáng tạo thay vì tư duy tái tạo. Và, những sự sáng tạo ấy phải là của họ. Thầy cô chỉ có thể giúp học trò phát huy sự sáng tạo thông qua việc đặt câu hỏi thay vì “ché biểnsẵn” nội dung kiến thức.

- Toàn bộ quá trình học tập trực tuyến càng cần sự tự giác của người học hơn hết. Giáo viên sẽ gia tăng việc trao đổi, thảo luận trực tiếp để đảm bảo rằng học sinh nắm được kiến thức và tập trung học tập.

4. KẾT LUẬN

Điều cốt yếu của đào tạo thực hành vốn là phải làm trực tiếp. Tuy nhiên trong tình hình dịch bệnh hiện nay, giảng dạy trực tiếp là vấn đề không khả thi, các nhà giáo dục, giáo viên bắt buộc phải giảng dạy trực tuyến. Giáo viên cần thay đổi tư duy, cách làm để thích nghi tốt nhất đối với phương pháp này.

Với kinh nghiệm đã giảng dạy thực hành trực tuyến thời gian vừa qua, chúng tôi muốn chia sẻ kinh nghiệm để các giáo viên thực hành có thể làm tốt nhất, đem lại lợi ích cho các em HS-SV của chúng ta.

GIẢNG DẠY VÀ HỌC TRỰC TUYẾN DƯỚI GÓC NHÌN CỦA NHÀ GIÁO GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP TRONG LĨNH VỰC XÂY DỰNG

Nguyễn Gia Ngọc^(*)(1)

⁽¹⁾ Khoa Xây dựng

^(*) ngocbxd37ldh@gmail.com

Tóm tắt: Hiện nay, việc giảng dạy kiến thức lý thuyết bằng hình thức trực tuyến nhiều lúc đã cho thấy sự khó khăn thì việc giảng dạy kỹ năng thực hành còn khó khăn gấp bội, đặc biệt đối với người dạy và học trong lĩnh vực Xây dựng. Đây là một bài toán vô cùng nan giải của các cơ sở trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp (GDNN), nơi mà các trường chỉ dành 30% lý thuyết, còn lại tập trung 70% vào thực hành kỹ năng nghề nghiệp. Bài viết này sẽ đem lại góc nhìn của tác giả về việc dạy và học trực tuyến - thách thức và cơ hội trong lĩnh vực Xây dựng.

Từ khóa: Giảng dạy và học trực tuyến, giáo dục nghề nghiệp, lĩnh vực xây dựng

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Chỉ một cái click chuột là trong vòng 0,35 giây sử dụng mạng Internet đã ra kết quả của 140.000.000 bài viết và các câu hỏi liên quan đến “*giảng dạy và học trực tuyến*”, do đó, có thể thấy độ “hot” của câu chuyện này đến đâu và thực trạng như thế nào? Bài viết này sẽ có một cách nhìn khác về một trong số hàng triệu khía cạnh liên quan đến việc giảng dạy và học trực tuyến mà tác giả là người được trực tiếp tham gia vào quá trình giảng dạy và đánh giá sinh viên (SV) học tập trong thời kỳ dịch bệnh Covid 19 đã và đang diễn ra rất phức tạp tại Việt Nam nói chung và Thủ đô Hà Nội nói riêng.

Như chúng ta đã biết, thế giới hiện nay đang trong vòng xoáy của cơn địa chấn “Covid 19”, nó đã và đang ám ảnh đến mỗi con người trên hành tinh của chúng ta.

Trước tình hình đó, mọi hoạt động kinh tế - văn hóa - xã hội đều phải đảo ngược theo thường lệ, mỗi ngành/ngành đều phải thay đổi cách thức làm việc truyền thống của mình, như

trong ngành giáo dục và đào tạo phải chuyển đổi từ việc học trực tiếp tại trường sang học trực tuyến tại nhà. Đây được coi là cách thức duy nhất mà người dạy- người học được tiếp xúc và truyền đạt kiến thức cho nhau.

Với việc truyền đạt kiến thức lý thuyết thì đơn giản chỉ là trao đổi qua lại giữa người dạy và người học về một số vấn đề đã được đưa ra trong giáo trình. Tuy nhiên, việc truyền đạt kỹ năng cho người học thì phức tạp và mất nhiều công sức hơn so với truyền đạt kiến thức kỹ thuật. Bởi lẽ, kỹ năng được hình thành theo một quá trình tích lũy lâu dài và thường lặp đi lặp lại.

Trong lĩnh vực kỹ thuật nói chung và lĩnh vực Xây dựng nói riêng, người dạy và người học đều phải tiếp xúc với ngôn ngữ bản vẽ. Do đó, để truyền đạt cho nhau những kỹ năng cơ bản của bản vẽ là rất khó khi trao đổi trực tiếp, cầm tay chỉ việc qua các bản vẽ bằng giấy mà giờ đây với trực tuyến thì người dạy phải chia sẻ lên màn hình các bản vẽ, chất lượng hình ảnh phụ thuộc vào đường truyền mạng của cả

người dạy và người học, thậm chí còn phụ thuộc người học có sử dụng điện thoại (có phần mềm thu bản vẽ đó hay không?) hay sử dụng Laptop (có phần mềm bản quyền hay không bản quyền). Sau đó, là sự phóng to hoặc thu nhỏ của bản vẽ để người học có thể xem rõ ràng được. Thậm chí, người học không chỉ là xem một bản vẽ mà là nhiều bản vẽ (mặt bằng, mặt đứng, mặt cắt) cùng một lúc để ra được các kích thước (dài, rộng, cao) cần đọc. Đây là một sự khó khăn vô cùng lớn đối với người dạy và học trong lĩnh vực Xây dựng để hình thành kỹ năng đọc bản vẽ. Hơn nữa, ngoài việc thực hiện kỹ năng đọc bản vẽ, người học phải trực tiếp rèn luyện kỹ năng tay nghề xây, trát, ốp lát, lắp cốt pha- giàn giáo, lắp dựng và buộc cốt thép thì tất cả các việc này càng khó gấp bội khi phải triển khai học trực tuyến.

Trên đây chỉ là hai trong số các vấn đề khó khăn gặp phải khi giảng dạy và học trực tuyến trong lĩnh vực Xây dựng. Tuy nhiên, với bài

viết này tác giả muốn đề cập đến việc tích lũy kiến thức và rèn luyện kỹ năng trong môn An toàn lao động trong thi công Xây dựng.

2. PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN VẤN ĐỀ

Trên cơ sở của việc giảng dạy môn An toàn lao động lớp CX21.3 bằng hình thức trực tuyến thì tác giả đã cho thấy khi sử dụng kết hợp cả hai phần mềm dạy là Zoom Cloud Meeting và phần mềm giao bài, kiểm tra và đánh giá Azota đã đem lại một hiệu quả tích cực trong giảng dạy và học trực tuyến.

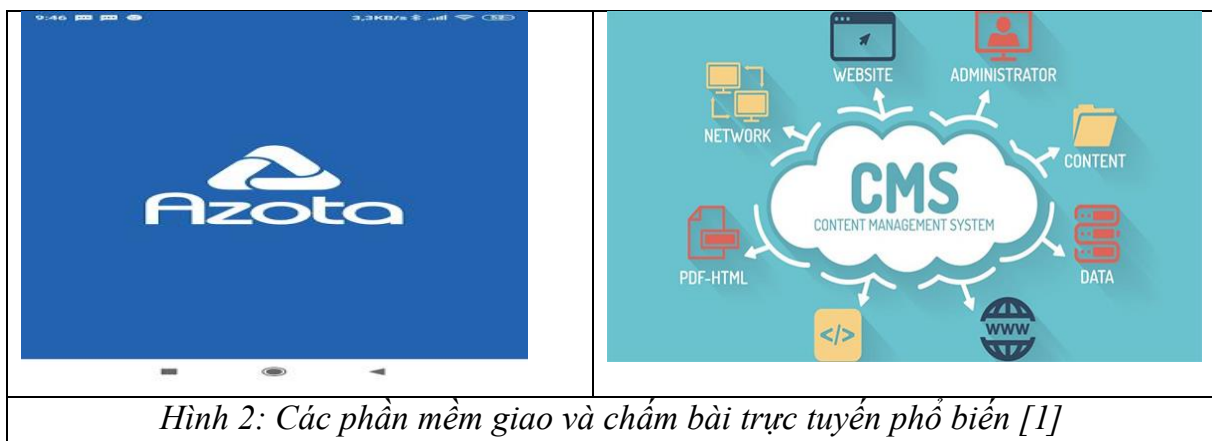
3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1. Kết quả

Hiện nay, có rất nhiều phần mềm có thể dạy và học trực tuyến (hình 1, hình 2). Tùy vào mức độ phổ biến, ưu điểm nhiều, nhược điểm ít và giá thành mà mỗi cơ sở giáo dục và đào tạo có thể lựa chọn cho mình các phần mềm khác nhau để triển khai, ứng dụng cho việc dạy và học trực tuyến (bảng 1).



Hình 3: Các phần mềm hỗ trợ học trực tuyến phổ biến [1]



Hình 2: Các phần mềm giao và chấm bài trực tuyến phổ biến [1]

Bảng 1: So sánh các phần mềm hỗ trợ học trực tuyến [1]

TT	Tên phần mềm	Ưu điểm	Nhược điểm
1.	Microsoft Teams	<ul style="list-style-type: none"> - Giao diện thân thiện, dễ sử dụng; - Bổ sung các công cụ trò chuyện; - Tài liệu được lưu trữ trong trang Sharepoint; - Tính bảo mật cao từ tập đoàn Microsoft; 	<ul style="list-style-type: none"> - Số lượng kênh bị giới hạn, tối đa 100 kênh/nhóm; - Giao diện bằng tiếng anh gây nhiều bất tiện; - Cách sắp xếp các tệp, file phải được qui hoạch chặt chẽ ngay từ đầu; - Để sử dụng một số tính năng cao cấp và ghi âm phải trả phí.
2.	Google Classroom	<ul style="list-style-type: none"> - Giao diện đơn giản, dễ sử dụng; - Cho phép gọi điện video với nhiều người; - Hoàn toàn miễn phí; 	<ul style="list-style-type: none"> - Không hỗ trợ cuộc gọi âm thanh; - Chỉ sử dụng được trong trình duyệt Chrome.
3.	Zoom Cloud Meeting	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng được trên cả điện thoại và máy tính; - Hỗ trợ đa nền tảng; - Cung cấp sử dụng nền tảng miễn phí; - Giao diện đơn giản, dễ sử dụng; tiện lợi cho việc họp; - Bản miễn phí cho phép số lượng tham gia đến 100 người. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bản miễn phí giới hạn thời gian meeting dưới 40 phút - Có thể xuất hiện vấn đề về bộ đệm nếu sử dụng với hệ điều hành cũ; - Không thể chia sẻ tài liệu nếu khi live
4.	Azota	<ul style="list-style-type: none"> - Tạo bài tập, đề thi đơn giản, hiệu quả; - Miễn phí 	<ul style="list-style-type: none"> - Công cụ chấm bài vẫn chưa linh hoạt
5.	CMS	<ul style="list-style-type: none"> - Công cụ chấm bài giống như bút chấm nên khá linh hoạt 	<ul style="list-style-type: none"> - Mất phí

Trên cơ sở việc nghiên cứu các phần mềm giảng dạy và học tập trực tuyến hiện nay, trường Cao đẳng Xây dựng số 1 - Bộ Xây dựng đã lựa chọn phần mềm Zoom Cloud Meeting do sở SD&ĐT Hà Nội cung cấp miễn phí với dung lượng giảng dạy trên 40 phút và mà không qui định thời gian thoát ra ngoài và lựa chọn phần mềm giao bài, kiểm tra và đánh giá Azota miễn phí để đánh giá người học.

3.2. Thảo luận




Trong quá trình giảng dạy online, Nhà giáo đã thực hiện đúng qui định của Nhà trường là yêu cầu SV phải bật camera trong suốt quá trình học cũng như trao đổi các với SV những vấn đề liên quan đến bài học để tránh sự nhàm chán trong quá trình học, đồng thời giảng viên sẽ đánh giá sự

hiểu biết của SV. Sau khi giảng dạy xong, giảng viên giao các bài tập theo nhóm (4-5 nhóm/lớp) về các nội dung liên quan đến buổi học như tìm hiểu các dạng biển báo (hình dạng, màu sắc, ý nghĩa...) (bảng 2), tìm hiểu các dụng cụ bảo hộ lao động (quần áo, kính, mũ, găng tay...), tìm hiểu các thiết bị an toàn lao động (dây đeo, lưới an toàn,...) trên mạng Internet hay phân tích các tình huống liên quan đến từng công tác an toàn lao động khi thi công (đất, xây, máy móc, điện, trên cao, cháy nổ, không gian hạn chế...) (bảng 3).

Bảng 2: Các dạng biển báo khi thi công xây dựng [2]

			
<i>Biển báo cấm</i>	<i>Biển báo nguy hiểm</i>	<i>Biển báo bắt buộc</i>	<i>Biển báo chỉ dẫn, hướng dẫn</i>

Bảng 3: Các bài tập tình huống ứng với các công tác thi công [3]

<p>Tình huống 1: Mùa mưa là thời điểm dễ xảy ra tai nạn lao động do sạt lở đất, ngập nước. Em hãy phân tích nguyên nhân và đề ra cách phòng chống tai nạn tương tự xảy ra (Nguyễn Xuân Anh)</p>	
<p>Tình huống 2: Người lao động cùng một đồng nghiệp di chuyển một khung thép lên trần. Anh ta buộc dây kim loại vào khung thép trên thùng xe và khung thép được chuyên lên. Em hãy phân tích nguyên nhân và đề ra cách phòng chống tai nạn tương tự xảy ra. (Đoàn Tuấn Anh)</p>	
<p>Tình huống 3: Trong quá trình đổ bê tông trên đỉnh tường chắn, phần đất quanh xà đỡ rầm chèn của xe bơm bê tông sập xuống. Phần đuôi thanh rầm va đập với cốp pha của tường chắn. Em hãy phân tích nguyên nhân và đề ra cách phòng chống tai nạn tương tự xảy ra với hình ảnh trên. (Nguyễn Cao Cường)</p>	

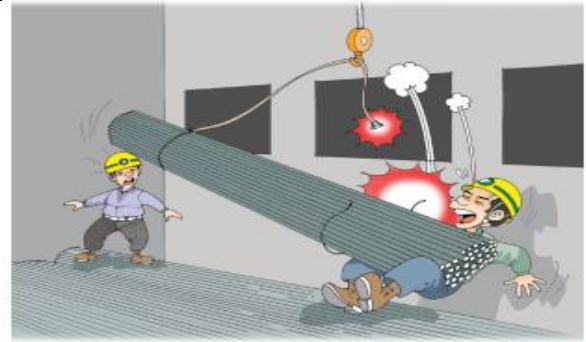
Tình huống 4: Vòi bơm bê tông được nối với một ống đổ bê tông dưới nước khi bê tông được bơm vào một cọc móng tại công trường. Em hãy phân tích nguyên nhân và đề ra cách phòng chống tai nạn tương tự xảy ra.
(Chánh Quốc Cường)



Tình huống 5: Khi đang lắp một chi tiết vào một khung thép đứng tại công trường xây dựng bê tông cốt thép hoặc khung thép, kết cấu khung (rộng 26,9 m, cao 23,8 m) đổ sập. Em hãy phân tích nguyên nhân và đề ra cách phòng chống tai nạn tương tự xảy ra.
(Trần Hữu Đạt)



Tình huống 6: Dây buộc được gắn tạm vào móc treo của cầu tháp để nâng thanh cốt thép lên. Dây buộc đứt ở độ cao 1,7 m. Em hãy phân tích nguyên nhân và đề ra cách phòng chống tai nạn tương tự xảy ra.
(Nguyễn Văn Đạt)



Tình huống 7: Khi đang xoay trục của một cần trục nhắc với một tấm ván khuôn được dùng làm ván tường dọc của thang máy, sợi dây kim loại đứt làm tấm ván rơi xuống một người lao động đang lắp cốp pha trên một giàn giáo di động. Em hãy phân tích nguyên nhân và đề ra cách phòng chống tai nạn tương tự xảy ra.
(Vũ Tiến Đạt)



Với việc giao bài tập cho từng nhóm tìm hiểu về các dạng biển báo rồi thảo luận trên lớp và rút ra qui luật đã tạo sự hứng thú cho người học online. Cũng như việc giao bài cho từng cá nhân trong lớp với các tình huống cụ thể khác nhau và gửi bài lên Azota theo từng buổi đã làm cho SV phải quen với việc trả bài thầy cô và quen với việc làm quen phần mềm. Đây là việc làm rất mất thời gian của giảng viên vì phải chấm và nhận xét rất nhiều bài. Tuy nhiên, tác giả đã thành công trong việc thu hút sinh viên trao đổi bài đối với lớp CX21.3.

4. KẾT LUẬN & KIẾN NGHỊ

Như vậy với việc sử dụng kết hợp song song hai phần mềm Zoom Cloud Meeting và Azota trong quá trình dạy môn An toàn lao động trong thi công Xây dựng đã cho thấy nếu giảng viên và SV làm tốt các yêu cầu như mở camera và trả lời phát vấn trong quá trình học cũng như làm bài và chấm bài đầy đủ sau mỗi buổi học sẽ giúp cho người dạy và học online khắc phục được sự khó khăn do quá trình dạy và học trực tuyến. Đặc biệt là giúp người học tiếp thu những kiến thức về các công tác an toàn khi thi công Xây dựng và tích lũy được những kỹ năng cần thiết của môn học là nhận diện các biển báo, sử dụng thành thạo các trang thiết bị thi công và bảo hộ lao động đồng thời phân tích được các tình huống xảy ra đối với công tác an toàn lao động, từ đó phòng tránh được các nguy cơ gây ra tai nạn và nguy cơ cháy nổ.

Kiến nghị

- Đường truyền mạng phải ổn định là yếu tố quan trọng và quyết định đến quá trình dạy và học trực tuyến;
- Sử dụng các thiết bị dạy học tốt như Laptop kết hợp thêm bảng vẽ điện tử;

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. [www.http://phần mềm dạy học trực tuyến](http://phần mềm dạy học trực tuyến);
- [2]. [www.http://các dạng biển báo trong xây dựng](http://các dạng biển báo trong xây dựng);
- [3]. [www.http://viện khoa học an toàn và vệ sinh lao động](http://viện khoa học an toàn và vệ sinh lao động).

CÁC GIẢI PHÁP GIẢNG DẠY NGOẠI NGỮ TRỰC TUYẾN HIỆU QUẢ

Trần Bá Đạt ^(*)⁽¹⁾

⁽¹⁾Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học

^(*)datctcl@gmail.com

Tóm tắt: Do tình hình dịch bệnh, nhà trường đã chuyển đổi từ giảng dạy trực tiếp sang trực tuyến. Nhiều khóa đào tạo về mô hình mới này đã được triển khai. Qua thời gian giảng dạy cá nhân người viết đã có những kinh nghiệm giảng dạy môn ngoại ngữ và đề xuất một số giải pháp như: Chuẩn bị tốt cho buổi học trực tuyến, quản lý lớp một cách hiệu quả, tăng cường hứng thú cho học sinh sinh viên và kiểm soát chất lượng sau buổi học. Muốn đạt được hiệu quả này cần phải có sự liên kết chặt chẽ giữa nhà trường, giáo viên, học sinh và gia đình.

Từ khóa: Kinh nghiệm cá nhân, giảng dạy trực tuyến, quản lý lớp học, chất lượng dạy và học

1. LỜI MỞ ĐẦU

Đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng đến tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó Giáo dục và Đào tạo cũng không tránh khỏi những tác động nhất định. Trong năm học 2021-2022, dịch bệnh Covid-19 bùng phát, hơn 20 triệu học sinh, sinh viên và gần 2 triệu nhà giáo các cấp học chưa thể tiếp tục dạy học và học theo phương thức dạy học trực tiếp⁽¹⁾. Chương trình, phương pháp, kế hoạch tổ chức dạy và học, hoạt động của trường, lớp và sự phát triển của trẻ em, học sinh, sinh viên cả nước phải điều chỉnh. Nhiều cơ sở giáo dục và đào tạo phải đóng cửa kéo dài hoặc chuyển sang dạy học trực tuyến trong điều kiện thiếu sự chuẩn bị và bị động về năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật.

Để ứng phó với tình hình dịch bệnh đang diễn biến phức tạp như hiện nay, Bộ Giáo dục và Đào tạo có công văn hướng dẫn các đơn vị chủ động linh hoạt chuyển đổi giữa dạy học trực tiếp và dạy học trực tuyến, trên truyền hình; duy trì dạy học trực tuyến, dạy học trên truyền hình... Trường Cao đẳng Xây dựng số 1 cũng

nhanh chóng thích ứng linh hoạt với kế hoạch giảng dạy trực tuyến ngay từ đầu năm học để đảm bảo tiến độ chương trình. Tuy hình thức học này còn nhiều hạn chế nhất định, nhưng đây được xem là lựa chọn tối ưu hiện nay.

Trong nội dung bài viết này, tôi xin chia sẻ “các giải pháp giảng dạy trực tuyến hiệu quả”, mong muốn sự đóng góp của các đồng nghiệp.

2. THỰC TRẠNG, MỘT SỐ KẾT QUẢ VÀ MỘT VÀI KINH NGHIỆM TRONG VIỆC GIẢNG DẠY TRỰC TUYẾN ĐẠT HIỆU QUẢ

2.1. Thực trạng

Mỗi khi tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp buộc học sinh – sinh viên (HS-SV) phải nghỉ học dài ngày, Đảng ủy, Ban giám hiệu trường Cao đẳng Xây dựng số 1 đã căn cứ vào tình hình thực tế và có những chỉ đạo chuẩn bị sẵn sàng cho việc dạy và học trực tuyến nhằm đảm bảo việc tiếp thu kiến thức của HS-SV không bị gián đoạn, chương trình đào tạo được đảm bảo tiến độ mà vẫn đạt được hiệu quả.

Sau khi thống nhất kế hoạch giảng dạy trực tuyến, nhà trường đã tìm hiểu, lựa chọn và quyết định chọn phần mềm hỗ trợ giảng dạy là Zoom, phần mềm tổ chức thi là Azota hoặc Google Form.

Quyết định giảng dạy trực tuyến đã được sự đồng thuận cao của cán bộ, giáo viên, giảng viên trong toàn trường. Cán bộ, giáo viên nhà trường cũng nhanh chóng thích nghi, bắt tay chuẩn bị cho việc dạy học trực tuyến trên nền tảng công nghệ (như chủ động tìm hiểu về phần mềm zoom của các chương trình tập huấn và tự tìm hiểu); chủ động họp chuyên môn rà soát chương trình môn học, xây dựng bài giảng điện tử phù hợp với thực tế giảng dạy trực tuyến để đảm bảo kiến thức tiếp thu cho HS-SV tiếp thu mà không bị nhầm chán.

Thực tế, việc giảng dạy trực tuyến tại trường đã được thực hiện một thời gian trong năm học 2020-2021 và đang diễn ra trong học kỳ I năm học 2021-2022.

2.2. Những kết quả đã đạt được

- Mỗi cán bộ, giáo viên được cấp một tài khoản phần mềm Zoom kèm địa chỉ hộp thư điện tử từ Sở GD&ĐT để đảm bảo chất lượng giảng dạy không bị gián đoạn (giới hạn thời gian sử dụng 40 phút). Trong quá trình lên lớp, giáo viên kết hợp với các nền tảng hỗ trợ và mạng xã hội: Zalo, Facebook, Arota, shub classroom... để tăng hiệu quả quản lý lớp và tiếp thu bài giảng của HS-SV.

- Xây dựng bài giảng điện tử các giáo trình Tiếng Anh cơ bản và chuyên ngành, Tin học cơ sở, Tin học chuyên ngành dành cho hệ Cao đẳng, Trung cấp, song bằng.

- Tham gia tập huấn phần mềm giảng dạy Zoom, phần mềm ra đề thi và kiểm tra Azota,

Google form, hội thảo tập huấn chuyển đổi số ...

- Tham gia công tác tư vấn tuyển sinh, họp phụ huynh, tìm hiểu và chia sẻ tâm tư nguyện vọng của HS-SV với việc học trực tuyến; tham gia quản lý lớp học online ...

- Với việc áp dụng, không ngừng đổi mới phương pháp, thích nghi với hoàn cảnh mới, HS-SV lớp tôi tham gia giảng dạy có mặt 98-100% mỗi tiết học. Các bạn hào hứng xây dựng bài, trao đổi thảo luận nhóm, giúp đỡ nhau học tập. Các bạn gặp vấn đề về đường truyền hay nghỉ học vẫn có thể tiếp thu đầy đủ bài giảng. Bài tập về nhà các em làm đúng, đủ theo yêu cầu. Một số bạn còn chủ động nhắn tin Zalo hỏi bài khó hoặc xin thêm bài tập. Kết quả cuối cùng 100% các bạn qua môn học một cách tích cực.

Bên cạnh những tích cực mà quá trình đổi mới giáo dục mang lại, vẫn tồn tại những hạn chế như: Kết nối mạng không ổn định, HS-SV không đủ thiết bị để học, tính chủ động trong học tập chưa cao ...

2.3. Một vài kinh nghiệm cá nhân trong việc giảng dạy trực tuyến đạt hiệu quả

Việc dạy học trực tuyến trong năm học mới 2021-2022 đã diễn ra được gần hết học kỳ 1, bên cạnh những hiệu quả mà nó mang lại thì vẫn còn tồn tại không ít khó khăn. Trong khuôn khổ bài viết này tôi xin tập trung vào 4 giải pháp sau:

(1) Chuẩn bị tốt cho buổi học trực tuyến

- Xây dựng bài giảng powerpoint tinh gọn, đơn giản: Bài giảng nên tránh màu mè lòe loẹt, phức tạp ảnh hưởng đến thị lực và hứng thú của HS-SV vì đa phần các em học trên điện thoại và thời gian học dài.

- Trước mỗi buổi học cần chuẩn bị các games, bài tập dự kiến sẽ sử dụng trong buổi học, tránh tình trạng bài giảng nhiều lý thuyết khô khan.

- Thiết lập một số quy định trong lớp học online: Chỉ người chủ trì mới được chia sẻ (khi cần thì giáo viên sẽ share quyền), cài đặt chế độ biết tên người vẽ lên màn hình, chọn chế độ view dạng lưới để bao quát lớp, HS-SV phải vào lớp đúng giờ, có việc riêng thì nhắn tin trên khung chat phần mềm để xin phép, HS-SV phải bật camera, tắt mic trong quá trình nghe giảng...

(2) Quản lý lớp học một cách hiệu quả

- Tìm hiểu kỹ đối tượng HS-SV lớp mình: Kết hợp với GVCN, cố vấn học tập thu thập thông tin, số điện thoại để tạo nhóm zalo, facebook, Azota ngay từ đầu. Điều này giúp tương tác tốt giữa giáo viên với HS-SV và phụ huynh được chủ động, kịp thời. Giáo viên có thể nhận bài, chữa bài cho HS-SV một cách nhanh chóng và hiệu quả nhất. Có một ưu điểm lớn tôi thấy rõ ràng nhất ở giảng dạy trực tuyến là khi tôi nhận kết quả của HS-SV là tôi có thể chữa bài cho 100% các em. Điều này vô cùng khó khăn đối với việc học trực tiếp vì khi kiểm tra bài cũ chỉ được một vài em. Mỗi khi HS-SV nhắn tin với giáo viên, các em ngoài chia sẻ bài học, còn có thể chia sẻ thêm các tâm tư, nguyện vọng ngoài kiến thức chuyên môn; Trong quá trình giảng dạy trực tuyến, tất cả các em HS-SV đều có thể tương tác nội dung bài học thông qua khung chat hoặc thông qua các bài trắc nghiệm online. Qua đó, giáo viên có thể đánh giá mức độ hiểu bài của các em mà không cần mất nhiều thời gian để hỏi như khi học trực tiếp. Để làm được điều đó, đòi hỏi giáo viên trước mỗi buổi học đã có ý tưởng và sự chuẩn

bị sẵn sàng các nội dung muốn kiểm tra các em ngay trong giờ học. Thông qua các bài kiểm tra nhanh sẽ giúp các em tập trung, chú ý học bài hơn.

- Cùng thống nhất nội quy lớp học với phụ huynh và HS-SV khi chuẩn bị dạy học trực tuyến. Trao đổi với phụ huynh là vấn đề vô cùng khó khăn khi giảng dạy trực tiếp, nhưng vấn đề này dễ dàng hơn nhiều với việc học online. Nhiều phụ huynh có thể tham gia cùng con trong bài học, hoặc đôn đốc các con học tập. Với sự trao đổi của giáo viên, phụ huynh có thể xem xét tiến trình, kết quả học tập của con mình.

- Đặc thù môn ngoại ngữ có rất nhiều hiện tượng ngữ pháp nhỏ, các bài nghe, hình ảnh... Nếu học trực tiếp, giáo viên sẽ cần rất nhiều công cụ hỗ trợ: Handouts (giấy phô tô) riêng cho từng bài, radio cho file nghe, máy chiếu cho video... Nhưng điều này không hề gì đối với việc học tập trực tuyến. Người giáo viên có thể chuẩn bị tất cả những việc đó chỉ bằng 1 cái máy tính nối mạng Internet.

(3) Tăng cường hứng thú cho HS-SV cho buổi học trực tuyến

Khi các em ở nhà, thiếu không khí lớp học, ngồi trước màn hình thụ động rất dễ gây ra cảm giác chán nản. Theo tôi đây là điều quan trọng nhất giúp dạy trực tuyến hiệu quả. Người giáo viên có kinh nghiệm nên làm những việc sau:

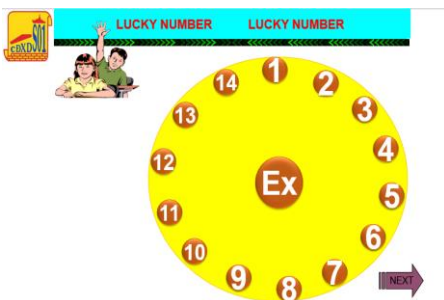
- Phần warm-up không nên bỏ qua, và phải thật sinh động, đa dạng. Hôm nay, các em có thể đứng dậy tập thể dục theo một bài hát vui nhộn. Hôm sau sẽ là một video mới lạ dẫn dắt vào bài học hoặc một trò chơi bất ngờ với phần thưởng nho nhỏ. Sự chuẩn bị trước của giáo

viên ở hình thức này không hề ít hơn khi dạy trực tiếp trên lớp.

- Breakout Rooms ở phần mềm zoom dùng khi chia lớp thành từng nhóm nhỏ để thảo luận, chơi games là một thao tác rất hiệu quả mà giáo viên nên áp dụng. Các em sẽ tự do thảo luận về các vấn đề liên quan mà không ảnh hưởng đến nhóm khác. Điều này tạo hứng thú cao cho các em. HS-SV được tương tác nhiều hơn, hoạt động và nói lên ý kiến của mình nhiều hơn.

- Vận dụng kho trò chơi trực tuyến tương tác đa dạng trên Internet. Đối với người trẻ, không nghi ngờ gì nữa việc “học mà chơi, chơi mà học” là cách hữu hiệu nhất các bạn tiếp thu kiến thức. Các trang web như: www.quizziz.com, www.menti.com, www.wordwall.net... luôn giúp các em hào hứng với các thao tác kéo, thả, ấn, chọn ngay trên màn hình. Chẳng hạn với ứng dụng game dạy học **Kahoot**, giáo viên thể kết hợp thêm phần củng cố và làm bài tập ở nhà. Giáo viên sẽ gửi thông tin ID, Password vào trong nhóm chat. Học sinh làm bài tập rồi gửi kết quả vào trong nhóm chat. Giáo viên sử dụng chức năng Report sẽ nắm được tình hình của mỗi học sinh.

- Games, trò chơi có thể làm đơn giản trên powerpoint để giáo viên chủ động được kiến thức đang học. Các phần thưởng nhỏ đi kèm sẽ tăng hứng thú và tính cạnh tranh tích cực giữa các em.



COMPARISON

7. What'sriver in the world (long)?



Trò chơi Lucky number trên Powerpoint

(4) Kiểm soát chất lượng sau buổi học

- Giao bài tập và chấm bài bằng các ứng dụng: **Liveworksheet.com, Google form, Azota.vn**

... HS-SV chỉ cần ấn vào đường link mà giáo viên gửi rồi làm bài trực tiếp. Với google form, các em có thể biết ngay kết quả, câu đúng sai (do sự cài đặt của giáo viên). Với Azota.vn hoặc liveworksheet.com, giáo viên thu bài tự động theo tệp, hệ thống tự chấm điểm câu trắc nghiệm còn câu tự luận thì giáo viên chỉ cần chạm nhẹ vào màn hình là chấm đúng sai, chữa lỗi, ghi nhận xét được, có thể cho điểm hoặc ấn điểm.

- Giáo viên có thể yêu cầu HS-SV đọc bài hoặc tập các động tác (môn thể dục) rồi quay video lại để nộp, sau đó giáo viên phản hồi, không đạt thì nộp lại. Điều này giúp giáo viên theo dõi được sự tiến bộ của các em, và các em cũng phải nỗ lực thật sự.

3. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

Nhiều giáo viên đang soạn mỗi tuần hơn chục giáo án cả PowerPoint và giáo án Word nên rất khó đòi hỏi về chất lượng cao trong những giờ dạy trực tuyến hiện nay. Thay đổi chỉ riêng từ phía giáo viên – người trực tiếp giảng dạy không thể đem lại hiệu quả cao. Vấn đề này cần sự chung tay của tất cả mọi người. Vì thế theo quan điểm của tôi, tôi có một số đề xuất như sau:

- Nhà trường quan tâm hơn nữa về đầu tư trang thiết bị, đầu tư phần mềm có bản quyền để cán bộ, giáo viên xây dựng bài giảng điện tử, học liệu, thực hiện tổ chức dạy học qua mạng; Tiếp tục tập huấn, hướng dẫn cán bộ, giáo viên sử dụng các công cụ tạo bài giảng điện tử, sử dụng hệ thống dạy học qua mạng; Nhà trường tuyên truyền sâu rộng việc dạy học qua mạng là cần thiết, xu hướng thời đại công nghiệp 4.0.
- Giáo viên nên thay đổi tư duy, thái độ, cách thức làm việc sao cho phù hợp nhất với tình hình thực tế. Việc chủ động sáng tạo của giáo viên là tiền đề tốt nhất cho việc nâng cao hiệu quả của quá trình giảng dạy nói chung và giảng dạy trực tuyến nói riêng.
- HS-SV cần nâng cao nhận thức việc học tập trực tuyến một cách chủ động, tích cực, rèn luyện tư duy, sắp xếp thời gian học hợp lý... Các em là chủ thể của quá trình giáo dục, nên chuyển biến tích cực từ các em mới là điều quan trọng nhất.
- Các bậc phụ huynh quan tâm hơn nữa đến việc phối hợp, hợp tác với nhà trường; tạo điều kiện thuận lợi, cũng như việc giám sát HS-SV học tập trực tuyến.

4. KẾT LUẬN

Giảng dạy trực tuyến tuy không phải là một hình thức mới nhưng là biện pháp hiệu quả để ứng phó với tình hình dịch bệnh đang ngày càng phức tạp như hiện nay. Sau một thời gian triển khai, cán bộ, giáo viên và HS-SV đã dần quen với hình thức dạy và học trực tuyến. Việc cần làm của người giáo viên và người học là thay đổi tư duy, cách dạy, cách học để thích nghi tốt nhất với hình thức này.

Bài viết mang tính chất cá nhân nhằm trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm để nâng cao hiệu quả việc giảng dạy trực tuyến tại trường Cao đẳng Xây dựng số 1.

VAI TRÒ CỦA CỔ VẤN HỌC TẬP TRONG CÔNG TÁC HỖ TRỢ GIẢNG DẠY VÀ HỌC TRỰC TUYẾN

Nguyễn Gia Ngọc^(*)(1)

⁽¹⁾ Khoa Xây dựng

^(*) ngocbxd37ldh@gmail.com

Tóm tắt: *Hiện nay, việc giảng dạy và học trực tuyến đang gặp rất nhiều khó khăn, đặc biệt là sự tương tác giữa người dạy và người học chưa đạt được sự kỳ vọng như mong muốn của mỗi bên. Do đó, để làm cầu nối giữa người dạy và người học thì vai trò của cố vấn học tập (CVHT) là vô cùng quan trọng. Bài viết này sẽ đi sâu vào việc phân tích vai trò của CVHT trong công tác hỗ trợ giảng dạy và học trực tuyến.*

Từ khóa: *Giảng dạy và học trực tuyến, cố vấn học tập, công tác hỗ trợ*

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Như chúng ta đã biết, hiện nay trên các phương tiện thông tin đại chúng có bàn luận rất nhiều về công nghệ thời đại 4.0 (công nghệ AI, công nghệ trí tuệ nhân tạo), chuyển đổi số, quét mã QR... Đây là những cụm từ mang tính chất rất công nghệ mà mỗi người trong chúng ta ít nhiều cũng đã được nghe. Tuy nhiên, những cụm từ có vẻ mang tính hàn lâm này chúng ta cũng đã thực hiện một phần nào trong mỗi công việc thường ngày của mình như mọi người hội họp, trao đổi thông tin qua các phần mềm trực tuyến (Zoom Cloud Meeting, Microsoft Teams, Google Classroom, Google Hangout, Google Meet, Skype, TrueConf, Vsee, TranS, Camfrog, TeamLink, Zalo...) [1]; như nhà giáo chuyển bài giảng lên không gian mạng để chia sẻ với người học thông qua các phần mềm trực tuyến; như người học gửi bài để nhà giáo chấm điểm, nhận xét bài qua Azota, CMS; như người dạy và người học giao đề và thi trên google.docs, Azota; như CVHT quản lý người học bằng điểm danh quét mã QR hoặc thông qua nền tảng bình chọn Zalo; như

cán bộ giáo dục quản lý nhà giáo thông qua ghi sổ trên google.docs. Đó là những công việc thường ngày mà mỗi người trong chúng ta đã và đang phải sử dụng để làm việc trong thời buổi dịch bệnh Covid 19 phức tạp như hiện nay.

Để quá trình học trực tuyến có hiệu quả hơn thì rất cần sự hợp tác và chủ động của các bên, tuy nhiên nếu có hỗ trợ từ bên thứ ba (trung gian) để gắn kết người giảng dạy và người học thì hiệu quả của việc này sẽ tăng lên gấp bội. Bởi bên trung gian này có nhiều điều kiện để trao đổi với người học qua quá trình quản lý hàng ngày, đặc biệt là vấn đề đi học đầy đủ, đúng thời gian, có trao đổi thường xuyên với người dạy. Đây sẽ là khâu then chốt, quyết định đến sự thành công của quá trình giảng dạy và học trực tuyến.

2. PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN VẤN ĐỀ

Trên cương vị là CVHT của hai lớp mới nhập học ngành xây dựng CX22.2, CX22.3, tác giả có điều kiện được tiếp xúc với người dạy và học, từ đó có thể làm cầu nối giúp đỡ các bên trong quá trình dạy học trực tuyến. Vai trò của

CVHT là cố vấn cho người học các vấn đề liên quan đến quá trình học (chương trình đào tạo, chính sách học phí, học bổng, chính sách thi cử...); đôn đốc, nhắc nhở sinh viên (SV) trong quá trình học; động viên, khuyến khích người học tham gia vào các hoạt động của Nhà trường...

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1. Kết quả

Quá trình dạy học trực tuyến đã và đang đưa đến cho người dạy và học nhiều thách thức và cơ hội (bảng 1).

Bảng 1: Phân tích một số thách thức và cơ hội trong việc dạy học trực tuyến [2]

STT	Thách thức		Cơ hội	
	Người dạy	Người học	Người dạy	Người học
1	- Gặp khó khăn trong việc đăng tải tài liệu, đánh giá và lưu kết quả của sinh viên	- Internet: kết nối không ổn định trong quá trình học, cúp điện, tốc độ đường truyền kém, không có wifi phải dùng 3G nên chi phí cao.	Chủ động tiếp cận nguồn học liệu hữu ích trên Internet để phục vụ việc giảng dạy và học tập. Thông qua dạy học trực tuyến, cả người dạy và học được nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy học, góp phần đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá.	
2	- Không có hỗ trợ kỹ thuật để hỗ trợ các giảng viên trong quá trình dạy nếu có sự cố xảy ra.	- Thiết bị kết nối: + Một số phần mềm học trực tuyến yêu cầu máy tính có cấu hình cao, dung lượng lớn. + Giao diện khó dùng, không có chức năng thông báo lịch học, thông báo cập nhật tài liệu.	- Hình thành và phát triển nhiều năng lực “tự chủ - tự học”, năng lực “tin học”, năng lực “công nghệ” để giải quyết các vấn đề về sáng tạo	
3	- Không kiểm định được chất lượng giảng dạy.	- Không nắm được nội dung môn học: Nội dung bài giảng không được số hoá phù hợp với việc học trực tuyến khiến sinh viên khó thích nghi.		- Môi trường học kích thích được sự chủ động và sáng tạo của bản thân.
4	- Không có phần chat riêng của giảng viên và học viên, mỗi khi học viên muốn trao đổi riêng	- Phương pháp giảng dạy/đánh giá: Một số giảng viên ít tương tác với sinh viên gây ra tình trạng những thắc mắc của sinh viên không được giải đáp kịp thời.		- Nhiều thời gian tự học.
5		- Lượng kiến thức, bài tập nhiều và sắp xếp không tối ưu cho việc tra cứu, tìm kiếm.		- Có cơ hội học hỏi, trao đổi thông tin với bạn bè.

3.2. Thảo luận

Với việc được CVHT hai lớp mới là CX22.2 (40SV) và CX22.3 (53SV) trong thời điểm dịch Covid 19, tác giả đã phải phân tích những điểm khó khăn và thuận lợi (trong đó khó khăn nhiều hơn rất nhiều so với thuận lợi), từ đó đưa ra các biện pháp để tháo gỡ các khó khăn để ổn định tâm lý người học (bảng 2).

Bảng 2: Phân tích khó khăn, thuận lợi tình hình hai lớp mới CX22.2+22.3

STT	Thuận lợi	Khó khăn
1	- Sinh viên (SV) hai lớp đều là những người trẻ (có tuổi đời sinh năm 2003) có quyết tâm theo học lĩnh vực kỹ thuật (Xây dựng);	- Do dịch Covid 19, nhiều SV phải nhập học online, chi thu hồ sơ bản mềm, học phí có thể chưa đóng hoặc đóng một phần nên tâm lý người học chưa ổn định và chưa sự ràng buộc nhiều. Những SV này có thể bỏ bất cứ lúc nào;
2	- Có một số ít bạn đã đi nghĩa vụ (quân sự, công an) về hoặc một số bạn lớn tuổi nên xác định việc học rất rõ ràng;	- Do dịch nên CVHT vẫn chưa được gặp trực tiếp SV, gây một số khó khăn cho việc giải quyết được một số vấn đề về tư tưởng của SV;
3	- Gặp gỡ, giao lưu SV trên khắp mọi miền đất nước qua các phần mềm trực tuyến.	- Do việc nhập học vào nhiều thời điểm khác nhau trong năm nên các môn học dạy ngay từ đầu thì SV vào sau thời điểm đó đã không được học hoặc được học một số phần cuối, gây sự khó hiểu cho người học, thậm chí chán nản;
4		- Do ảnh hưởng của các thiết bị học tập, đường truyền làm gián đoạn quá trình truyền đạt của người dạy và nhận thức của người học cũng như phương pháp dạy của người dạy đã chưa lôi cuốn được người học;
5		- Các học phần liên quan đến thực hành kỹ năng khó được thực hiện.

Bảng 3: Kết quả thực hiện của hai lớp CX22.2+22.3

STT	Công việc	Kết quả			
		Lớp CX22.2		Lớp CX22.3	
		Lúc đầu	Lúc sau	Lúc đầu	Lúc sau
1	Tham gia đi học	20/35	38/40	20/40	35/53
2	Đóng học phí	15/35	38/40	31/48	42/53

Biện pháp mà CVHT đã thực hiện trong mùa dịch bằng hình thức online:

- (1). CVHT họp lớp trực tuyến 01 lần/tuần để nắm bắt tình hình học tập online và các vấn đề phát sinh trong quá trình học;
- (2). Mỗi ngày, CVHT động viên, khích lệ lớp bằng các hình động trước mỗi khi buổi học bắt đầu; kết hợp với lớp trưởng điểm danh các SV tham gia buổi học để kịp thời đôn đốc, nhắc nhở SV trên Zalo cá nhân, Zalo nhóm, thậm chí kết hợp với cán bộ giới thiệu vào trường để nhắc nhở thêm;
- (3). CVHT triển khai đến lớp các vấn đề do Nhà trường yêu cầu bằng việc bình chọn và nhắn tin trên Zalo nhóm.
- (4). CVHT yêu cầu lớp thành lập các nhóm Zalo môn học để người học và người dạy trao đổi, giải đáp các thắc mắc trực tiếp với nhau;
- (5). CVHT vào phòng Zoom cùng nhà giáo giảng dạy 5 phút trước lúc giảng dạy để nắm bắt số lượng người học, đôn đốc kịp thời và nhắc nhở các yêu cầu học trực tuyến;
- (6). CVHT trao đổi với nhà giáo giảng dạy về tình hình học tập của lớp như đi học, nộp bài tập, kiểm tra và điều kiện dự thi;
- (7). Trước khi thi, CVHT yêu cầu SV xác nhận thiết bị (laptop, điện thoại) sử dụng trong quá trình thi hết môn;
- (8). CVHT tham gia xác nhận SV tham gia dự thi và nhắc nhở bật camera trong suốt quá trình thi;
- (9). Trước mỗi buổi thi kết thúc môn học, CVHT động viên người học thực hiện đúng và tốt trong suốt quá trình kiểm tra và thi;
- (10). CVHT yêu cầu tất cả SV phản hồi ý kiến đánh giá của mình về nhà giáo giảng dạy từng môn học;

4. KẾT LUẬN & KIẾN NGHỊ

Đạy học trực tuyến thời Covid là vấn đề trăn trở của cả người dạy và người học. Tuy nhiên, không thể chỉ vì những cản trở do đại dịch gây ra mà lại làm gián đoạn quá trình học tập và trau dồi tri thức của người học. Với những tiến bộ về khoa học- công nghệ thời đại 4.0, chúng ta hoàn toàn có thể khắc phục tình trạng này, biến những khó khăn, thách thức trước mắt thành cơ hội phát triển vượt bậc. Làm cho việc dạy học trực tuyến đã và đang sẽ trở thành xu hướng tăng cường trong tương lai và sẽ trở thành xu thế tất yếu.

Kiến nghị

- Tăng cường hơn nữa sự hợp tác giữa CVHT và nhà giáo giảng dạy môn học để kịp thời đôn đốc, nhắc nhở người học trong quá trình dạy trực tuyến;
- Tăng cường hơn nữa sự hợp tác giữa CVHT và người học để nắm bắt tâm tư, tình cảm và các thắc mắc của người học để kịp thời giải quyết trong quá trình học trực tuyến.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. www.http://Các phần mềm dạy học trực tuyến.
- [2]. www.http://bizflycloud.vn.tin tức/Chuyển đổi số giáo dục: Thách thức và cơ hội trong việc tổ chức dạy học trực tuyến.

BỘ XÂY DỰNG

TRƯỜNG CAO ĐẲNG XÂY DỰNG SỐ 1

Địa chỉ: Trung Văn, phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Website: <http://www.ctc1.edu.vn/>

KỶ YẾU HỘI THẢO CẤP TRƯỜNG

“DAY, HỌC TRỰC TUYẾN - THÁCH THỨC VÀ CƠ HỘI”



Biên tập nội dung : PHÒNG NCKH&HTQT.

Thiết kế bìa : KTS. LÊ HỒNG LINH – KHOA XÂY DỰNG.

Định dạng : PDF

